

Biểu mẫu 18

(Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ GD&ĐT)

**BỘ NGOẠI GIAO
HỌC VIỆN NGOẠI GIAO**

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng
sư phạm, trung cấp sư phạm năm học 2023-2024**

A. Công khai thông tin về quy mô đào tạo hiện tại

STT	Lĩnh vực/ ngành đào tạo	Quy mô sinh viên hiện tại		
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học
	Tổng số	46	261	5838
1	Kinh doanh và quản lý			
1.1	Ngành Kinh doanh quốc tế			496
2	Pháp luật			
2.1	Luật quốc tế	6	34	680
2.2	Luật thương mại quốc tế			222
3	Nhân văn			
3.1	Ngôn ngữ Anh			699
4	Khoa học xã hội và hành vi			
4.1	Quan hệ quốc tế	40	139	1333
4.2	Kinh tế quốc tế		47	793
4.3	Châu Á - Thái Bình Dương học			299
5	Báo chí và thông tin			
5.1	Truyền thông quốc tế		41	1316



B. Công khai thông tin về sinh viên tốt nghiệp và tình hình việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp (kết quả khảo sát sinh viên có việc làm trong khoảng thời gian 12 tháng, đối tượng khảo sát là sinh viên đã tốt nghiệp năm 2022)

STT	Khối ngành	Số sinh viên tốt nghiệp	Phân loại tốt nghiệp (%)			Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường (%)*
			Loại xuất sắc	Loại giỏi	Loại khá	
1	Pháp luật					
1.1	Luật quốc tế	72	8.22	31.51	57.53	91.23
2	Nhân văn					
2.1	Ngôn ngữ Anh	69	3.49	26.74	67.44	93.65
3	Khoa học xã hội và hành vi					
3.1	Quan hệ quốc tế	88	8.18	36.36	48.18	92.06
3.2	Kinh tế quốc tế	69	2.53	27.85	60.76	95.08
4	Báo chí và thông tin					
4.1	Truyền thông quốc tế	89	5.62	78.65	15.73	96.23

(*) Tỷ lệ SVTN có việc làm tính theo công thức: (SL SVTN có việc làm + SL SVTN đang học nâng cao)/tổng số SVTN được khảo sát)* 100

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
I. KHỐI KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG					
1	Triết học Mác - Lênin	Giới thiệu một cách có hệ thống những quan điểm triết học cơ bản của C. Mác, Ph. Ăngghen và V. I. Lênin với tư cách là hệ thống những quan điểm duy vật biện chứng về tự nhiên, xã hội và tư duy. Triết học Mác - Lênin là thế giới quan và phương pháp luận khoa học, cách mạng của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và các lực lượng tiến bộ xã hội trong nhận thức và cải tạo xã hội. Triết học Mác - Lênin là học phần đầu tiên, là điều kiện tiên quyết cho các học phần khoa học lý luận Mác - Lênin trong chương trình đại học, cao đẳng.	3	HK I	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
2	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Giới thiệu một cách có hệ thống những quan điểm cơ bản của C. Mác, Ph. Ăngghen và V. I. Lênin về kinh tế - chính trị học: lý luận về sản xuất giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường tự do cạnh tranh tư bản chủ nghĩa, về chủ nghĩa tư bản độc quyền và chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước, cơ sở lý luận cơ bản của các mối quan hệ kinh tế trong nền kinh tế thị trường và kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.	2	HK II	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
3	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Giới thiệu một cách có hệ thống những quan điểm cơ bản của C. Mác, Ph. Ăngghen và V. I. Lênin về việc xây dựng một chế độ xã hội mới để thay thế cho các xã hội còn tồn tại tình trạng bất bình đẳng giai cấp. Học phần này nghiên cứu các quy luật và tính quy luật chính trị - xã hội để luận giải cho tính tất yếu ra đời của hình thái kinh tế - xã hội Cộng sản chủ nghĩa và cách thức, con đường để định hướng cho giai cấp công nhân và nhân dân lao động xây dựng thành công chế độ xã hội đó.	2	HK III	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
4	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Giới thiệu có hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh về con đường cách mạng Việt Nam, từ cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân đến	2	HK III	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		cách mạng XHCN. Đó là các quan điểm về vấn đề dân tộc, cách mạng giải phóng dân tộc; về đại đoàn kết dân tộc, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; về CNXH và con đường quá độ lên CNXH ở Việt Nam; về Đảng Cộng sản Việt Nam, về xây dựng nhà nước của dân, do dân, vì dân; về đạo đức, văn hóa và xây dựng con người mới; về vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện Việt Nam; về kết tinh tinh hoa văn hóa dân tộc và trí tuệ thời đại nhằm giải phóng dân tộc, giai cấp và giải phóng con người.			nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
5	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	Cung cấp cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về đối tượng, phương pháp nghiên cứu học phần Lịch sử Đảng CSVN/Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, sự ra đời của Đảng, đường lối đấu tranh giành chính quyền 1930 - 1945, đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp, kháng chiến chống đế quốc Mỹ và đường lối thời kì đổi mới: đường lối công nghiệp hoá, đường lối xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, đường lối xây dựng hệ thống chính trị, đường lối văn hoá và giải quyết các vấn đề xã hội và đường lối đối ngoại.	2	HK IV	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
6	Pháp luật đại cương	Cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về pháp luật và một số ngành luật quan trọng của Việt Nam. Cụ thể, học phần chia làm hai nhóm kiến thức. Nhóm kiến thức thứ nhất cung cấp cho sinh viên một số khái niệm, thuật ngữ pháp lý cơ bản như pháp luật, nguồn của pháp luật (văn bản quy phạm pháp luật, tiền lệ pháp, tập quán pháp), xây dựng pháp luật, giải thích và áp dụng pháp luật. Nhóm kiến thức thứ hai cung cấp các kiến thức chung về ba ngành luật quan trọng trong pháp luật Việt Nam (luật hiến pháp, pháp luật dân sự, pháp luật hình sự...) như nguồn của từng ngành luật, đối tượng điều chỉnh, các nội dung/chế định cơ bản của từng ngành luật.	2	HK I	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
7	Tin học	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin; phần mềm hệ thống (hệ điều hành), phần mềm ứng dụng, phần mềm công cụ; khai thác hệ điều hành phổ thông MS Windows; sử dụng các phần mềm văn phòng để làm tài liệu, quản trị dữ liệu ở mức đơn giản; sử dụng các dịch vụ trên Internet như e-mail, tìm kiếm tin tức.	2	HK I	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
8	Giáo dục thể chất	Huấn luyện cho người học những kiến thức cơ bản về thể thao quần chúng bao gồm: hiểu biết nguyên tắc, phương pháp huấn luyện thể lực, luật và tổ chức thi đấu một số môn thể thao.	3	HK I	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
9	Giáo dục quốc phòng - an ninh	Là học phần bao gồm: Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam; Công tác quốc phòng, an ninh; Quân sự chung, chiến thuật, kỹ thuật bắn súng ngắn và sử dụng lựu đạn; Hiểu biết chung về quân, binh chủng. Sinh viên được trang bị kiến thức cơ bản về công tác quốc phòng và an ninh trong tình hình mới.	8	HK II	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

II. KIẾN THỨC NGOẠI NGỮ

TIẾNG ANH

1	Tiếng Anh I	<p>Nhằm giúp sinh viên luyện tập và phát triển các kỹ năng khác nhau, bao gồm 04 kỹ năng:</p> <p>Nghe: hiểu những cụm từ và cách diễn đạt liên quan tới nhu cầu thiết yếu hằng ngày, hiểu được ý chính trong các giao dịch quen thuộc hằng ngày khi được diễn đạt chậm và rõ ràng, có khoảng ngừng.</p> <p>Nói: giao tiếp một cách đơn giản và trực tiếp về các chủ đề quen thuộc hằng ngày liên quan đến công việc và thời gian rảnh rỗi, truyền đạt quan điểm, nhận định của mình trong các tình huống xã giao đơn giản, ngắn gọn.</p>	2	HK I - CB	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
---	-------------	--	---	-----------	---

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>Đọc: cung cấp kiến thức nền đa dạng, phong phú giúp sinh viên hiểu các đoạn văn bản ngắn và đơn giản về chủ đề quen thuộc và cụ thể.</p> <p>Viết: biết cách viết các mệnh đề, câu đơn giản và nối nhau bằng các liên từ, viết ghi chú ngắn, sử dụng biểu mẫu về những vấn đề thuộc lĩnh vực quan tâm.</p>			
2	Tiếng Anh II	<p>Nhằm giúp sinh viên luyện tập và phát triển các kỹ năng khác nhau, bao gồm 04 kỹ năng:</p> <p>Nghe: hiểu những cụm từ và cách diễn đạt liên quan tới nhu cầu thiết yếu hằng ngày, hiểu được ý chính trong các giao dịch quen thuộc hằng ngày khi được diễn đạt chậm và rõ ràng.</p> <p>Nói: giao tiếp một cách đơn giản và trực tiếp về các chủ đề quen thuộc hằng ngày liên quan đến công việc và thời gian rảnh rỗi, truyền đạt quan điểm, nhận định của mình trong các tình huống xã giao đơn giản, ngắn gọn.</p> <p>Đọc: cung cấp kiến thức nền đa dạng, phong phú giúp sinh viên hiểu các đoạn văn bản ngắn và đơn giản về chủ đề quen thuộc và cụ thể.</p> <p>Viết: biết cách viết các mệnh đề, câu đơn giản và nối nhau bằng các liên từ, viết ghi chú ngắn, sử dụng biểu mẫu về những vấn đề thuộc lĩnh vực quan tâm.</p>	2	HK II - CB HK I - TC	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
3	Tiếng Anh III	<p>Nhằm giúp sinh viên luyện tập và phát triển các kỹ năng khác nhau, bao gồm 04 kỹ năng:</p> <p>Nghe: hiểu những thông tin hiện thực đơn giản, xác định được ý chính trong các bài nói được diễn đạt rõ ràng bằng giọng chuẩn về các chủ đề liên quan tới cs và công việc thường ngày.</p> <p>Nói: giao tiếp tương đối tự tin về các vấn đề quen thuộc liên quan đến sở thích, học tập và việc làm. Giúp sinh viên có thể tham gia đàm thoại về các chủ đề quen thuộc mà không cần</p>	2	HK III - CB HK II - TC HK I - NC	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		chuẩn bị. Đọc: cung cấp kiến thức nền đa dạng, phong phú giúp sinh viên hiểu các đoạn văn bản chứa đựng thông tin rõ ràng về các chủ đề liên quan đến chuyên ngành và lĩnh vực yêu thích, quan tâm. Viết: biết cách viết bài đơn giản, có tính liên kết về các chủ đề quen thuộc hoặc mối quan tâm cá nhân; có thể truyền đạt thông tin, ý kiến về những chủ đề cụ thể cũng như trừu tượng.			
4	Tiếng Anh IV	Nhằm giúp sinh viên luyện tập và phát triển các kỹ năng khác nhau, bao gồm 04 kỹ năng: Nghe: hiểu những cụm từ và cách diễn đạt liên quan tới nhu cầu thiết yếu hằng ngày, hiểu được ý chính trong các giao dịch quen thuộc hằng ngày khi được diễn đạt chậm và rõ ràng. Nói: giao tiếp một cách đơn giản và trực tiếp về các chủ đề quen thuộc hằng ngày liên quan đến công việc và thời gian rảnh rỗi, truyền đạt quan điểm, nhận định của mình trong các tình huống xã giao đơn giản, ngắn gọn. Đọc: cung cấp kiến thức nền đa dạng, phong phú giúp sinh viên hiểu các đoạn văn bản ngắn và đơn giản về chủ đề quen thuộc và cụ thể. Viết: biết cách viết các mệnh đề, câu đơn giản và nối nhau bằng các liên từ, viết ghi chú ngắn, sử dụng biểu mẫu về những vấn đề thuộc lĩnh vực quan tâm.	2	HK IV - CB HK III - TC HK II - NC	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
5	Tiếng Anh cơ sở I	Nhằm giúp sinh viên luyện tập và phát triển các kỹ năng khác nhau, bao gồm 04 kỹ năng: Nghe: nghe hiểu ý chính và xác định được các từ ngữ và chi tiết mấu chốt trong ngôn ngữ nói có độ khó và tốc độ trung bình về các chủ đề hàng ngày quen thuộc. Nói: tập trung phát triển khả năng nói đan xen với kỹ năng đọc lướt thông tin thông qua thực hành nói theo các chủ đề khác	3	HK I - TC HK IV - TC (NN2) HK III - NC (NN2)	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>nhau nhằm khuyến khích sinh viên diễn đạt ý tưởng, cảm xúc và ý kiến của mình.</p> <p>Đọc: đọc lướt, kĩ năng nắm bắt ý chính, hiểu các từ chủ yếu và chi tiết quan trọng trong một văn bản đơn giản.</p> <p>Viết: viết đoạn văn với các chủ đề khác nhau giúp sinh viên có thể hiểu, tóm tắt, vận dụng, mở rộng và phân tích các nguồn thông tin; diễn đạt tức thì, trôi chảy và chính xác các ý nghĩa khác nhau trong các tình huống phức tạp.</p>			
6	Tiếng Anh cơ sở II	<p>Nhằm giúp sinh viên luyện tập và phát triển các kĩ năng khác nhau, bao gồm 04 kĩ năng:</p> <p>Nghe: nghe hiểu và theo dõi được các nội dung chính, từ ngữ và chi tiết mấu chốt trong ngôn ngữ nói có các ý tưởng trừu tượng hoặc cách lập luận khá phức tạp về các chủ đề hàng ngày quen thuộc.</p> <p>Nói: giúp sinh viên có cơ hội nói về những chủ đề quen thuộc, các vấn đề nóng trên thế giới thông qua thuyết trình và biện.</p> <p>Đọc: nâng cao kĩ năng đọc và khả năng suy luận của sinh viên ở mức độ tốt để phát hiện ra quan điểm của tác giả và mục đích, chức năng của bài đọc.</p> <p>Viết: giúp sinh viên thảo luận và trau dồi thực hành về những mẫu viết theo phong cách viết học thuật của Anh.</p>	2	<p>HK II - TC</p> <p>HK IV - NC (NN2)</p>	<p>- Chuyên cần</p> <p>- Bài tập cá nhân, bài tập nhóm</p> <p>- Bài thi giữa kỳ</p> <p>- Bài thi kết thúc học phần</p>
7	Tiếng Anh ngoại giao I	<p>Học phần nhằm cung cấp cho sinh viên các cách tiếp cận cơ bản khi đọc hiểu các bài báo từ các tạp chí quốc tế và nghe hiểu các đoạn tin tức bình luận thời sự từ các kênh truyền thanh nổi tiếng thế giới ở tốc độ chậm, qua đó hình thành phương pháp tìm tài liệu và phân tích tình hình, vấn đề quốc tế.</p> <p>Giúp sinh viên tiếp thu các nội dung kiến thức và kĩ năng thông qua bộ hệ thống các câu hỏi, đề tài thuyết trình, từ đó nắm vững và vận dụng được các từ ngữ, thuật ngữ, các thành</p>	2	<p>HK III - TC</p> <p>HK I - NC</p>	<p>- Chuyên cần</p> <p>- Bài tập cá nhân, bài tập nhóm</p> <p>- Bài thi giữa kỳ</p> <p>- Bài thi kết thúc học phần</p>

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		ngữ cơ bản của chuyên ngành ngoại giao và các vấn đề toàn cầu bằng tiếng Anh.			
8	Tiếng Anh ngoại giao II	<p>Tiếp tục cung cấp cho sinh viên các cách tiếp cận cơ bản khi đọc các bài báo từ các tạp chí quốc tế và nghe các đoạn tin tức thời sự từ các kênh truyền thanh nổi tiếng thế giới, qua đó hình thành và phát triển phương pháp tìm tài liệu và phân tích tình hình quốc tế. Học phần tập trung vào việc phân tích các bài báo về chủ đề ngoại giao từ các tờ báo có tên tuổi trên thế giới và nghe các đoạn tin có tốc độ trung bình trên các kênh truyền thanh như VOA, BBC.</p> <p>Cung cấp kiến thức cơ bản về các vấn đề chính trị, an ninh, kinh tế, văn hoá, xã hội, luật pháp, khoa học, công nghệ cũng như các vấn đề của ngành ngoại giao và các vấn đề toàn cầu, từ đó, sinh viên có thể khai thác và thảo luận nội dung các tin/bài được đăng tải trên các báo/chương trình phát thanh tiếng Anh về các chủ đề đã học hoặc các vấn đề nổi bật của tình hình quốc tế tại thời điểm đó.</p>	3	<p>HK IV - TC</p> <p>HK II - NC</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
9	Tiếng Anh ngoại giao III	<p>Trang bị cho sinh viên kiến thức sâu rộng về ngoại giao và các vấn đề toàn cầu trong mọi lĩnh vực. Sinh viên sẽ đọc, nghe, thảo luận và trình bày xung quanh nội dung các tin/bài được đăng tải trên các báo/chương trình phát thanh bản ngữ ở tốc độ nhanh. Sinh viên tiếp tục được trang bị các kĩ năng mới như đọc để rút ra ý chính, suy luận để tìm ra được những nội dung liên quan trong bài báo, nghe để rút ra được ý chính cho cả đoạn tin, kĩ năng tóm tắt đoạn tin.</p> <p>Sinh viên có thể xác định vấn đề thời sự, so sánh đối chiếu và biện luận những nhân tố tác động đến các sự kiện quốc tế; có khả năng xây dựng lại một sự kiện, hay một đoạn tin dựa trên những phân tích, lập luận trong quá trình đọc hiểu, nghe hiểu tin</p>	3	<p>HK V - TC</p> <p>HK III - NC</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		tức đó; có khả năng sắp xếp ý, tổng hợp vấn đề, phân tích có chiều sâu một vấn đề thuộc lĩnh vực quan hệ quốc tế.			
10	Tiếng Anh ngoại giao IV	<p>Học phần tiếp tục cung cấp cho sinh viên các cách tiếp cận nâng cao khi đọc các bài báo từ các tạp chí quốc tế và nghe các đoạn tin tức thời sự và bình luận theo những chủ đề thuộc chuyên ngành ngoại giao từ các kênh truyền thanh nổi tiếng thế giới, qua đó hình thành và phát triển phương pháp tìm tài liệu và phân tích tình hình quốc tế.</p> <p>Đối với kỹ năng đọc hiểu, người học sẽ vận dụng được toàn bộ các kỹ năng đã được học ở các học phần trước để có thể hiểu sâu nội dung của bài bình luận, đồng thời người học cũng sẽ được trang bị các kỹ năng và kiến thức để vận dụng vào viết một bài tóm tắt hoàn chỉnh về nội dung bài đọc, bình luận. Với kỹ năng nghe hiểu, học phần tiếp tục tập trung vào nghe các đoạn tin, bài bình luận có tốc độ nhanh trên các kênh truyền thanh nổi tiếng thế giới.</p> <p>Sau khi hoàn thành học phần, sinh viên nắm được kiến thức sâu hơn về các vấn đề thuộc chuyên ngành ngoại giao; tái tạo lại bản tin bằng tiếng Anh và tiếng Việt; trình bày quan điểm của mình về vấn đề tác giả nêu trong bài bình luận: đồng tình hoặc không đồng tình với quan điểm của tác giả.</p>	3	HK VI - TC HK IV - NC	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
11	Biên dịch 1	<p>Hướng dẫn dịch các văn bản có độ dài 220 - 250 từ, tập trung vào các chủ đề: ngoại giao, du lịch, lâm nghiệp, dân số, lao động, năng lượng, biến đổi khí hậu, giao thông vận tải,...</p> <p>Biên dịch Việt - Anh I: cung cấp các kỹ năng dịch các văn bản viết từ tiếng Việt (ngôn ngữ gốc) sang tiếng Anh (ngôn ngữ đích) ở trình độ trung cấp (Intermediate).</p> <p>Biên dịch Anh - Việt I: cung cấp các kỹ năng dịch các văn bản viết từ tiếng Anh sang tiếng Việt ở trình độ trung cấp</p>	2	HK V	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		(Intermediate).			
12	Biên dịch 2	Hướng dẫn dịch các văn bản có độ dài 250 - 300 từ, tập trung vào các chủ đề: ngoại giao, phát triển bền vững, ASEAN, phòng chống tham nhũng, hoạt động của Liên Hiệp Quốc tại Việt Nam,... Biên dịch Việt - Anh 2: cung cấp kỹ năng dịch các văn bản viết từ tiếng Việt (ngôn ngữ gốc) sang tiếng Anh (ngôn ngữ đích) ở trình độ trung cao cấp (Upper - Intermediate). Biên dịch Anh - Việt 2: cung cấp kỹ năng dịch các văn bản viết từ tiếng Anh sang tiếng Việt ở trình độ trung cao cấp (Upper - Intermediate).	3	HK VI	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
TIẾNG TRUNG					
13	Tiếng Trung I	Cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về luyện âm, phiên âm, chữ viết, là cơ sở để sinh viên phát triển 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết phục vụ giao tiếp cơ bản trong các tình huống rất đơn giản thường ngày, đồng thời cung cấp các dạng bài luyện tập để sinh viên làm quen với cấu trúc đề thi HSK.	2	HK I - CB	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
14	Tiếng Trung II	Củng cố các kiến thức về phiên âm, cách diễn đạt trong tiếng Hán, mở rộng từ vựng và một số cấu trúc câu đơn giản, luyện tập và phát triển các kỹ năng như: nhận được mặt chữ Hán, nghe và nắm ý chính, hiểu các từ chủ yếu và chi tiết quan trọng trong một đoạn văn có ngữ cảnh cụ thể hoặc đoạn hội thoại đơn giản, đồng thời cung cấp các dạng bài luyện tập để sinh viên làm quen với cấu trúc đề thi HSK.	2	HK II - CB	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
15	Tiếng Trung III	Tiếp tục củng cố các kiến thức về từ vựng, cách diễn đạt trong tiếng Hán, mở rộng vốn từ và cấu trúc câu, luyện tập các dạng bài tập có trong đề thi HSK và phát triển các kỹ năng như: nhận biết một số bộ cơ bản trong chữ Hán, viết được các chữ Hán đã học, nghe và sử dụng các kiến thức đã học để thiết kế hội thoại	2	HK III - CB HK I - TC	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		có tình huống đơn giản, cụ thể của cuộc sống thường ngày.			
16	Tiếng Trung IV	Giúp sinh viên nắm vững các kỹ năng đọc hiểu và nghe hiểu cơ bản trong quá trình học, nâng cao kiến thức văn hóa, xã hội và tự mở rộng vốn từ vựng ở nhiều chủ điểm như giới thiệu dự định, thói quen, miêu tả khả năng, sự thay đổi...; tiếp tục củng cố và nâng cao khả năng giao tiếp của sinh viên, giúp sinh viên phát triển và hoàn thiện 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết phục vụ giao tiếp cơ bản trong đời sống thường ngày.	2	HK IV - CB HK II - TC	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
17	Tiếng Trung V	Cung cấp kiến thức về các điểm ngữ pháp quan trọng, tiếp tục hoàn thiện và củng cố 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết phục vụ giao tiếp cơ bản, giúp sinh viên nâng cao kiến thức về từ vựng, cấu trúc,... và kỹ năng cần thiết để làm các dạng bài tập trong đề thi HSK, có thể đọc hiểu các văn bản thuộc lĩnh vực quan tâm, nghe hiểu các bộ phim hoặc bài hát yêu thích.	2	HK III - TC HK I - NC	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
18	Tiếng Trung VI	Cung cấp lượng kiến thức từ vựng phong phú theo các chủ đề bao gồm phỏng vấn xin việc, thói quen mua sắm, ấn tượng khi gặp mặt, các hoạt động thể dục thể thao...; mở rộng thêm các đoạn văn ngắn bên cạnh những bài hội thoại thông dụng, đi sâu vào các điểm ngữ pháp quan trọng như các cặp liên từ, phó từ, cấu trúc câu, cung cấp đầy đủ ngữ nghĩa và ngữ dụng thường gặp; đồng thời mang đến cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về một số nét văn hóa đặc sắc của người Trung Quốc.	2	HK IV - TC HK II - NC	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
19	Tiếng Trung VII	Giúp sinh viên nắm vững và sử dụng chuẩn xác các hiện tượng ngữ pháp được học, nhất là kiến thức về các cặp liên từ, phó từ và cấu trúc câu thường dùng, vận dụng tốt 04 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết ở trình độ sơ trung cấp, từ đó nâng cao khả năng giao tiếp bằng tiếng Hán. Sinh viên có thể trình bày những đoạn văn ngắn bằng tiếng Hán bày tỏ quan điểm về những chủ điểm quen thuộc trong đời sống hàng ngày như đời sống tình cảm, phương	2	HK III - NC	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		pháp học tập, văn hóa nghệ thuật, bảo vệ môi trường...			
20	Tiếng Trung VIII	Giúp sinh viên đi sâu phân biệt các cặp từ cận nghĩa thường dùng, biết cách phân biệt và vận dụng từ vựng đúng với phong cách của từng thể loại văn viết và văn nói, tránh mắc lỗi sai khi biểu đạt mô phỏng cách viết, cách nói của người bản xứ. Sinh viên qua đó được củng cố và hoàn thiện cách tư duy bằng tiếng Trung, biết dùng tiếng Trung diễn đạt những đoạn văn tương đối dài và mang sắc thái trang trọng. Học phần giúp sinh viên vận dụng tốt 04 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết ở trình độ trung cấp, bồi dưỡng khả năng giao tiếp bằng tiếng Hán, trình bày quan điểm cá nhân về những sự vật, hiện tượng và vấn đề quen thuộc trong đời sống hàng ngày.	2	HK IV - NC	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
21	Tiếng Trung cơ sở I	<p>Cơ sở phát triển 4 kỹ năng: Nghe, nói, đọc, viết. Học phần giúp sinh viên luyện tập và phát triển các kỹ năng như nhận mặt chữ Hán tượng hình, nắm ý chính, hiểu các từ chủ yếu và chi tiết quan trọng trong một đoạn văn đơn giản; có thể lấy thông tin về các chủ điểm quen thuộc từ các bài khóa, đoạn văn có bố cục rõ ràng. Ngôn ngữ chủ yếu là cụ thể và sát với thực tế, chủ đề quen thuộc trong cuộc sống thường ngày.</p> <p>Giúp sinh viên có khả năng: viết được gần 300 từ đơn; nhận diện được gần 1000 chữ tượng hình; khả năng khẩu ngữ cơ bản trong các tình huống đơn giản; viết các đoạn văn khoảng 150 từ kể về một sự việc hoặc tình huống cơ bản; hình thành kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Trung và xây dựng thái độ tích cực và niềm yêu thích đối với việc học ngoại ngữ.</p>	3	HK I - CB	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
22	Tiếng Trung cơ sở II	Mở rộng về ngữ pháp, từ vựng, luyện âm cũng như rèn luyện các kỹ năng: Nghe, nói, đọc, viết. Cụ thể sinh viên có thể nghe nói với tốc độ lời nói chậm đến trung bình để lấy ý chính, xác định được các từ ngữ mấu chốt và các chi tiết quan trọng về các chủ đề hàng	3	HK II - CB	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>ngày quen thuộc...; có thể hiểu khá nhiều từ ngữ thông thường và một số thành ngữ; có thể hiểu các diễn ngôn trong ngữ cảnh rõ ràng, tiếp thu một số kiến thức mới về văn hóa, xã hội Trung Quốc; nắm được ý chính những đoạn thảo luận không quá dài; có thể hiểu các tập hợp chỉ dẫn/ hướng dẫn ngắn, các thông tin kỹ thuật từ đơn giản đến trung bình, hiểu các câu hỏi trực tiếp về kinh nghiệm bản thân hoặc các chủ đề quen thuộc.</p> <p>Giúp sinh viên có khả năng: đọc chữ Hán không kèm phiên âm; viết 500 từ đơn; nhận diện được 1500 chữ tượng hình; đọc hiểu những kiến thức văn hóa được giới thiệu trong giáo trình; nâng cao khả năng khẩu ngữ cơ bản trong các tình huống đơn giản; viết đoạn văn khoảng 250 từ kể về một sự việc hoặc các tình huống cơ bản; hình thành kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Trung và xây dựng thái độ tích cực và niềm yêu thích đối với việc học ngoại ngữ.</p>			<ul style="list-style-type: none"> - Bài thi kết thúc học phần
23	Tiếng Trung cơ sở III	<p>Củng cố, trang bị các kiến thức về kỹ năng: Nghe, nói, đọc, viết. Thông qua các chủ điểm gần gũi với đời sống, xã hội, phát triển vốn từ vựng, ngữ pháp và những câu giao tiếp trong các tình huống hay gặp; giới thiệu các cấu trúc ngữ pháp khó và đặc biệt; khai thác các bài đọc giúp sinh viên hiểu sâu hơn về văn hóa, phong tục, tập quán của người Trung Quốc.</p> <p>Sau khi hoàn thành học phần, sinh viên có thể: đọc, nghe và tóm tắt bài hội thoại thành một đoạn văn; biểu đạt ý kiến về các vấn đề, hiện tượng trong xã hội, mô phỏng bài khóa vào các tình huống trong xã hội, nâng cao khả năng sử dụng ngoại ngữ trong giao tiếp; viết các đoạn văn (khoảng 400 chữ) theo chủ đề đã học hoặc các chủ đề đời sống sinh hoạt hàng ngày. Sinh viên có trình độ tương đương chuẩn quốc tế HSK4 và HSKK trình độ trung cấp hoặc tương đương mức B2 theo khung tham chiếu</p>	3	<ul style="list-style-type: none"> HK III - CB HK I - TC 	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		châu Âu.			
24	Tiếng Trung cơ sở IV	Củng cố, luyện tập, trang bị kiến thức về từ vựng, văn phong dùng trong văn viết, hoàn thiện hệ thống kiến thức tiếng Trung Quốc trung cấp dùng trong sinh hoạt hàng ngày, đồng thời giới thiệu các cấu trúc ngữ pháp khó và đặc biệt; giúp sinh viên hiểu sâu hơn về văn hóa, phong tục, tập quán của người Trung Quốc. Sinh viên có thể sử dụng ngôn ngữ một cách uyển chuyển, linh hoạt để biểu đạt ý kiến về các vấn đề, nâng cao khả năng sử dụng ngoại ngữ trong giao tiếp; viết các đoạn văn có phong cách nghị luận (khoảng 500 chữ) theo chủ đề đã học hoặc các chủ đề đời sống sinh hoạt hàng ngày. Sinh viên có trình độ tương đương chuẩn quốc tế HSK6 và HSKK trình độ cao cấp hoặc tương đương mức C1 theo khung tham chiếu châu Âu.	3	HK IV - CB HK II - TC	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
25	Tiếng Trung ngoại giao I	Giúp sinh viên bước đầu được tiếp cận với các nguyên tắc cơ bản của việc chuyển dịch thông tin từ tiếng Trung sang tiếng Việt và ngược lại thông qua các bài báo với chủ đề thăm hỏi, hội đàm, hội nghị từ các tạp chí quốc tế và nghe các đoạn tin tức thời sự với tốc độ tương đối chậm. Cung cấp từ vựng, kiến thức và kỹ năng thông qua bộ hệ thống các câu hỏi, vận dụng được khối từ vựng cơ bản chuyên ngành ngoại giao để bước đầu đưa ra ý kiến đánh giá, quan điểm của bản thân mình về các vấn đề đã học. Sinh viên hiểu biết hơn về các vấn đề chính trị, xã hội của Trung Quốc; tích cực tìm các điểm tương đồng và khác biệt giữa nền chính trị, xã hội của Trung Quốc và Việt Nam.	2	HK V - CB HK III - TC HK I - NC	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
26	Tiếng Trung ngoại giao II	Giúp sinh viên bước đầu được tiếp cận với các nguyên tắc cơ bản của việc chuyển dịch thông tin từ tiếng Trung sang tiếng Việt và ngược lại, hình thành và phát triển phương pháp tìm tài liệu, đọc hiểu các vấn đề quốc tế thông qua các bài báo với chủ	2	HK VI - CB HK IV - TC	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>đề chính trị, thông kê, kinh tế từ các tạp chí quốc tế và nghe các đoạn tin tức thời sự từ các kênh truyền thanh nổi tiếng thế giới.</p> <p>Cung cấp từ vựng, kiến thức và kỹ năng thông qua bộ hệ thống các câu hỏi, vận dụng được khối từ vựng cơ bản chuyên ngành ngoại giao để bước đầu đưa ra ý kiến đánh giá, quan điểm của bản thân mình về các vấn đề đã học. Sinh viên hiểu biết hơn về các vấn đề chính trị, xã hội của Trung Quốc; tích cực tìm các điểm tương đồng và khác biệt giữa nền chính trị, xã hội của Trung Quốc và Việt Nam.</p>		HK II - NC	- Bài thi kết thúc học phần
27	Tiếng Trung ngoại giao III	<p>Phát triển các kỹ năng: đàm phán thương mại, nghe hiểu, đọc hiểu các bản tin từ các tạp chí quốc tế, kênh truyền thanh nổi tiếng thế giới về các chủ đề hợp tác kinh tế, thương mại quốc tế, giao thông bằng tiếng Trung Quốc. Thông qua các tình huống thực tế trong thương mại, giúp sinh viên nắm bắt căn bản về cách thức giao tiếp, các từ ngữ và thuật ngữ, các cấu trúc câu đặc thù thường gặp về lĩnh vực thương mại.</p> <p>Sinh viên có kỹ năng giao tiếp, diễn đạt khi tham gia các buổi họp, thảo luận, đàm phán kinh doanh...</p>	3	HK IV - TC HK III - NC	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
28	Tiếng Trung ngoại giao IV	<p>Rèn luyện kỹ năng: biên dịch và nghe nói. Sinh viên được giới thiệu các kỹ năng cơ bản về biên dịch, nội dung dịch là các bài phát biểu, bài trả lời phỏng vấn báo chí của các nhà lãnh đạo Việt Nam và Trung Quốc, quan điểm của các nhà lãnh đạo trên thế giới về các sự kiện nóng hay các vấn đề toàn cầu tại thời điểm đó.</p> <p>Sau khi hoàn thành học phần, sinh viên sẽ dịch được là các bài phát biểu, bài trả lời phỏng vấn báo chí của các nhà lãnh đạo Việt Nam và Trung Quốc; có thể nghe hiểu tin tức thời sự chính thống bằng tiếng phổ thông.</p>	3	HK VI - TC HK IV - NC	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
29	Tiếng Trung ngoại giao	Tiếp tục rèn luyện kỹ năng: biên dịch và nghe nói. Nội dung bản	3	HK V - NC	- Chuyên cần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
	V	<p>tin ở tốc độ nhanh, dịch viết các bản tin với tốc độ nhanh, trình độ cao. Chủ đề là các bài phát biểu, bài trả lời phỏng vấn báo chí của các nhà lãnh đạo Việt Nam và Trung Quốc, quan điểm của các nhà lãnh đạo trên thế giới về các sự kiện nóng hay các vấn đề toàn cầu tại thời điểm đó.</p> <p>Sau khi hoàn thành học phần, sinh viên sẽ dịch được là các bài phát biểu, bài trả lời phỏng vấn báo chí của các nhà lãnh đạo Việt Nam và Trung Quốc; có thể nghe hiểu tin tức thời sự chính thống bằng tiếng phổ thông; có thể ghi chép tương đối đầy đủ nội dung chính trong khi nghe; có thể hiểu các vấn đề chuyên ngành toàn diện hơn.</p>			<ul style="list-style-type: none"> - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
30	Tiếng Trung ngoại giao VI	<p>Trang bị kiến thức sâu rộng về đất nước, văn hóa, con người, các chính sách ngoại giao song phương và đa phương của Trung Quốc; tiếp tục giúp sinh viên phát triển và đào sâu các kỹ năng đọc hiểu, dịch các bài phân tích, các bài phát biểu, bài trả lời phỏng vấn báo chí của các nhà lãnh đạo Việt Nam và Trung Quốc, quan điểm của các nhà lãnh đạo trên thế giới về các sự kiện nóng hay các vấn đề toàn cầu tại thời điểm đó; giới thiệu các kỹ năng cơ bản về phiên dịch đối ngoại. Học phần được giảng dạy theo ba nhóm kiến thức: đất nước, ngoại giao và biên phiên dịch.</p>	3	HK VI - NC	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
TIẾNG PHÁP					
31	Tiếng Pháp cơ sở I	<p>Trang bị cho sinh viên các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết, ôn luyện và tích lũy thêm các kiến thức ngữ pháp, từ vựng phục vụ các tình huống giao tiếp cơ bản và tiếp thu một số kiến thức mới về văn hoá, xã hội Pháp. Sau khi hoàn thành học phần, sinh viên có thể sử dụng tiếng Pháp tương đương trình độ A1 theo khung tham chiếu châu Âu. Sinh viên có khả năng nghe hiểu đoạn hội thoại ngắn, đọc hiểu đoạn văn ngắn và viết một số câu cơ bản về</p>	3 (NN1) 2 (NN2)	HK I - CB	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		những chủ đề trong đời sống hàng ngày. Ngoài ra, sinh viên có thể giới thiệu bản thân và trao đổi thông tin ngắn gọn trong các tình huống giao tiếp cơ bản.			
32	Tiếng Pháp cơ sở II	Tiếp tục trang bị cho sinh viên những kiến thức mở rộng về ngữ pháp, từ vựng, luyện âm cũng như rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết trong các tình huống giao tiếp hàng ngày và cơ bản trong môi trường làm việc liên văn hóa. Học phần bước đầu trang bị kiến thức ngôn ngữ thuộc lĩnh vực ngoại giao và quan hệ quốc tế.	3 (NN1)	HK II - CB	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
33	Tiếng Pháp cơ sở III	Học phần này tiếp tục củng cố cho sinh viên các kiến thức ngôn ngữ, hệ thống hóa và nâng cao các kiến thức ngữ pháp tiếng Pháp, rèn luyện các kỹ năng nghe hiểu, đọc hiểu và hội thoại về các chủ đề của cuộc sống thường ngày cũng như về ngoại giao. Sinh viên được củng cố và nâng cao những kiến thức ngữ pháp; mở rộng lượng từ vựng cần thiết dùng trong giao tiếp thông thường và ở môi trường làm việc liên văn hóa liên quan đến đối ngoại; tìm hiểu văn hóa xã hội Pháp cũng như các kiến thức cơ bản về một số cơ quan và tổ chức quốc tế.	2 (NN2)	HK III - CB HK I - TC	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
34	Tiếng Pháp cơ sở IV	Học phần này nâng cao các kiến thức ngôn ngữ cho sinh viên, hệ thống hóa và nâng cao các kiến thức ngữ pháp tiếng Pháp, rèn luyện các kỹ năng nghe hiểu, đọc hiểu và hội thoại về các chủ đề nghề nghiệp, xã hội cũng như về ngoại giao. Sinh viên nâng cao những kiến thức ngữ pháp; củng cố lượng từ vựng cần thiết dùng trong môi trường làm việc liên văn hóa liên quan đến đối ngoại; mở rộng kiến thức về văn hóa xã hội Pháp cũng như về các tổ chức quốc tế.	2	HK IV - CB HK II - TC	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
35	Tiếng Pháp ngoại giao I	Học phần này hoàn thiện các kiến thức ngôn ngữ cho sinh viên, hệ thống hóa và tổng hợp kiến thức ngữ pháp tiếng Pháp, rèn luyện các kỹ năng nghe hiểu, đọc hiểu và hội thoại chuyên	3 (NN1) 2 (NN2)	HK V - CB HK III - TC HK I - NC	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>ngành ngoại giao và quan hệ quốc tế. Sinh viên được trang bị các kiến thức ngữ pháp tiếng Pháp nâng cao về thời, thức của động từ, đại từ liên hệ, đại từ bổ ngữ, các lối diễn đạt nguyên nhân, mục đích, hậu quả, đối lập, nhượng bộ,...; các kiến thức cơ bản về văn hóa, xã hội của Pháp; các kiến thức chung bằng tiếng Pháp về các vấn đề ngoại giao và quan hệ quốc tế. Sinh viên được bắt đầu làm quen với kỹ năng dịch thuật.</p> <p>Sau khi hoàn thành học phần, sinh viên đạt trình độ tương đương mức B2 theo khung tham chiếu châu Âu. Sinh viên đạt tới một mức độ độc lập nhất định, có khả năng tranh luận để phát triển ý tưởng của mình và bảo vệ quan điểm cá nhân. Sinh viên có khả năng giao tiếp lưu loát trong đời sống và trong môi trường nghề nghiệp. Ngoài ra, sinh viên có khả năng làm chủ được tiếng Pháp ngoại giao và quan hệ quốc tế.</p>			<ul style="list-style-type: none"> - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
36	Tiếng Pháp ngoại giao II	<p>Học phần luyện tập và phát triển cho sinh viên các cách tiếp cận cơ bản, các kỹ năng phân tích và tổng hợp thông tin khi đọc các bài báo về thời sự Pháp và quốc tế trên các báo, tạp chí lớn của Pháp và các nước Pháp ngữ; các kỹ năng nghe hiểu các đoạn tin tức thời sự trên các đài phát thanh, truyền hình của Pháp và các nước Pháp ngữ, qua đó hình thành và phát triển phương pháp tìm kiếm tài liệu và phân tích tình hình quốc tế. Sinh viên được tiếp cận với các nguyên tắc cơ bản của việc chuyển dịch thông tin từ tiếng Pháp sang tiếng Việt cũng như từ tiếng Việt sang tiếng Pháp.</p> <p>Sau khi hoàn thành học phần, sinh viên có kỹ năng nghe hiểu, đọc hiểu các bản tin chuyên ngành bằng tiếng Pháp mức độ cơ bản, có khả năng sử dụng các từ ngữ chuyên ngành để nghe, nói, đọc, viết về các vấn đề này. Sinh viên bước đầu được trang bị kỹ năng tóm tắt vấn đề, tóm tắt nội dung các bài báo. Sinh viên có</p>	2	HK VI - CB HK IV - TC HK II - NC	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		thể dịch Pháp - Việt một đoạn văn bản ngắn về các chủ đề văn hóa - xã hội thông thường. Sinh viên nắm được kiến thức cơ bản về các vấn đề chính trị, an ninh, kinh tế, văn hoá, xã hội, luật pháp, khoa học, công nghệ cũng như các vấn đề của ngành ngoại giao và các vấn đề toàn cầu.			
37	Tiếng Pháp ngoại giao III	Học phần này tiếp tục rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng đọc hiểu, phân tích và tổng hợp thông tin khi đọc các bài báo về thời sự quốc tế trên các báo, tạp chí lớn của Pháp và các nước Pháp ngữ; các kỹ năng nghe hiểu các đoạn tin thời sự, từ tin chậm, tin vắn đến bản tin thông thường trên các đài phát thanh, truyền hình của Pháp và các nước Pháp ngữ, qua đó hình thành và phát triển phương pháp tìm kiếm tài liệu về các vấn đề quốc tế. Sinh viên bước đầu được tiếp cận với các nguyên tắc, trình tự thao tác và thủ thuật cơ bản của công việc biên dịch đối ngoại từ tiếng Pháp sang tiếng Việt cũng như từ tiếng Việt sang tiếng Pháp. Việc triển khai giảng dạy được thực hiện theo 3 nhóm kỹ năng: Đọc hiểu và dịch xuôi, Nghe hiểu và diễn đạt nói, Dịch ngược và viết. Sinh viên có thể dịch Pháp - Việt - Pháp một đoạn văn bản ngắn về các chủ đề văn hóa - xã hội thông thường. Sinh viên nắm được kiến thức cơ bản về các vấn đề chính trị, an ninh, kinh tế, văn hoá, xã hội, luật pháp, khoa học, công nghệ cũng như các vấn đề của ngành ngoại giao và các vấn đề toàn cầu.	3 (NN1) 2 (NN2)	HK V - TC HK III - NC	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
38	Tiếng Pháp ngoại giao IV	Học phần này tiếp tục củng cố và nâng cao cho sinh viên các kỹ năng đọc, phân tích và tổng hợp thông tin của các bài báo về các vấn đề quốc tế trên các tạp chí lớn của Pháp và các nước Pháp ngữ, các kỹ năng nghe hiểu các đoạn tin tức thời sự và bình luận về chủ đề quan hệ quốc tế trên các kênh phát thanh, truyền hình tiếng Pháp; các kỹ năng trình bày về các vấn đề quốc tế, bày tỏ	3 (NN1) 2 (NN2)	HK VI - TC HK IV - NC	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>quan điểm và xây dựng lập luận để bảo vệ quan điểm của mình. Học phần này cũng luyện tập thêm cho sinh viên các kỹ năng biên dịch từ tiếng Pháp sang tiếng Việt sau khi đã hiểu kỹ văn bản tiếng Pháp và trang bị cho sinh viên các kỹ năng cơ bản về Biên dịch Việt - Pháp, đặc biệt là kỹ năng phân tích và xử lý văn bản gốc sao cho dễ chuyển dịch sang tiếng Pháp, từ đó nâng cao trình độ viết bằng tiếng Pháp của sinh viên. Việc triển khai giảng dạy được thực hiện theo 3 nhóm kỹ năng: Đọc hiểu và dịch xuôi, Nghe hiểu và diễn đạt nói, Dịch ngược và viết.</p> <p>Sinh viên nắm được kiến thức cơ bản về các vấn đề chính trị, an ninh, kinh tế, văn hoá, xã hội, luật pháp, khoa học, công nghệ cũng như các vấn đề của ngành ngoại giao và các vấn đề toàn cầu.</p>			
39	Tiếng Pháp ngoại giao V	<p>Học phần này tiếp tục giúp sinh viên củng cố và phát triển các kỹ năng đọc hiểu các bài báo phân tích, bình luận trên các tạp chí lớn của Pháp và các nước Pháp ngữ, nghe hiểu các bản tin và bình luận trên các kênh phát thanh, truyền hình tiếng Pháp, trình bày các vấn đề thời sự quốc tế, bày tỏ quan điểm và lập luận để tham gia tranh luận, bảo vệ quan điểm của mình và thuyết phục đối phương. Học phần này được giảng dạy theo ba nhóm kỹ năng: đọc hiểu và dịch xuôi, nghe hiểu và diễn đạt nói, dịch ngược và viết theo định hướng chuyên ngành riêng của sinh viên. Sinh viên được giới thiệu các kỹ năng về biên dịch và phiên dịch đối ngoại, luyện kỹ năng ghi nhớ, ghi chép để tăng phản xạ dịch cũng như tốc độ dịch. Nội dung dịch là các bài phát biểu, bài trả lời phỏng vấn báo chí, quan điểm của các nhà lãnh đạo trên thế giới về các sự kiện nóng hay các vấn đề toàn cầu.</p> <p>Sinh viên có kỹ năng nghe hiểu, đọc hiểu các bản tin chuyên ngành bằng tiếng Pháp mức độ khó, có khả năng sử dụng các từ</p>	3	HK V - NC	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>ngữ chuyên ngành để nghe, nói, đọc, viết về các vấn đề này. Sinh viên làm chủ kỹ năng tóm tắt vấn đề, tóm tắt nội dung các bài báo, nghe hiểu. Sinh viên có thể dịch Pháp -Việt - Pháp một đoạn văn bản mức độ khó trung bình về các chủ đề quốc tế và bài phát biểu, diễn văn của lãnh đạo các nước. Sinh viên nắm được kiến thức cơ bản về các vấn đề chính trị, an ninh, kinh tế, văn hoá, xã hội, luật pháp, khoa học, công nghệ cũng như các vấn đề của ngành ngoại giao và các vấn đề toàn cầu.</p>			
40	Tiếng Pháp ngoại giao VI	<p>Học phần này tiếp tục giúp sinh viên phát triển và đào sâu các kỹ năng đọc hiểu các bài báo phân tích, bình luận trên các tạp chí lớn của Pháp và các nước Pháp ngữ, nghe hiểu các bản tin và bình luận trên các kênh phát thanh, truyền hình tiếng Pháp; trình bày các vấn đề thời sự quốc tế, bày tỏ quan điểm và lập luận để tham gia tranh luận, bảo vệ quan điểm của mình và thuyết phục đối phương. Học phần này được giảng dạy theo ba nhóm kỹ năng: đọc hiểu và dịch xuôi, nghe hiểu và diễn đạt nói, dịch ngược và viết theo định hướng chuyên ngành riêng của sinh viên. Sinh viên được tiếp cận các kỹ năng nâng cao về biên phiên dịch đối ngoại, làm quen với việc dịch song song trong các sự kiện quốc tế như hội nghị, hội thảo.</p> <p>Sau khi hoàn thành học phần, sinh viên có kỹ năng nghe hiểu, đọc hiểu các bản tin chuyên ngành bằng tiếng Pháp mức độ khó nâng cao, có khả năng sử dụng các từ ngữ chuyên ngành để nghe, nói, đọc, viết về các vấn đề này. Sinh viên có kỹ năng tóm tắt vấn đề, tóm tắt nội dung các bài báo, nghe hiểu nâng cao. Sinh viên có thể dịch Pháp - Việt - Pháp một đoạn văn bản mức độ khó nâng cao về các chủ đề quốc tế và bài phát biểu, diễn văn của lãnh đạo các nước và bước đầu làm quen với việc dịch song song. Sinh viên nắm được kiến thức cơ bản về các vấn đề chính</p>	2	HK VI - NC	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		trị, an ninh, kinh tế, văn hoá, xã hội, luật pháp, khoa học, công nghệ cũng như các vấn đề của ngành ngoại giao và các vấn đề toàn cầu.			
TIẾNG NHẬT					
41	Tiếng Nhật I	Cung cấp kiến thức và kỹ năng thực hành tiếng cơ bản, là cơ sở để sinh viên phát triển các kỹ năng thực hành nghe, nói, đọc, viết ở giai đoạn đầu của Bậc 1 theo Khung NLNN 6 bậc áp dụng cho Việt Nam. Học phần trang bị cho người học khả năng sử dụng tiếng Nhật để giao tiếp đơn giản nếu người đối thoại nói chậm, rõ ràng và sẵn sàng hợp tác giúp đỡ; người học được tiếp cận những thông tin khái quát về lịch sử, văn hóa, đất nước và con người Nhật Bản.	2	HK I	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
42	Tiếng Nhật II	Cung cấp kiến thức và kỹ năng thực hành tiếng cơ bản, là cơ sở để sinh viên phát triển các kỹ năng thực hành nghe, nói, đọc, viết ở giai đoạn đầu của Bậc 2 theo Khung NLNN 6 bậc áp dụng cho Việt Nam. Học phần trang bị cho người học khả năng lượng từ vựng trong một số chủ đề cần thiết trong cuộc sống, các mẫu ngữ pháp cơ bản; người học được tiếp cận những thông tin khái quát về lịch sử, văn hóa, đất nước và con người Nhật Bản.	2	HK II	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
43	Tiếng Nhật III	Cung cấp kiến thức và kỹ năng thực hành tiếng cơ bản, trang bị cho người học khả năng khả năng truyền đạt về những thông tin mà mình nghe được, có thể bày tỏ quan điểm có bản thân, bày tỏ quan điểm trước lời mời, lời đề nghị; người học được tiếp cận những thông tin khái quát về lịch sử, văn hóa, đất nước và con người Nhật Bản.	2	HK III	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
44	Tiếng Nhật IV	Cung cấp kiến thức và kỹ năng thực hành tiếng cơ bản, là cơ sở để sinh viên phát triển các kỹ năng thực hành nghe, nói, đọc, viết ở giai đoạn cuối của Bậc 2 theo Khung NLNN 6 bậc áp dụng cho Việt Nam. Sinh viên có thể giao tiếp mức độ cơ bản trong	2	HK IV	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		một số tình huống hàng ngày, trang bị đủ kiến thức cần thiết để người học có thể vượt qua Kỳ thi Năng lực tiếng Nhật cấp độ N4 (Japanese-Language Proficiency Test N4); được tiếp cận những thông tin khái quát về lịch sử, văn hóa, kinh tế, đất nước và con người Nhật Bản.			- Bài thi kết thúc học phần
TIẾNG HÀN					
45	Tiếng Hàn I	Cơ sở để sinh viên bước đầu có khái niệm về ngôn ngữ Hàn Quốc, phát triển 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết phục vụ giao tiếp cơ bản trong các tình huống thường ngày. Sinh viên có thể sử dụng tiếng Hàn để giao tiếp ở mức độ cơ bản nhất cho những nhu cầu cơ bản mang tính thiết yếu trong cuộc sống. Học phần giúp sinh viên yêu thích tiếng Hàn và đất nước Hàn Quốc, hình thành niềm ham mê tìm hiểu về Hàn Quốc.	2	HK I	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
46	Tiếng Hàn II	Cung cấp kiến thức ngôn ngữ Hàn Quốc cơ sở với những chủ đề cần biết ở cấp độ này, giúp phát triển 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết phục vụ giao tiếp cơ bản trong các tình huống hội thoại thường ngày. Sinh viên có thể sử dụng tiếng Hàn để giao tiếp trong các tình huống thường ngày ở mức độ cơ bản. Học phần nhấn mạnh kỹ năng nghe nói, sinh viên có thể sử dụng tiếng Hàn cho những nhu cầu mang tính thiết yếu trong cuộc sống.	2	HK II	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
47	Tiếng Hàn III	Thông qua những chủ đề thân thuộc để cung cấp những từ vựng, ngữ pháp cần thiết cũng như giúp sinh viên hiểu về văn hóa và lối sống, cách suy nghĩ của người Hàn Quốc. Học phần giúp phát triển 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết phục vụ giao tiếp, sinh viên có khả năng giao tiếp bằng tiếng Hàn một cách tương đối độc lập, hiểu được ý của người Hàn Quốc trong các tình huống và diễn đạt được sâu và chi tiết hơn ý của mình.	2	HK III	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
48	Tiếng Hàn IV	Cung cấp những kiến thức ngôn ngữ Hàn Quốc ở trình độ trung cấp qua những chủ đề về trường học và cuộc sống sinh hoạt tại	2	HK IV	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Hàn Quốc. Sinh viên có thể sử dụng tiếng Hàn để giao tiếp trong các tình huống thường ngày một cách độc lập, sử dụng cho những nhu cầu mang tính thiết yếu trong cuộc sống học đường, trong trường hợp sinh hoạt tại Hàn Quốc hay làm việc trong môi trường có yếu tố Hàn Quốc.			nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
A. NGÀNH QUAN HỆ QUỐC TẾ					
I. KHỐI KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP					
1	Lịch sử văn minh thế giới	Cung cấp những kiến thức cơ bản và hệ thống về lịch sử phát sinh, phát triển của các nền văn minh lớn trong lịch sử nhân loại từ thời cổ, trung đến cận - hiện đại với những nội dung: các điều kiện cho sự hình thành và phát triển của các nền văn minh, những thành tựu chủ yếu, những đóng góp cho văn minh nhân loại và phân biệt những điểm tương đồng và dị biệt giữa các nền văn minh.	2	HK I	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
2	Xã hội học đại cương	Học phần được kết cấu thành 09 chương, 09 chương này tạo thành bốn nhóm nội dung. Nội dung thứ nhất bàn về đối tượng nghiên cứu của xã hội học, chức năng của xã hội học, và mối quan hệ giữa xã hội học với một số ngành khoa học khác. Nội dung thứ hai đề cập đến lịch sử và lý thuyết xã hội học. Nội dung thứ ba tập trung vào các phương pháp nghiên cứu xã hội học. Nội dung cuối cùng đề cập đến những chủ đề cơ bản trong xã hội học. Như vậy, kết cấu của học phần dựa trên logic: gắn kết lịch sử, lý thuyết với phương pháp nghiên cứu, và những chủ đề quan trọng của xã hội học	2	HK I	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
3	Chính trị học đại cương	Cung cấp cho sinh viên những khái niệm, phạm trù cơ bản của chính trị học như: chính trị, quyền lực chính trị, hệ thống chính trị, hoạt động chính trị, chủ thể hoạt động chính trị, quyết định chính trị, văn hóa chính trị, v.v... Môn học cũng giúp sinh viên hiểu biết về thực tiễn, xu hướng cơ bản của đời sống chính trị	2	HK II	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		quốc tế trong thời đại toàn cầu hóa và đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng Cộng sản và Nhà nước Việt Nam hiện nay.			
4	Lịch sử ngoại giao Việt Nam	Cung cấp cho sinh viên kiến thức về các hoạt động trong quan hệ giữa Việt Nam với bên ngoài từ thời Văn Lang cho đến trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, bao gồm: quan hệ Việt - Trung; Việt Nam - Đông Nam Á và Việt Nam - Phương Tây; những hoạt động quốc tế của Đảng. Sinh viên có thể rút ra những bài học kinh nghiệm quý báu ở thời chiến cũng như thời bình, từ đó giúp ích cho việc vận dụng vào sự nghiệp ngoại giao hiện đại.	2	HK I	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
5	Lịch sử các học thuyết chính trị	Cung cấp cho sinh viên những nội dung cơ bản của các học thuyết chính trị từ thế kỷ XV đến nay, những ưu, nhược điểm và giá trị thực tế của mỗi học thuyết. Qua việc phân tích, đánh giá các học thuyết chính trị chủ yếu trong lịch sử, học phần sẽ là nền tảng để sinh viên tiếp cận những kiến thức lý luận chuyên sâu thuộc lĩnh vực quan hệ quốc tế.	2	HK II	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
6	Phương pháp nghiên cứu quan hệ quốc tế	Cung cấp những cách tiếp cận chính, phương pháp chủ yếu và những kỹ năng, thao tác cơ bản của công tác nghiên cứu như xử lý thông tin, viết và thuyết trình một vấn đề quốc tế. Qua đó, sinh viên nắm được các bước cần thiết trong việc xây dựng đề cương nghiên cứu, đặt câu hỏi nghiên cứu... để có thể áp dụng cho quá trình làm tiểu luận, khóa luận và tranh luận các vấn đề liên quan đến nghiên cứu khoa học.	3	HK III	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
7	Lịch sử quan hệ quốc tế cận hiện đại	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản, hệ thống về quá trình vận động và phát triển của lịch sử quan hệ quốc tế, quan hệ chính trị giữa các quốc gia trong thời Cận đại và các cuộc chiến tranh thế giới.	3	HK I	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
8	Lịch sử quan hệ quốc tế	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản và hệ thống về	3	HK II	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
	hiện đại	quá trình phát triển của quan hệ quốc tế từ sau Thế chiến II đến nay cũng như những nội dung chính trong chính sách đối ngoại của một số nước, chủ yếu là các nước lớn. Học phần cũng trang bị cho sinh viên khả năng phân tích các vấn đề quốc tế hiện đại.			<ul style="list-style-type: none"> - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
9	Chính sách đối ngoại Việt Nam từ 1945 đến 1975	Trang bị cho sinh viên những khái niệm cơ bản về chính sách đối ngoại; giúp sinh viên nắm được nội dung đường lối, chính sách đối ngoại quan trọng, nổi bật của Đảng và Nhà nước Việt Nam trong giai đoạn 1945-1975.	3	HK III	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
10	Chính sách đối ngoại Việt Nam từ 1975 đến nay	Cung cấp cho sinh viên những nội dung cơ bản về đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước Việt Nam kể từ năm 1975 đến nay, cũng như quá trình hoạch định và triển khai chính sách đối ngoại Việt Nam thời kỳ Đổi mới và chính sách của Việt Nam với một số đối tác chính.	3	HK IV	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
11	Lý luận quan hệ quốc tế	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các trường phái lý thuyết quan hệ quốc tế, hệ thống các phạm trù (khái niệm) chính, tính quy luật và quy luật vận động phát triển của quan hệ quốc tế; giúp sinh viên hình thành tư duy, phương pháp nghiên cứu khoa học cũng như hình thành phương pháp luận Mác xít, cách tiếp cận khoa học trong việc xem xét, phân tích, đánh giá thực chất và dự báo các vấn đề cơ bản của quan hệ quốc tế.	3	HK IV	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
12	Phân tích chính sách đối ngoại	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức nền tảng về lý thuyết và mô hình phân tích chính sách đối ngoại, bao gồm định nghĩa, nguồn lực, công cụ, mục tiêu, đánh giá, mô hình hoạch định, các nhân tố tác động đến việc hình thành chính sách đối ngoại thông qua các trường hợp nghiên cứu điển hình thực tế của các quốc gia trên thế giới, để từ đó hiểu được quá trình hoạch định và triển khai chính sách đối ngoại của Việt Nam.	3	HK V	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
13	Quản trị toàn cầu	Cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quan về toàn cầu hoá, các vấn đề toàn cầu và quản trị toàn cầu, nhấn mạnh tới các vấn đề an ninh phi truyền thống như biến đổi khí hậu, đói nghèo, di cư. Học phần trang bị cho sinh viên kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình và tư duy phân tích.	2	HK V	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
14	Quan hệ giữa các nước lớn sau Chiến tranh lạnh	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về chính sách đối ngoại của của một số nước lớn hiện nay như Mỹ, Nga, Trung Quốc, Nhật Bản, EU và Ấn Độ. trên cơ sở đó, giúp sinh viên hình thành kỹ năng phân tích chính sách đối ngoại, đồng thời áp dụng để hiểu đặc điểm, tính chất các mối quan hệ thiết lập dựa trên chính sách đối ngoại đó.	3	HK V	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
15	Chính trị quốc tế hiện đại	Cung cấp cho sinh viên một cách hệ thống và nâng cao kiến thức chuyên sâu về ngành quan hệ quốc tế, giúp sinh viên hiểu rõ nền tảng và sự vận động của nền chính trị quốc tế hiện đại, các xu hướng lớn tác động đến chính trị quốc tế hiện nay như chuyển dịch quyền lực, sự định hình trật tự thế giới mới, những quá trình tập hợp lực lượng, những trào lưu mới nổi như chủ nghĩa dân tộc, dân túy và những vấn đề mới nảy sinh và tác động của chúng đến sự phát triển của nền chính trị quốc tế đương đại.	3	HK VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
16	Ngoại giao đa phương	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức lý thuyết và thực tiễn cần thiết về chủ nghĩa đa phương trên thế giới, sự vận hành của các thể chế đa phương quốc tế, thực tiễn ngoại giao đa phương của các nước và Việt Nam, những xu thế tác động đến sự phát triển của ngoại giao đa phương trong thế kỷ 21 và hàm ý cho công tác đối ngoại đa phương của Việt Nam; phân thực hành bao gồm mô phỏng hội nghị quốc tế, kỹ năng chủ trì, điều phối dẫn dắt, đàm phán và thuyết trình.	3	HK VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
17	Xung đột quốc tế sau Chiến tranh lạnh	Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản, hệ thống về xung đột và quá trình giải quyết xung đột quốc tế sau Chiến tranh lạnh như:	3	HK VI	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		khái niệm, lịch sử, phương pháp phân tích, và phân loại các dạng thức xung đột quốc tế sau Chiến tranh lạnh, những đặc điểm chính của tình hình xung đột trên thế giới sau Chiến tranh lạnh; bản chất và những nguyên nhân dẫn đến những xung đột này; các vấn đề mới nổi và biện pháp giải quyết xung đột đã và đang tiến hành hiện nay ở cấp độ toàn cầu và khu vực.			nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
18	An ninh Châu Á - Thái Bình Dương	Cung cấp cho sinh viên kiến thức về các vấn đề lý thuyết và thực tiễn liên quan đến an ninh khu vực Châu Á - Thái Bình Dương, từ đó giúp sinh viên hiểu rõ hơn vấn đề lịch sử, hiện trạng và triển vọng của an ninh khu vực, cũng như tính đa dạng của các thách thức an ninh; giúp sinh viên hình thành năng lực phân tích chính sách và quan hệ của các nước trong khu vực, các vấn đề cơ bản về an ninh khu vực như cấu trúc an ninh khu vực, cục diện khu vực, chính sách an ninh của các chủ thể chính trong khu vực, và những thách thức an ninh chủ yếu đang tồn tại ở Châu Á - TBD.	3	HK VI	nhóm - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
19	Phân tích chính sách an ninh	Trang bị cho sinh viên kiến thức và kỹ năng phân tích chính sách an ninh của các quốc gia thông qua công cụ lý thuyết và thực hành, với các ví dụ điển hình về phân tích chính sách an ninh của Mỹ, Liên minh Châu Âu, sự hiểu biết sâu về tình hình an ninh hiện nay của Mỹ và Châu Âu cũng như những giải pháp đưa ra để giải quyết những thách thức an ninh trong khu vực này.	3	HK VI	nhóm - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
20	Nghiên cứu Trung Quốc	Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về Trung Quốc, đồng thời cung cấp những kiến thức cần thiết phục vụ phân tích chính sách đối ngoại Trung Quốc, bao gồm chính sách của Trung Quốc đối với Việt Nam. Học phần trang bị cho sinh viên các kỹ năng nghiên cứu và phân tích nước lớn, giúp sinh viên nắm bắt và phát hiện những vấn đề nghiên cứu chuẩn bị cho viết khóa luận tốt nghiệp.	3	HK VI	nhóm - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
21	Nghiên cứu Hoa Kỳ	Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản, hệ thống về lịch sử hình thành và phát triển đất nước Hoa Kỳ, đặc điểm của hệ thống chính trị và văn hóa Hoa Kỳ, quá trình hình thành và triển khai của chính sách đối ngoại Hoa Kỳ, đặc biệt là trong giai đoạn hậu Chiến tranh lạnh, cụ thể đối với khu vực có ý nghĩa đối với Việt Nam như Châu Á - Thái Bình Dương. Học phần giúp sinh viên nắm bắt và phát hiện những vấn đề nghiên cứu chuẩn bị cho viết khoá luận tốt nghiệp.	3	HK VI	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
22	Nghiên cứu ASEAN	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản, hệ thống về cơ sở lý thuyết, lịch sử hình thành và phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), về bản chất của các cơ chế và lĩnh vực hợp tác cũng như các mối quan hệ đối ngoại của ASEAN và sự tham gia của Việt Nam trong ASEAN. Học phần trang bị cho sinh viên các kỹ năng nghiên cứu và phân tích các tổ chức khu vực, trang bị cho sinh viên các kỹ năng nghiên cứu và phân tích các tổ chức khu vực.	3	HK VI	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
23	Nghiên cứu EU	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản và hệ thống về lịch sử hình thành và phát triển của Liên minh châu Âu (EU), những thành quả và hạn chế của quá trình nhất thể hóa châu Âu. Học phần trang bị cho sinh viên các kỹ năng nghiên cứu và phân tích các tổ chức khu vực, giúp sinh viên nắm bắt và phát hiện những vấn đề nghiên cứu chuẩn bị cho viết khoá luận tốt nghiệp.	3	HK VI	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
24	Nghiên cứu Nga	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản và tương đối hệ thống về nước Nga và khu vực không gian hậu Xô Viết. Học phần trang bị cho sinh viên các kỹ năng nghiên cứu và phân tích về nước lớn, giúp sinh viên nắm bắt và phát hiện những vấn đề nghiên cứu chuẩn bị cho viết khoá luận tốt nghiệp.	3	HK VI	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
II. KIẾN THỨC BỔ TRỢ					
25	Quan hệ kinh tế quốc tế	Cung cấp những kiến thức cơ bản và cụ thể về: các khái niệm	3	HK V	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		kinh tế thế giới và quan hệ kinh tế quốc tế; thương mại quốc tế; đầu tư quốc tế; vấn đề viện trợ và nợ nước ngoài; vấn đề hợp tác quốc tế trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và môi trường; di chuyển sức lao động quốc tế; thị trường ngoại hối và cán cân thanh toán quốc tế; hội nhập kinh tế quốc tế. Đồng thời học phần còn nghiên cứu về các quá trình kinh tế diễn ra trong mối quan hệ giữa các quốc gia với nhau và giữa các quốc gia với các tổ chức kinh tế quốc tế. Các mối quan hệ đó mang tính khách quan và ngày càng phát triển, mở rộng trên quy mô toàn cầu.			- Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
26	Công pháp quốc tế	Cung cấp cho sinh viên kiến thức chung về khung pháp lý quốc tế và kiến thức cơ bản về một số lĩnh vực pháp luật quốc tế như: luật điều ước quốc tế, thẩm quyền quốc gia, miễn trừ quốc gia, trách nhiệm quốc gia, luật biển quốc tế, luật quốc tế về biên giới lãnh thổ, luật tổ chức quốc tế, luật nhân quyền, nhân đạo quốc tế, dân cư, quốc tịch, luật ngoại giao, lãnh sự và giải quyết tranh chấp quốc tế.	3	HK III	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
27	Truyền thông quốc tế	Cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quan về truyền thông quốc tế cũng như các lý thuyết căn bản liên quan đến truyền thông quốc tế, các hoạt động truyền thông quốc tế trên thế giới và tình hình phát triển của truyền thông quốc tế tại Việt Nam. Theo đó, kiến thức được giảng dạy gồm các nội dung chính: khái quát về truyền thông quốc tế (bao gồm các khái niệm cơ bản, lịch sử phát triển, các đặc điểm, vai trò, chức năng của truyền thông quốc tế); lý thuyết tiếp cận truyền thông quốc tế; giới thiệu truyền thông một số quốc gia, các tập đoàn truyền thông quốc tế tiêu biểu trên thế giới; và phần sau cùng là các vấn đề căn bản của truyền thông quốc tế tại Việt Nam.	3	HK II	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
III. HỌC PHẦN KỸ NĂNG					
28	Kỹ thuật soạn thảo văn	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về văn bản nói	2	HK IV	- Chuyên cần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
	bản	chung, đặc biệt là văn bản hành chính và ngoại giao với các kỹ năng soạn thảo hai loại văn bản này; các nguyên tắc và phương pháp cơ bản trong quá trình soạn thảo văn bản để áp dụng vào thực tiễn công việc.			<ul style="list-style-type: none"> - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
29	Công tác ngoại giao	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản và hệ thống về công tác ngoại giao. Cụ thể, sinh viên được giới thiệu về những nghiệp vụ cơ bản của công tác ngoại giao như các cơ quan quan hệ đối ngoại ở trong nước và nước ngoài; công văn ngoại giao; ngoại giao kinh tế; ngoại giao văn hóa; công tác báo chí và thông tin đối ngoại; công tác lãnh sự; công tác lễ tân ngoại giao; phép lịch sự xã giao và tư tưởng, phương pháp, phong cách và nghệ thuật ngoại giao Hồ Chí Minh và được luyện tập các kỹ năng này.	3	HK IV	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
30	Đàm phán quốc tế	Giúp người học nắm bắt được bản chất của đàm phán, các khái niệm cơ bản, mô hình và cách thức vận hành của các cuộc đàm phán song phương cũng như đa phương; các nhân tố chi phối các cuộc đàm phán quốc tế, ảnh hưởng của văn hóa đối với các cuộc đàm phán giữa các quốc gia. Học phần giúp người học nắm được và áp dụng các phương pháp xây dựng chiến lược đàm phán, kỹ thuật tổ chức một cuộc đàm phán, các chiến thuật, thủ thuật khi đàm phán, thuyết phục đối phương và các cách thức khai thác tâm lý để đạt được mục tiêu đàm phán.	3	HK V	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
31	Phân tích sự kiện QT	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về bản chất của các sự kiện trong đời sống quốc tế đương đại: nguồn gốc, nguyên nhân, đặc điểm. Thông qua hệ thống bài tập thực hành (viết hoặc làm băng hình), học phần giúp sinh viên hình thành những kỹ năng phân tích sự kiện cơ bản. Đồng thời, học phần giúp sinh viên nắm bắt và phát hiện những vấn đề nghiên cứu chuẩn bị cho viết khoá luận tốt nghiệp.	3	HK VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
B. NGÀNH KINH TẾ QUỐC TẾ					
I. KHỐI KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP					
1	Kinh tế vi mô	Giúp người học nghiên cứu nắm bắt được những nguyên lý kinh tế cơ bản trong kinh tế học nói chung và kinh tế vi mô nói riêng. Nội dung học phần này đi sâu vào những khái niệm về thị trường, cung- cầu, độ co giãn của cung và cầu, hành vi người tiêu dùng và doanh nghiệp (sản xuất - chi phí - lợi nhuận), cạnh tranh hoàn hảo và độc quyền, cung - cầu lao động, thất bại thị trường.	3	HK I	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
2	Kinh tế vĩ mô	Giúp người học nghiên cứu hành vi của nền kinh tế nói chung trong việc phân bổ nguồn lực khan hiếm để sản xuất hàng hoá, dịch vụ, nhằm tối đa hoá phúc lợi xã hội và đạt được các mục tiêu kinh tế. Các vấn đề kinh tế vĩ mô được tập trung nghiên cứu bao gồm các hoạt động kinh tế vĩ mô và các chính sách kinh tế (nền kinh tế hoạt động như thế nào và những chính sách kinh tế nào nên được thực hiện để đảm bảo nền kinh tế hoạt động tốt).	3	HK I	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
3	Toán kinh tế	Cung cấp các khái niệm cơ bản trong đại số và giải tích; các khái niệm trong kinh tế và kinh doanh bằng cách sử dụng kiến thức toán học thu được; cách sử dụng ma trận để giải quyết các vấn đề kinh tế với quy mô lớn; cách sử dụng các khái niệm về đạo hàm và tích hợp để giải quyết các vấn đề bao gồm cả vấn đề tối ưu hóa cho việc ra quyết định.	3	HK II	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
4	Quan hệ kinh tế quốc tế	Cung cấp những kiến thức cơ bản và cụ thể về: các khái niệm kinh tế thế giới và quan hệ kinh tế quốc tế; thương mại quốc tế; đầu tư trực tiếp nước ngoài; vấn đề viện trợ và nợ nước ngoài; vấn đề hợp tác quốc tế trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và môi trường; di chuyển sức lao động quốc tế; thị trường ngoại hối và cán cân thanh toán quốc tế; hội nhập kinh tế quốc tế. Đồng thời học phần còn nghiên cứu về các quá trình kinh tế diễn ra	3	HK III	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		trong mối quan hệ giữa các quốc gia với nhau và giữa các quốc gia với các tổ chức kinh tế quốc tế. Các mối quan hệ đó mang tính khách quan và ngày càng phát triển, mở rộng trên quy mô toàn cầu.			
5	Lịch sử các học thuyết kinh tế	Trang bị cho sinh viên những lý luận chủ yếu của các đại biểu tiêu biểu của các trường phái kinh tế, những quan điểm, tư tưởng và học thuyết kinh tế cơ bản chi phối sự hình thành và phát triển của nền kinh tế thị trường qua các thời đại lịch sử, qua đó làm sáng tỏ ý nghĩa thực tiễn của mỗi học thuyết kinh tế đối với quá trình đổi mới và xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay.	3	HK II	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
6	Xác suất thống kê	Hiểu được các khái niệm, sử dụng thuần thục các công cụ và phương pháp thống kê thiết yếu cho sinh viên trong việc tìm ra và vận dụng các quy luật này trong cuộc sống và trong quyết định sản xuất kinh doanh. Trọng tâm của học phần hướng tới ý tưởng, lập luận, tư duy logic nhiều hơn là tính toán toán học. Học phần cũng giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng thu thập và xử lý thông tin; kỹ năng thực hành (trên máy tính) với các cơ sở dữ liệu thực tế; kỹ năng tư duy, phân tích và ra quyết định, kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề.	3	HK III	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
7	Đầu tư quốc tế	Giải thích được những khái niệm cơ bản về đầu tư quốc tế; nắm được mối quan hệ giữa rủi ro và lợi nhuận trong đầu tư quốc tế; vận dụng được các lý thuyết và mô hình cơ bản nhất để phân tích các vấn đề trong đầu tư quốc tế. Sinh viên được rèn luyện kỹ năng thu thập và xử lý thông tin, phát hiện, tổng hợp, phân tích và tự mình ra các quyết định về đầu tư; có năng lực tự học, tích lũy kiến thức và tự phát triển mở rộng các kiến thức có liên quan tới lĩnh vực đầu tư quốc tế. Học phần cũng giúp sinh viên nâng cao khả năng ngoại ngữ và các kỹ năng khác thông qua	3	HK V	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		việc hoàn thành các buổi thuyết trình, thảo luận và làm bài tập nhóm bằng tiếng Anh/ tiếng Việt.			
8	Kinh tế lượng	Giúp người học áp dụng các kỹ thuật thống kê vào các mô hình kinh tế nhằm hiển thị các kết quả định lượng và để xác minh các định lý kinh tế. Nó bao gồm các công cụ cơ bản của ước lượng và suy luận trong bối cảnh của mô hình hồi quy tuyến tính, phương trình đơn, và chủ yếu đề cập đến các phương pháp ước lượng bình phương nhỏ nhất.	3	HK IV	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
9	Thương mại quốc tế	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các lý thuyết thương mại quốc tế và chính sách thương mại quốc tế; sự hình thành các quy luật trong thương mại quốc tế; nguyên lý và cơ chế, chính sách vận hành thương mại quốc tế của các quốc gia, khu vực; xu hướng phát triển của thương mại quốc tế; các công cụ chính sách quản lý thương mại quốc tế; chỉ rõ những lợi ích mà quá trình hội nhập thương mại quốc tế mang lại, hoạt động của một số liên kết kinh tế mà Việt Nam đang và sẽ tham gia để từ đó giúp đánh giá được những thuận lợi và những khó khăn cũng như thời cơ và thách thức đặt ra cho chúng ta khi tham gia vào các tổ chức này.	3	HK V	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
10	Ngoại giao kinh tế	Cung cấp kiến thức và nội dung cơ bản về ngoại giao kinh tế. Học phần sẽ tập trung vào các vấn đề chung trong ngoại giao kinh tế, đường lối và chính sách của Việt Nam về ngoại giao kinh tế, thực trạng công tác ngoại giao kinh tế ở Việt Nam và kinh nghiệm thúc đẩy ngoại giao kinh tế của một số nước trên thế giới.	3	HK VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
11	Kinh doanh quốc tế	Trang bị cho người học những kiến thức và kỹ năng cơ bản về phân tích các yếu tố thuộc môi trường kinh doanh quốc gia và quốc tế có ảnh hưởng đến các doanh nghiệp kinh doanh quốc tế. Học phần cung cấp cái nhìn toàn cảnh về kinh doanh quốc tế,	3	HK V	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		làm rõ bản chất, quy mô, hình thức kinh doanh quốc tế, phân tích những ảnh hưởng của quá trình toàn cầu hóa đến kinh doanh quốc tế; mô tả và giải thích tác động của các yếu tố thuộc môi trường quốc gia, môi trường quốc tế đến kinh doanh quốc tế, và phân tích tác động của những yếu tố đó đến hoạt động của các doanh nghiệp kinh doanh quốc tế.			- Bài thi kết thúc học phần
12	Kinh tế đối ngoại Việt Nam	Trang bị cho sinh viên những kiến thức về những vấn đề chung về kinh tế đối ngoại như: cơ sở phát triển kinh tế đối ngoại, quá trình đổi mới chính sách kinh tế đối ngoại, quan điểm cơ bản phát triển kinh tế đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta và thành tựu về phát triển kinh tế đối ngoại; một số vấn đề trong phát triển kinh tế đối ngoại nước ta hiện nay. Học phần cũng nghiên cứu về các lĩnh vực chủ yếu của kinh tế đối ngoại như: ngoại thương, đầu tư nước ngoài, hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), du lịch quốc tế, xuất khẩu lao động và chuyên gia; vấn đề nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế Việt Nam trong bối cảnh hội nhập; sự tham gia của Việt Nam trong một số tổ chức kinh tế quốc tế; quan điểm và chiến lược phát triển kinh tế đối ngoại của Việt Nam.	3	HK IV	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
13	Thị trường tài chính quốc tế	Cung cấp cho sinh viên kiến thức về những mối quan hệ tác động qua lại lẫn nhau trong thị trường tài chính quốc tế, bao gồm thị trường tiền tệ, thị trường tín dụng, thị trường vốn và thị trường ngoại hối quốc tế. Học phần đưa ra kiến thức về đặc điểm của từng thị trường, các công cụ giao dịch trên thị trường, rủi ro và cách thức quản trị rủi ro khi tham gia vào các thị trường tài chính quốc tế.	3	HK II	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
14	Quản trị kinh doanh	Giới thiệu một cách có hệ thống những kiến thức cơ bản về kinh tế cũng như kỹ năng thực hiện các chức năng quản trị trong doanh nghiệp: khái lược về quản trị kinh doanh, nhà quản trị,	3	HK VI	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		doanh nghiệp, hệ thống kinh doanh, các hành vi quản trị để duy trì, phát triển hiệu quả công việc trong quá trình kinh doanh; xây dựng những chiến lược, dự án kinh doanh của doanh nghiệp; phân tích đánh giá tình hình kinh doanh; áp dụng và phân tích trong thực tế các mô hình lý thuyết cạnh tranh từ đó đưa ra các quyết định trong kinh doanh và quản lý.			<ul style="list-style-type: none"> - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
15	Địa kinh tế	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức lý thuyết đại cương của địa - kinh tế, mối quan hệ giữa địa lý và kinh tế, vùng kinh tế và phân vùng kinh tế, tác động của toàn cầu hóa tới các xu hướng liên kết kinh tế trong cùng khu vực địa lý...; những kiến thức tổng quan về thực tiễn nghiên cứu địa - kinh tế ở các châu lục và một số quốc gia tiêu biểu như Mỹ, Nhật Bản, Trung Quốc, qua đó có liên hệ với nước ta đồng thời tổng hợp, phân tích và đánh giá các chỉ tiêu địa lý - kinh tế - xã hội ở các nước, các khu vực này. Bên cạnh đó, những buổi thực hành các câu hỏi thảo luận và thuyết trình được đưa vào đề cương giảng dạy giúp củng cố kiến thức cho sinh viên, tăng cường các kỹ năng khác như thuyết trình, phản biện đồng thời gợi mở các vấn đề để học viên tự tìm hiểu nghiên cứu, xây dựng ý tưởng cho các buổi thảo luận chuyên đề, chuyên sâu.	3	HK IV	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
16	Kinh tế phát triển	Cung cấp cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về đối tượng, phương pháp nghiên cứu, những lý thuyết cơ bản về phát triển kinh tế và vận dụng vào thực tiễn các nước đang phát triển; bản chất của tăng trưởng và phát triển kinh tế, những vấn đề phát triển kinh tế được đặt ra với các nước đang phát triển; tăng trưởng kinh tế, chuyên dịch cơ cấu kinh tế, quan hệ giữa tăng trưởng và phúc lợi con người; các yếu tố tác động đến tăng trưởng kinh tế: lao động, vốn, công nghệ kỹ thuật; các chính sách phát triển kinh tế: chính sách phát triển nông thôn, chính	3	HK III	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		sách công nghiệp hoá và sự vận dụng vào đường lối phát triển kinh tế của Việt Nam.			
17	Nghiệp vụ ngoại thương	Nghiên cứu về nội dung của các phương thức giao dịch mua bán quốc tế, các phương thức vận tải, bảo hiểm hàng hoá và phương thức thanh toán trong ngoại thương, từ đó giúp người học nhận thức và vận dụng được nhiều nghiệp vụ ngoại thương trong hoạt động kinh doanh quốc tế. Một thương vụ kinh doanh hàng hoá quốc tế thường liên quan đến các lĩnh vực như vận tải, bảo hiểm và thanh toán. Đây vừa là đối tượng nghiên cứu của học phần nghiệp vụ ngoại thương, đồng thời cũng vừa là kỹ thuật nghiệp vụ kinh doanh ngoại thương nói chung. Sau khi kết thúc học phần, sinh viên sẽ có thể vận dụng kiến thức vào thực tiễn để giải quyết các vấn đề cơ bản trong hoạt động ngoại thương, phân tích và đánh giá được bản chất của các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh, ngoại thương của doanh nghiệp.	3	HK VI	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
18	Marketing quốc tế	Cung cấp cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về đối tượng, phương pháp nghiên cứu, những lý thuyết cơ bản, các quan điểm quản trị marketing quốc tế; dựa trên phân tích và các nhân tố môi trường marketing quốc tế và thị trường quốc tế làm cơ sở tổng hợp, đánh giá và quản trị thời cơ marketing quốc tế của công ty kinh doanh; hiểu được bản chất của marketing trong kinh doanh hiện đại; nội dung và quá trình thực hiện marketing trong tổ chức; xây dựng nhận thức, tư duy kinh tế theo quan điểm marketing; sử dụng thành thạo các công cụ marketing để tiếp cận và phân tích các hoạt động marketing đang diễn ra trên thị trường và ứng dụng linh hoạt kiến thức marketing vào thực tế.	3	HK V-VI-V	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
19	Logistics	Nắm được những lý thuyết về kinh tế và kinh tế quốc tế, đặc biệt là các vấn đề kinh tế vi mô, kinh tế vĩ mô. Bên cạnh đó sinh viên có thêm những kiến thức chuyên sâu về kho hàng và dự trữ,	3	HK V-VI-VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		những khái niệm cơ bản, bản chất, vai trò và tầm quan trọng của hoạt động kho hàng và dự trữ trong quản trị logistics, nắm được các kiến thức về quản trị hệ thống phân phối, bao gồm phân loại hệ thống, vai trò của hệ thống trong nền kinh tế và trong tổ chức, có khả năng phân tích các chiến lược kênh phân phối trong quản trị logistics, phân tích các yếu tố ảnh hưởng của hệ thống phân phối, tổ chức và điều hành mạng lưới phân phối hiệu quả; hiểu rõ các khái niệm cơ bản trong vận chuyển hàng hóa, vai trò vận tải trong tổ chức và nền kinh tế; có tư duy biện chứng và phương pháp tiếp cận phù hợp để phân tích các hoạt động của chuỗi cung ứng, cấu trúc, mô hình hoạt động, các yếu tố ảnh hưởng đến chuỗi cung ứng; có khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, có kỹ năng thuyết trình, đàm phán và giải quyết các vấn đề liên quan tới lĩnh vực logistics.			<ul style="list-style-type: none"> - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
20	Luật thương mại QT	Nắm bắt được những kiến thức cơ bản về pháp luật trong lĩnh vực thương mại quốc tế, những quy định của Hiến pháp là cơ sở, nguyên tắc chung cho việc xây dựng các quy phạm pháp luật về thương mại, nắm bắt được các quy định của các đạo luật cụ thể điều chỉnh trực tiếp các hoạt động kinh doanh đặc biệt trong lĩnh vực quốc tế. Học phần cũng giúp sinh viên nâng cao khả năng làm việc độc lập, kết hợp giữa kỹ năng và làm việc nhóm thông qua các bài tập thuyết trình, mô hình giả định bằng tiếng Anh/ tiếng Việt.	3	HK V-VI-VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
21	Giao dịch thương mại quốc tế	Nhằm phát triển khả năng của người học trong việc lựa chọn các phương thức giao dịch, các điều kiện giao dịch, trình tự tiến hành, thủ tục làm việc và các chứng từ liên quan đến việc giao dịch trong ngoại thương. Học phần đề cập đến những nội dung: các phương thức giao dịch trên thị trường thế giới, đàm phán ký kết hợp đồng ngoại thương, trình tự thực hiện hợp đồng mua bán	3	HK V-VI-VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		hàng hóa quốc tế, thủ tục làm việc và các chứng từ liên quan trong quá trình xuất nhập khẩu hàng hóa phù hợp với luật pháp quốc tế và Việt Nam.			
22	Thương mại điện tử	Nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thương mại điện tử như: tổng quan về thương mại điện tử, xu hướng phát triển của thương mại điện tử, các cơ sở để phát triển thị trường thương mại điện tử cho doanh nghiệp và nền kinh tế, các rủi ro và cách thức phòng tránh rủi ro trong thương mại điện tử, các giao dịch, phương thức và hình thức thương mại điện tử phổ biến, cách thức triển khai hoạt động thương mại điện tử dưới góc độ kinh tế và quản lý nhà nước.	3	HK V-VI-VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
23	Tài chính doanh nghiệp	Nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về tài chính của doanh nghiệp với các nội dung nghiên cứu các quyết định chủ yếu về mặt tài chính của công ty, bao gồm các quyết định đầu tư, quyết định nguồn vốn, quyết định lựa chọn hình thức huy động vốn và quyết định phân chia cổ tức.	3	HK V-VI-VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
24	Thị trường chứng khoán	Nhằm trang bị cho người học kiến thức tổng quan về thị trường chứng khoán, các hàng hóa giao dịch trên thị trường chứng khoán, thị trường chứng khoán sơ cấp, thị trường chứng khoán thứ cấp, tổ chức hoạt động của công ty chứng khoán và phân tích định giá chứng khoán.	3	HK V-VI-VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
25	Kiểm toán	Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về kiểm toán, gồm: những khái niệm cơ bản về kiểm toán (chứng từ kiểm toán, cơ sở dẫn liệu và bằng chứng kiểm toán, hệ thống kiểm soát nội bộ, gian lận và sai sót, trọng yếu và rủi ro), các hình thức kiểm toán, phương pháp kiểm toán, trình tự kiểm toán, kiểm toán viên, tổ chức bộ máy kiểm toán, các phương pháp và kỹ thuật kiểm toán, quy trình một cuộc kiểm toán, các loại ý kiến kiểm toán, những vấn đề cơ bản về tổ chức kiểm toán nội	3	HK V-VI-VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		bộ trong tổ chức.			
26	Kinh tế công cộng	Nhằm đề cập tới nội dung phân tích các dạng thất bại của nền kinh tế thị trường, và sự can thiệp bằng các chính sách, công cụ của chính phủ nhằm đạt được tối đa hóa phúc lợi xã hội.	3	HK V-VI-VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
27	Kế toán	Nhằm cung cấp cho người học kiến thức chuyên sâu về chu trình kế toán, tập trung vào quá trình điều chỉnh, khớp nối và lập báo cáo tài chính. Học phần sẽ tập trung vào các khoản phải thu, hàng tồn kho, giá vốn hàng bán, tài sản, nhà máy và thiết bị, nợ, vốn chủ sở hữu và tỷ số tài chính và kỹ thuật để diễn giải chất lượng thu nhập của các công ty đại chúng; các kỹ năng kỹ thuật để áp dụng các quy trình và quy tắc kế toán nhằm phát triển sự hiểu biết về cách các sự kiện kinh tế được ghi lại trong báo cáo tài chính; các kiến thức cơ bản áp dụng trong thuyết minh báo cáo tài chính.	3	HK V-VI-VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
II. KIẾN THỨC BỔ TRỢ					
28	Chính sách đối ngoại Việt Nam từ 1975 đến nay	Cung cấp cho sinh viên những nội dung cơ bản về đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước Việt Nam kể từ năm 1975 đến nay, cũng như quá trình hoạch định và triển khai chính sách đối ngoại Việt Nam thời kỳ Đổi mới và chính sách của Việt Nam với một số đối tác chính.	3	HK II	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
29	Công tác ngoại giao	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản và hệ thống về công tác ngoại giao. Cụ thể, sinh viên được giới thiệu về những nghiệp vụ cơ bản của công tác ngoại giao như các cơ quan quan hệ đối ngoại ở trong nước và nước ngoài; công văn ngoại giao; ngoại giao kinh tế; ngoại giao văn hóa; công tác báo chí và thông tin đối ngoại; công tác lãnh sự; công tác lễ tân ngoại giao; phép lịch sự xã giao và tư tưởng, phương pháp,	3	HK IV	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		phong cách và nghệ thuật ngoại giao Hồ Chí Minh và được luyện tập các kỹ năng này.			
30	Công pháp quốc tế	Cung cấp cho sinh viên kiến thức chung về khung pháp lý quốc tế và kiến thức cơ bản về một số lĩnh vực pháp luật quốc tế như: luật điều ước quốc tế, thẩm quyền quốc gia, miễn trừ quốc gia, trách nhiệm quốc gia, luật biển quốc tế, luật quốc tế về biên giới lãnh thổ, luật tổ chức quốc tế, luật nhân quyền, nhân đạo quốc tế, dân cư, quốc tịch, luật ngoại giao, lãnh sự và giải quyết tranh chấp quốc tế.	3	HK III	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
31	Truyền thông quốc tế	Cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quan về truyền thông quốc tế cũng như các lý thuyết căn bản liên quan đến truyền thông quốc tế, các hoạt động truyền thông quốc tế trên thế giới và tình hình phát triển của truyền thông quốc tế tại Việt Nam; Theo đó, kiến thức được giảng dạy gồm các nội dung chính: Khái quát về truyền thông quốc tế (bao gồm các khái niệm cơ bản, lịch sử phát triển, các đặc điểm, vai trò, chức năng của truyền thông quốc tế); Lý thuyết tiếp cận truyền thông quốc tế; Giới thiệu truyền thông một số quốc gia, các tập đoàn truyền thông quốc tế tiêu biểu trên thế giới; và phần sau cùng là Các vấn đề căn bản của truyền thông quốc tế tại Việt Nam.	3	HK VI	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
III. HỌC PHẦN KỸ NĂNG					
32	Phương pháp nghiên cứu khoa học kinh tế	Tập trung cung cấp các phương pháp nghiên cứu kinh tế, phương pháp xây dựng lập luận trong kinh tế, kỹ năng viết, cách trình bày hình thức và trích dẫn trong nghiên cứu khoa học kinh tế.	3	HK I	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
33	Kỹ năng lãnh đạo và quản lý	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức, khái niệm cơ bản về lãnh đạo và quản lý, giúp người học phân biệt được hai khái niệm lãnh đạo và quản lý, hiểu được những phẩm chất và năng	3	HK VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		lực cần cho nhà lãnh đạo và nhà quản lý. Nội dung khóa học tập trung phân tích và thảo luận về tiến trình, cấu trúc và nguồn gốc của lãnh đạo từ đó giúp người học có thể trau dồi và phát triển các kỹ năng lãnh đạo và quản lý của mình.			- Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
34	Kỹ năng viết báo cáo	Giúp người học bước đầu làm quen và nắm vững cách viết một số loại báo cáo bằng tiếng Anh thường gặp trong công việc một cách chính xác, ngắn gọn và đầy đủ. Các kiến thức và kỹ năng bao gồm: nắm rõ mục đích của viết báo cáo; chọn loại báo cáo phù hợp với mục đích và nội dung; viết đề cương tóm tắt cho báo cáo; chọn nội dung cho báo cáo; chỉnh sửa bản sơ thảo.	3	HK VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
35	Tư duy phản biện	Cung cấp kỹ năng thiết yếu trong mọi lĩnh vực trong xã hội hiện đại. Để có thể hoàn thành hiệu quả công việc trong tương lai, ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường, sinh viên cần được rèn luyện và phát triển tư duy phản biện trong các học phần đặc biệt là khi viết các bài tự luận, tiểu luận, báo cáo, nghiên cứu hay tham gia các buổi hội thảo, thảo luận.	3	HK VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
C. NGÀNH LUẬT QUỐC TẾ					
I. KHỐI KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP					
1	Lý luận về pháp luật và hệ thống pháp luật Việt Nam	Cung cấp kiến thức cơ bản về pháp luật và một số ngành luật quan trọng của Việt Nam. Cụ thể, học phần chia làm hai nhóm kiến thức: Nhóm kiến thức thứ nhất cung cấp cho sinh viên một số khái niệm, thuật ngữ pháp lý cơ bản như pháp luật, nguồn của pháp luật (văn bản quy phạm pháp luật, tiền lệ pháp, tập quán pháp), xây dựng pháp luật, giải thích và áp dụng pháp luật. Nhóm kiến thức thứ hai cung cấp các kiến thức chung về ba ngành luật quan trọng trong pháp luật Việt Nam (luật hiến pháp, pháp luật dân sự, pháp luật hình sự) như nguồn của từng ngành luật, đối tượng điều chỉnh, các nội dung/chế định cơ bản của	3	HK I	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		từng ngành luật.			
2	Luật hiến pháp Việt Nam và các nước	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức nền tảng về luật hiến pháp của các hình thức nhà nước cơ bản trên thế giới và cơ cấu tổ chức bộ máy nhà nước và hoạt động của các quốc gia như: Anh, Pháp, Đức, Nga, Trung Quốc, Nhật Bản, Thái Lan, Mỹ và Hiến pháp Việt Nam. Từ đó, sinh viên có khả năng tổng hợp và so sánh với các quy định của Luật Hiến pháp Việt Nam.	3	HK I	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
3	Public International Law (Công pháp quốc tế)	Tập trung cung cấp cho sinh viên kiến thức chung về khung pháp lý quốc tế và kiến thức cơ bản về một số lĩnh vực pháp luật quốc tế như: luật điều ước quốc tế, thẩm quyền quốc gia, miễn trừ quốc gia, trách nhiệm quốc gia, luật biển quốc tế, luật quốc tế về biên giới lãnh thổ, luật tổ chức quốc tế, luật nhân quyền, nhân đạo quốc tế, dân cư, quốc tịch, luật ngoại giao, lãnh sự và giải quyết tranh chấp quốc tế.	3	HK II	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
4	Tư pháp quốc tế	Cung cấp những kiến thức cơ bản về xung đột pháp luật và giải quyết xung đột pháp luật trong quan hệ dân sự (theo nghĩa rộng) có yếu tố nước ngoài. Bên cạnh đó học phần còn mang đến cho sinh viên hệ thống kiến thức về giải quyết tranh chấp dân sự quốc tế. Học phần gồm ba nội dung chính: (i) xung đột pháp luật, (ii) xung đột thẩm quyền và (iii) công nhận và cho thi hành bản án, quyết định tư pháp nước ngoài. Các nội dung trên mang tính chất giới thiệu chung về tư pháp quốc tế như khái niệm, các hệ thuộc cơ bản trong tư pháp quốc tế, các loại quy phạm xung đột pháp luật; và những nội dung cụ thể trong từng quan hệ dân sự theo nghĩa rộng có yếu tố nước ngoài như quyền sở hữu, thừa kế, hôn nhân và gia đình, quyền sở hữu trí tuệ, hợp đồng...	3	HK IV	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
5	Sources of International Law (Nguồn của luật quốc tế)	Giúp người học hiểu rõ những kiến thức chuyên sâu kết hợp với thực tiễn về các điều ước quốc tế, tập quán quốc tế và các nguồn khác của luật quốc tế. Cụ thể, người học sẽ có khả năng nhận	3	HK III	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		biết và phân biệt điều ước quốc tế, nắm rõ được quá trình hình thành, trình tự, thủ tục ký kết điều ước quốc tế, bản chất hiệu lực của điều ước quốc tế, những vấn đề pháp lý về bảo lưu điều ước quốc tế, ý nghĩa thực tiễn điều ước quốc tế thông qua việc nghiên cứu các vụ việc thực tiễn, các phán quyết của tòa án quốc tế và tham gia vào các phiên tòa giả định. Học phần cũng cung cấp kiến thức về các quy định của pháp luật Việt Nam về điều ước quốc tế và thỏa thuận quốc tế: định nghĩa, cơ quan có thẩm quyền ký kết, mối quan hệ với pháp luật Việt Nam.			- Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
6	Law of International Organization (Luật tổ chức quốc tế)	Tập trung cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các khía cạnh pháp lý và thể chế của các tổ chức quốc tế liên chính phủ nói chung. Bên cạnh đó, sinh viên sẽ được tìm hiểu kỹ những vấn đề pháp lý và thực tiễn về tư cách và quyền năng chủ thể, cơ cấu hệ thống các cơ quan, quy chế thành viên, chức năng, quyền hạn và thủ tục hoạt động của các tổ chức quốc tế toàn cầu và khu vực như WTO, ASEAN, EU, đặc biệt là Liên hợp quốc.	3	HK III	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
7	Settlement of International Disputes (Giải quyết tranh chấp quốc tế)	Nắm được những hiểu biết cơ bản về tranh chấp quốc tế cũng như các cách thức giải quyết hòa bình tranh chấp quốc tế. Ngoài ra học phần sẽ giới thiệu tới sinh viên những thể chế giải quyết tranh chấp quốc tế có vai trò nổi bật như: Tòa án Công lý Quốc tế, Tòa án Luật biển Quốc tế, Tòa Trọng tài Thường trực, Cơ chế giải quyết tranh chấp của WTO...	3	HK III	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
8	International Law of the Sea (Luật biển quốc tế)	Nắm được cách xác định và quy chế pháp lý của các vùng biển, đồng thời cung cấp kiến thức về vấn đề phân định biển giữa các quốc gia có bờ biển đối diện hoặc tiếp liền. Ngoài ra, học phần giúp sinh viên nắm bắt được cơ chế giải quyết tranh chấp theo quy định của Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982 và thực tiễn giải quyết tranh chấp trên biển giữa Việt Nam với	3	HK V	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		các nước trong khu vực thông qua những phiên tòa giả định mà sinh viên sẽ tham gia với vai trò là các bên trong tranh chấp.			
9	International Economic Law (Luật kinh tế quốc tế)	Cung cấp khái niệm chung về Luật kinh tế quốc tế, cụ thể là: chủ thể, đối tượng điều chỉnh, nguồn, các nguyên tắc cơ bản, đặc điểm chính của Luật kinh tế quốc tế. Bên cạnh đó, học phần còn cung cấp cho sinh viên những kiến thức liên quan tới khuôn khổ pháp lý và thể chế điều chỉnh các quan hệ thương mại, đầu tư, tài chính, chuyên giao công nghệ, giải quyết tranh chấp giữa các chủ thể của Luật kinh tế quốc tế.	3	HK IV	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
10	International Trade Law (Luật thương mại quốc tế)	Trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về thương mại trong khuôn khổ các hiệp định thương mại quốc tế, các tổ chức kinh tế -thương mại khu vực và toàn cầu (tập trung vào tổ chức thương mại thế giới -WTO) cũng như các quan hệ thương mại song phương điển hình. Phân tích sự hình thành và thực tiễn áp dụng các luật này trong quan hệ kinh tế quốc tế cũng như những vấn đề Việt Nam phải đối mặt trong quá trình cải cách, hoàn thiện môi trường pháp lý để hội nhập thương mại hiệu quả.	3	HK V	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
11	Luật dân sự Việt Nam	Bổ sung kiến thức về khái niệm, đối tượng và phương pháp điều chỉnh của luật dân sự, đặc điểm, nguyên tắc của quan hệ pháp luật dân sự; về chủ thể, khách thể, các căn cứ phát sinh và nội dung của các quan hệ tài sản và nhân thân; nghĩa vụ dân sự; căn cứ xác lập, chấm dứt, thực hiện nghĩa vụ dân sự và trách nhiệm do vi phạm nghĩa vụ dân sự; các biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự; quy định chung về hợp đồng; xác định khái niệm, đặc điểm, chủ thể, đối tượng thừa kế, các loại hợp đồng thông dụng.	3	HK II	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
12	Luật tố tụng dân sự Việt Nam	Nắm được vấn đề lý luận về luật tố tụng dân sự, nội dung các quy định của pháp luật tố tụng dân sự và thực tiễn thực hiện chúng tại các cơ quan tư pháp, bao gồm: khái niệm và các	3	HK III	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		nguyên tắc cơ bản của luật tố tụng dân sự, thẩm quyền dân sự của Tòa án nhân dân; nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; quyền, nghĩa vụ của người tham gia tố tụng; chứng minh và chứng cứ trong tố tụng dân sự; biện pháp khẩn cấp tạm thời; tổng đạt và thông báo các văn bản tố tụng; trình tự, thủ tục giải quyết các vụ việc dân sự tại tòa án cấp sơ thẩm, phúc thẩm và thủ tục xét lại bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của tòa án.			<ul style="list-style-type: none"> - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
13	Luật hành chính Việt Nam	Cung cấp những kiến thức cơ bản về ngành luật hành chính; quản lý hành chính nhà nước; vi phạm hành chính, xử lý vi phạm hành chính và các biện pháp kiểm tra, giám sát đối với hoạt động quản lý hành chính nhà nước. Học phần tập trung vào 3 vấn đề chính bao gồm (1) những vấn đề lý luận chung về quản lý hành chính nhà nước; (2) những nội dung cơ bản của ngành luật hành chính và (3) những nội dung cơ bản của việc bảo đảm pháp chế trong quản lý hành chính nhà nước.	3	HK II	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
14	Luật hình sự Việt Nam	Trang bị những hiểu biết cơ bản về luật hình sự thông qua việc tìm hiểu khái niệm và các nguyên tắc của luật hình sự Việt Nam; nguồn của luật hình sự Việt Nam; cấu thành của tội phạm; các giai đoạn thực hiện tội phạm; đồng phạm; các tình tiết loại trừ tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi; khái niệm trách nhiệm hình sự và các vấn đề pháp lý liên quan đến trách nhiệm hình sự và hình phạt.	3	HK IV	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
15	Luật thương mại Việt Nam	Bao gồm những vấn đề cơ bản về thương nhân và hoạt động thương mại; khái niệm, đặc điểm và bản chất pháp lý của các loại hình doanh nghiệp (doanh nghiệp tư nhân, hộ kinh doanh, công ty hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần); vấn đề thành lập doanh nghiệp và phá sản; mua bán hàng hóa và các hoạt động thương mại khác và giải quyết tranh chấp	3	HK III	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		thương mại.			
16	Luật học so sánh	Học phần này giúp sinh viên nắm được những kiến thức cơ bản về Luật học so sánh như khái niệm, sự ra đời và vai trò của luật học so sánh. Bên cạnh đó, sinh viên sẽ được tìm hiểu rõ hơn về các hệ thống pháp luật lớn trên thế giới bao gồm Thông luật, Dân luật... cũng như được trang bị những kỹ năng cần thiết trong việc so sánh luật và tiến hành so sánh một số ngành luật cụ thể trong hệ thống pháp luật của các quốc gia khác nhau trên thế giới như luật hợp đồng, luật công ty... Trên cơ sở đó, học phần cũng cung cấp những liên hệ với hệ thống pháp luật Việt Nam.	2	HK VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
17	Luật hợp đồng Việt Nam	Tập trung trang bị kiến thức chung về hợp đồng như khái niệm, đặc điểm, chủ thể, đối tượng, nội dung của các loại hợp đồng thông dụng như hợp đồng chuyển giao quyền sở hữu tài sản, hợp đồng chuyển quyền sử dụng tài sản, hợp đồng có đối tượng là công việc.... Các nội dung này sẽ được phân tích kỹ trên cơ sở so sánh các quy định của pháp luật Việt Nam với pháp luật các nước, đối chiếu với thực tiễn thông qua các ví dụ cụ thể..	3	HK V-VI-VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
18	Luật doanh nghiệp Việt Nam	Cung cấp những lý luận cơ bản về luật kinh doanh trong nền kinh tế thị trường dưới góc độ khoa học pháp lý cũng như đòi hỏi của môi trường kinh doanh trong thực tiễn hiện nay ở Việt Nam.	3	HK V-VI-VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
19	Luật đầu tư Việt Nam	Nắm được kiến thức pháp lý về đầu tư theo quy định tại Luật Đầu tư và các văn bản pháp luật khác có liên quan của Việt Nam như khung pháp lý về hoạt động đầu tư và pháp luật về đầu tư trong nền kinh tế thị trường, quy trình, thủ tục đầu tư và triển khai dự án đầu tư, các biện pháp bảo đảm, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư, đối tượng và phạm vi áp dụng các biện pháp đó, quy chế pháp lý các khu kinh tế đặc biệt, đầu tư theo hợp đồng và hoạt	3	HK V-VI-VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		động đầu tư ra nước ngoài.			
20	Luật sở hữu trí tuệ Việt Nam	Trang bị kiến thức về SHTT Việt Nam và một số quốc gia như các lý luận cơ bản về quyền sở hữu, tài sản trí tuệ, các nguyên tắc bảo hộ quyền tài sản trí tuệ; đối tượng bảo hộ... đối với từng lĩnh vực của SHTT như sáng chế, bí mật thương mại, nhãn hiệu, thương hiệu, chỉ dẫn địa lý, quyền tác giả, quyền liên quan; quyền đối với giống cây trồng và quy trình và thủ tục đăng ký tại Cục SHTT đối với một số đối tượng của quyền SHTT.	3	HK V-VI-VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
21	Luật lao động Việt Nam	Cung cấp cho sinh viên những hiểu biết về các vấn đề lý luận và thực tiễn xây dựng, ban hành, thực thi các định chế về quan hệ lao động và các vấn đề thuộc lĩnh vực lao động - xã hội. Bên cạnh các vấn đề lý luận chung, các nội dung pháp luật được nghiên cứu chủ yếu bao gồm: cơ chế ba bên, quản lý nhà nước về lao động, việc làm, học nghề, quyền công đoàn và vấn đề đại diện lao động, quan hệ hợp đồng lao động, thoả ước lao động tập thể, các điều kiện lao động, quản lý lao động trong doanh nghiệp, tranh chấp lao động, đình công. Song song với việc nghiên cứu các vấn đề pháp lý của Việt Nam, học phần Luật lao động còn nghiên cứu các vấn đề lao động quốc tế (trong khuôn khổ các quy tắc pháp lý về lao động của Tổ chức lao động quốc tế - ILO) và của khu vực.	2	HK V-VI-VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
22	Luật thuế, tài chính và ngân hàng Việt Nam	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quy định của pháp luật liên quan đến thuế, tài chính và ngân hàng cũng như những hiểu biết cần thiết về thuế, tài chính và ngân hàng như phân loại thuế, nghĩa vụ thuế đối với cá nhân và doanh nghiệp, các loại hình tổ chức tín dụng, chức năng của ngân hàng nhà nước và mối quan hệ với các tổ chức tín dụng...	3	HK V-VI-VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
23	Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam	Có tính ứng dụng cao và gắn với cuộc sống của mỗi cá nhân trong cộng đồng. Học phần gồm 2 phần chính: Phần lý luận giới	2	HK V-VI-VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		thiệu các hình thái hôn nhân gia đình (HNGĐ) trong lịch sử; các khái niệm cơ bản như khái niệm hôn nhân, khái niệm gia đình, khái niệm luật HNGĐ, quan hệ pháp luật HNGĐ; các nguyên tắc cơ bản của luật HNGĐ Việt Nam. Phần các chế định pháp lý cụ thể nghiên cứu những quy định của pháp luật hiện hành về kết hôn; nghĩa vụ và quyền của vợ chồng; quan hệ pháp luật giữa cha mẹ và con; cấp dưỡng giữa các thành viên trong gia đình; ly hôn; giám hộ giữa các thành viên trong gia đình và quan hệ HNGĐ có yếu tố nước ngoài.			nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
24	Luật đất đai và môi trường Việt Nam	Giúp người học nắm kiến thức cơ bản về luật đất đai và luật môi trường Việt Nam và kiến thức về quản lý các yếu tố của môi trường, bảo vệ môi trường, giải quyết tranh chấp phát sinh. Cụ thể, phần 1 của học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về sở hữu, quản lý đất đai ở Việt Nam trên cơ sở tính đặc thù của chế độ sở hữu toàn dân về đất đai. Bên cạnh đó, học phần còn cung cấp hệ thống kiến thức về giải quyết tranh chấp đất đai, giải quyết khiếu nại, tố cáo về đất đai. Phần 2 của học phần nghiên cứu đến các khía cạnh xã hội của môi trường.	3	HK V-VI-VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
25	International Human Rights Law (Luật nhân quyền quốc tế)	Hiểu biết về quyền con người cũng như pháp luật quốc tế về quyền con người. Học phần cũng cung cấp kiến thức về nghĩa vụ của các quốc gia trong quá trình thực hiện, bảo vệ và thúc đẩy quyền con người và các cơ chế giám sát thực hiện; giúp sinh viên nắm bắt và liên hệ với thực tiễn thực hiện nghĩa vụ trong các điều ước quốc tế về quyền con người mà Việt Nam là thành viên.	3	HK V-VI-VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
26	Diplomatic and Consular Law (Luật ngoại giao và lãnh sự)	Hiểu biết về đặc điểm, nội dung của Luật ngoại giao lãnh sự, hệ thống các cơ quan đối ngoại; vai trò của Luật ngoại giao lãnh sự trong hệ thống pháp luật quốc tế; chức năng, thành viên của cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan đại diện lãnh sự; bản chất, cơ	3	HK V-VI-VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		sở và nội dung của các quyền ưu đãi, miễn trừ ngoại giao, lãnh sự.			- Bài thi kết thúc học phần
27	International Environmental Law (Luật môi trường quốc tế)	Trang bị những hiểu biết về các khía cạnh xã hội của môi trường, như nghiên cứu các quan hệ xã hội phát sinh giữa các chủ thể tham gia sử dụng, khai thác các yếu tố khác nhau của môi trường. Đồng thời học phần này cũng cung cấp cho sinh viên những quy phạm pháp lý quốc tế về môi trường, các nguyên tắc pháp lý về bảo vệ môi trường và giải quyết tranh chấp phát sinh.	3	HK V-VI-VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
28	International Water Resources Law (Luật nguồn nước quốc tế)	Tập trung cung cấp những hiểu biết về các quy định của pháp luật quốc tế, điều ước quốc tế, nguyên tắc quốc tế về sử dụng, khai thác nguồn nước quốc tế. Đồng thời học phần này cũng cung cấp cho sinh viên những quy phạm pháp lý quốc tế về môi trường, các nguyên tắc pháp lý về bảo vệ nguồn nước và giải quyết tranh chấp phát sinh.	3	HK V-VI-VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
29	International Criminal Law (Luật hình sự quốc tế)	Cung cấp một số khía cạnh lý luận về luật hình sự quốc tế; về một số loại tội phạm quốc tế như tội diệt chủng, buôn bán người, tội ác chiến tranh, tội ác chống lại loài người, tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia; về quyền tài phán phổ quát đối với một số tội phạm quốc tế. Học phần này còn cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thiết chế tòa án hình sự quốc tế và việc thực hiện quyền tài phán hình sự của Tòa án hình sự quốc tế.	3	HK V-VI-VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
30	International Investment Law (Luật đầu tư quốc tế)	Giúp người học hiểu biết về khung pháp lý quốc tế về đầu tư. Cụ thể, học phần bao gồm các chủ đề giới thiệu chung về luật đầu tư quốc tế; lịch sử hình thành và phát triển của luật đầu tư quốc tế, giải thích các điều ước về đầu tư; khái niệm đầu tư nước ngoài và nhà đầu tư nước ngoài; các tiêu chuẩn đối xử chung; vấn đề tước đoạt tài sản; các điều ước về đầu tư của khu	3	HK V-VI-VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		vực ASEAN; các điều ước về đầu tư của Việt Nam và thực tiễn áp dụng và cơ chế giải quyết tranh chấp giữa nhà đầu tư nước ngoài và nước tiếp nhận đầu tư; cũng như quá trình Việt Nam ký kết và thực hiện các hiệp ước đầu tư, đặc biệt là CPTPP và EVIPA.			
31	International Intellectual Property Law (Luật sở hữu trí tuệ quốc tế)	Nắm được kiến thức sở hữu trí tuệ (SHTT) quốc tế, cụ thể gồm các lý luận cơ bản về quyền sở hữu, tài sản trí tuệ, các nguyên tắc bảo hộ quyền tài sản trí tuệ; đối tượng bảo hộ, cách thức bảo hộ, thời gian bảo hộ, quyền của người sở hữu tài sản trí tuệ... đối với từng lĩnh vực của SHTT như sáng chế, bí mật thương mại, nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, quyền tác giả, quyền liên quan. Bên cạnh đó, học phần còn cung cấp các kiến thức thực tiễn liên quan đến quy trình và thủ tục đăng ký quốc tế đối với một số đối tượng của quyền SHTT và các hình thức vi phạm trên thực tế để sinh viên nắm bắt được cơ chế đảm bảo thực thi quyền SHTT trong các điều ước quốc tế.	3	HK V-VI-VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
32	Arbitration In International Trade (Trọng tài thương mại quốc tế)	Giúp người học nắm được thủ tục giải quyết tranh chấp thương mại quốc tế bằng trọng tài, khuôn khổ pháp luật trọng tài thương mại quốc tế, cách xác định luật áp dụng đối với tố tụng trọng tài và nội dung vụ việc, quy trình tố tụng trọng tài, thỏa thuận trọng tài, hội đồng trọng tài, ban hành và thực thi phán quyết trọng tài, vai trò của tòa án quốc gia trong tố tụng trọng tài và trọng tài Việt Nam.	3	HK V-VI-VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
33	International Business Law (Luật kinh doanh quốc tế)	Cung cấp những kiến thức cơ bản về luật kinh doanh quốc tế bao gồm: khái niệm và đặc điểm của pháp luật kinh doanh quốc tế; các hệ thống pháp luật kinh doanh quốc tế chủ yếu trên thế giới; xung đột pháp luật trong kinh doanh quốc tế; các nguyên lý chung về hợp đồng kinh doanh quốc tế, bao gồm khái niệm, nguồn luật điều chỉnh, những vấn đề pháp lý cần lưu ý khi giao	3	HK V-VI-VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		kết và thực hiện hợp đồng kinh doanh quốc tế; những kỹ năng pháp lý cơ bản trong việc giao kết, thực hiện các hợp đồng kinh doanh quốc tế chủ yếu thường gặp như hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế; hợp đồng cung cấp dịch vụ quốc tế, hợp đồng đầu tư quốc tế; các phương thức giải quyết tranh chấp trong kinh doanh quốc tế.			
34	The Law In ASEAN Community (Pháp luật cộng đồng ASEAN)	Trang bị kiến thức cơ bản và các kiến thức pháp lý chuyên ngành về ASEAN, Cộng đồng ASEAN và pháp luật Cộng đồng ASEAN. Học phần không chỉ cung cấp cho sinh viên viên những kiến thức lí luận cơ bản về pháp luật Cộng đồng ASEAN mà còn trang bị cho người học những kiến thức pháp lý cụ thể về Hiến chương ASEAN; các văn kiện pháp lý của ASEAN; hợp tác phòng chống tội phạm xuyên quốc gia; hợp tác kinh tế, thương mại thương mại tự do ASEAN, hợp tác ngoại khối; cơ chế giải quyết tranh chấp, vai trò của ASEAN trong phát triển kinh tế-xã hội, vai trò của ASEAN trong việc giải quyết các vấn đề khu vực, đảm bảo chủ quyền quốc gia, gìn giữ hòa bình và an ninh khu vực. Bên cạnh đó, học phần cũng cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hệ thống pháp luật của từng nước ASEAN; về quan hệ giữa ASEAN và Việt Nam trong tổng thể chiến lược đối ngoại của Việt Nam về hợp tác chính trị, pháp lý, kinh tế, văn hóa, xã hội, cũng như vai trò của Việt Nam trong ASEAN.	3	HK V-VI-VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
35	EU Law (Pháp Luật Liên minh Châu Âu)	Giúp người học hiểu rõ các khía cạnh pháp lý của mô hình Liên minh châu Âu, quá trình hội nhập và liên kết của tổ chức này. Học phần còn tập trung đưa ra kiến thức pháp lý về cơ chế xây dựng và thực thi pháp luật Liên minh châu Âu, pháp luật nội khối và các chính sách, pháp luật ngoại khối của Liên minh Châu Âu. Sau khi kết thúc học phần, sinh viên hiểu được các	2	HK V-VI-VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		thiết chế pháp lý, hệ thống pháp luật, mô hình hợp tác ngoại khối Liên minh Châu Âu. Bên cạnh đó, học phần cũng cung cấp cho sinh viên kiến thức về hệ thống pháp luật của một số nước trong Liên minh; về quan hệ giữa Liên minh Châu Âu và Việt Nam trong tổng thể chiến lược đối ngoại của Việt Nam về hợp tác chính trị, pháp lý, kinh tế, văn hóa, xã hội.			
II. KIẾN THỨC BỔ TRỢ					
1	Chính sách đối ngoại Việt Nam từ 1975 đến nay	Cung cấp cho sinh viên những nội dung cơ bản về đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước Việt Nam kể từ năm 1975 đến nay, cũng như quá trình hoạch định và triển khai chính sách đối ngoại Việt Nam thời kỳ Đổi mới và chính sách của Việt Nam với một số đối tác chính.	3	HK I	
2	Công tác ngoại giao	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản và hệ thống về công tác ngoại giao. Cụ thể, sinh viên được giới thiệu về những nghiệp vụ cơ bản của công tác ngoại giao như các cơ quan quan hệ đối ngoại ở trong nước và nước ngoài; công văn ngoại giao; ngoại giao kinh tế; ngoại giao văn hóa; công tác báo chí và thông tin đối ngoại; công tác lãnh sự; công tác lễ tân ngoại giao; phép lịch sự xã giao và tư tưởng, phương pháp, phong cách và nghệ thuật ngoại giao Hồ Chí Minh và được luyện tập các kỹ năng này.	3	HK VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
3	Truyền thông quốc tế	Cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quan về truyền thông quốc tế cũng như các lý thuyết căn bản liên quan đến truyền thông quốc tế, các hoạt động truyền thông quốc tế trên thế giới và tình hình phát triển của truyền thông quốc tế tại Việt Nam. Qua đó, sinh viên có thể hiểu rõ các khái niệm cơ bản về truyền thông nói chung và truyền thông quốc tế nói riêng; có thể áp dụng lý thuyết trong phân tích các hoạt động truyền thông quốc tế và toàn cầu, giúp tạo dựng kỹ năng phân tích và phản biện về	3	HK VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		chính sách và hoạt động truyền thông quốc tế; có thể tự phân loại các hoạt động truyền thông, tự thiết kế cách nghiên cứu chuyên đề về truyền thông quốc tế.			
4	Quan hệ kinh tế quốc tế	Cung cấp những kiến thức cơ bản và cụ thể về: các khái niệm kinh tế thế giới và quan hệ kinh tế quốc tế; thương mại quốc tế; đầu tư trực tiếp nước ngoài; vấn đề viện trợ và nợ nước ngoài; vấn đề hợp tác quốc tế trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và môi trường; di chuyển sức lao động quốc tế; thị trường ngoại hối và cán cân thanh toán quốc tế; hội nhập kinh tế quốc tế. Đồng thời học phần còn nghiên cứu về các quá trình kinh tế diễn ra trong mối quan hệ giữa các quốc gia với nhau và giữa các quốc gia với các tổ chức kinh tế quốc tế. Các mối quan hệ đó mang tính khách quan và ngày càng phát triển, mở rộng trên quy mô toàn cầu.	3	HK IV	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
III. HỌC PHẦN KỸ NĂNG					
1	Kỹ năng tranh tụng và thực hành diễn án luật	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức thực tiễn về các cuộc thi diễn án luật quốc tế phổ biến trên thế giới trong các lĩnh vực công pháp quốc tế, luật nhân đạo quốc tế, luật thương mại quốc tế, trọng tài thương mại quốc tế, luật môi trường quốc tế. Học phần cũng giúp sinh viên phát triển các kỹ năng cần thiết của một luật sư khi tham gia vào quá trình tố tụng. Các kỹ năng bao gồm chuẩn bị hồ sơ tranh tụng (nghiên cứu vụ việc, phân tích chứng cứ, viết bản đệ trình...) và kỹ năng trình bày trước tòa sẽ được phát triển và trau dồi thông qua các bài tập tình huống cụ thể và phiên tòa giả định.	3	HK IV	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
2	Kỹ thuật soạn thảo văn bản	Giới thiệu tới sinh viên những loại văn bản hành chính quan trọng trong các cơ quan hành chính Nhà nước của Việt Nam, đặc biệt là những văn bản mang tính chất đặc thù của ngành	2	HK VI	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Ngoại giao và cách thức soạn thảo những loại văn bản này. Học phần trang bị cho sinh viên khái niệm về các loại văn bản, đặc trưng, thể thức và kỹ thuật soạn thảo một số văn bản hành chính thường dùng và văn bản chuyên ngành ngoại giao.			- Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
3	Kỹ năng hành nghề luật sư	Cung cấp cho sinh viên những kỹ năng cần thiết để hành nghề luật sư như nghiên cứu hồ sơ vụ việc, tư vấn pháp lý, đàm phán giải quyết tranh chấp, thuyết trình, tranh tụng trước tòa...thông qua việc giải quyết các tình huống thực tế bằng việc viết các bản báo cáo tóm tắt vụ việc, văn bản tư vấn khách hàng.	2	HK VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
4	Kỹ năng soạn thảo, đàm phán, ký kết và thực hiện điều ước quốc tế	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lý luận cũng như thực tiễn soạn thảo, đàm phán, ký kết và thực hiện điều ước quốc tế mà CHXHCN Việt Nam là thành viên; giúp sinh viên nắm bắt được chiến lược, chiến thuật đàm phán, cách thức triển khai đàm phán, kỹ năng đàm phán và soạn thảo một số văn kiện ngoại giao, văn kiện pháp lý quốc tế trong đàm phán, ký kết điều ước quốc tế; kỹ năng tổ chức thực hiện các cam kết quốc tế của Việt Nam... Trên cơ sở đó, sinh viên có thể áp dụng, xem xét, đánh giá thực tiễn đàm phán, ký kết, thực hiện điều ước quốc tế của Việt Nam trong một số lĩnh vực, đặc biệt là các điều ước quốc tế trong lĩnh vực thương mại, đầu tư; biên giới, lãnh thổ và các hiệp định tương trợ tư pháp song phương, đa phương.	2	HK VI	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
5	Kỹ năng chung về tư vấn pháp luật	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về tư vấn pháp luật nói chung và tư vấn luật quốc tế nói riêng. Học phần giúp sinh viên nắm rõ được bản chất về kỹ năng tư vấn, học phần còn trang bị cho sinh viên những kỹ năng cơ bản trong hoạt động tư vấn pháp luật như kỹ năng trao đổi với khách hàng, kỹ năng tìm hiểu nội dung vụ việc để tư vấn pháp luật, kỹ năng nghiên cứu hồ sơ, tìm kiếm cơ sở pháp lý, kỹ năng đưa ra phương án giải quyết vụ	3	HK VI	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		việc, kỹ năng thẩm định văn bản quy phạm pháp luật; thẩm định sự tương thích giữa quy định của pháp luật Việt Nam với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; kỹ năng sắp xếp tài liệu, hồ sơ vụ việc... từ đó tạo nền tảng cho việc nghiên cứu các kỹ năng tư vấn pháp luật chuyên ngành của hệ thống pháp luật Việt Nam, cũng như các lĩnh vực của Luật pháp quốc tế.			
D. LUẬT THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ					
I. KHỐI KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP					
1	Lý luận về pháp luật và hệ thống pháp luật Việt Nam	Cung cấp kiến thức cơ bản về pháp luật và một số ngành luật quan trọng của Việt Nam. Cụ thể, học phần chia làm hai nhóm kiến thức: Nhóm kiến thức thứ nhất cung cấp cho sinh viên một số khái niệm, thuật ngữ pháp lý cơ bản như pháp luật, nguồn của pháp luật (văn bản quy phạm pháp luật, tiền lệ pháp, tập quán pháp), xây dựng pháp luật, giải thích và áp dụng pháp luật. Nhóm kiến thức thứ hai cung cấp các kiến thức chung về ba ngành luật quan trọng trong pháp luật Việt Nam (luật hiến pháp, pháp luật dân sự, pháp luật hình sự) như nguồn của từng ngành luật, đối tượng điều chỉnh, các nội dung/chế định cơ bản của từng ngành luật.	3	HK I	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
2	Luật Hiến pháp Việt Nam và các nước	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức nền tảng về luật hiến pháp của các hình thức nhà nước cơ bản trên thế giới như Cộng hòa đại nghị, Cộng hòa Tổng thống, Cộng hòa lưỡng tính, Quân chủ lập hiến, Cộng hòa xã hội chủ nghĩa. Sinh viên sẽ được tìm hiểu cơ cấu tổ chức bộ máy nhà nước và hoạt động của các quốc gia như: Anh, Pháp, Đức, Nga, Trung Quốc, Nhật Bản, Thái Lan, Mỹ và Hiến pháp Việt Nam. Từ đó, sinh viên có khả năng tổng hợp và so sánh với các quy định của Luật Hiến pháp Việt Nam.	3	HK I	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
3	Công pháp quốc tế	Tập trung cung cấp cho sinh viên kiến thức chung về khung pháp lý quốc tế và kiến thức cơ bản về một số lĩnh vực pháp luật quốc tế như: luật điều ước quốc tế, thẩm quyền quốc gia, miễn trừ quốc gia, trách nhiệm quốc gia, luật biển quốc tế, luật quốc tế về biên giới lãnh thổ, luật tổ chức quốc tế, luật nhân quyền, nhân đạo quốc tế, dân cư, quốc tịch, luật ngoại giao, lãnh sự và giải quyết tranh chấp quốc tế. Từ đó, sinh viên có hiểu biết cơ bản về lịch sử hình thành, các đặc điểm chính, chủ thể và nguồn của công pháp quốc tế, cũng như một số lĩnh vực pháp luật quốc tế quan trọng; vận dụng được các kiến thức đã học để giải quyết những vấn đề pháp lý quốc tế	3	HK II	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
4	Tư pháp quốc tế	Học phần này cung cấp những kiến thức cơ bản về xung đột pháp luật và giải quyết xung đột pháp luật trong quan hệ dân sự (theo nghĩa rộng) có yếu tố nước ngoài. Bên cạnh đó học phần còn mang đến cho sinh viên hệ thống kiến thức về giải quyết tranh chấp dân sự quốc tế. Học phần gồm ba nội dung chính: (i) xung đột pháp luật, (ii) xung đột thẩm quyền và (iii) công nhận và cho thi hành bản án, quyết định tư pháp nước ngoài. Các nội dung trên mang tính chất giới thiệu chung về tư pháp quốc tế như khái niệm, các hệ thuộc cơ bản trong tư pháp quốc tế, các loại quy phạm xung đột pháp luật; và những nội dung cụ thể trong từng quan hệ dân sự theo nghĩa rộng có yếu tố nước ngoài như quyền sở hữu, thừa kế, hôn nhân và gia đình, quyền sở hữu trí tuệ, hợp đồng.	3	HK IV	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
5	Luật kinh tế quốc tế	Học phần này cung cấp khái niệm chung về Luật kinh tế quốc tế, cụ thể là: chủ thể, đối tượng điều chỉnh, nguồn, các nguyên tắc cơ bản, đặc điểm chính của Luật kinh tế quốc tế. Bên cạnh đó, học phần còn cung cấp cho sinh viên những kiến thức liên quan tới khuôn khổ pháp lý và thể chế điều chỉnh các quan hệ	3	HK III	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		thương mại, đầu tư, tài chính, chuyển giao công nghệ, giải quyết tranh chấp giữa các chủ thể của Luật kinh tế quốc tế.			
6	Luật kinh doanh quốc tế	Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về luật kinh doanh quốc tế bao gồm: khái niệm và đặc điểm của pháp luật kinh doanh quốc tế; các hệ thống pháp luật kinh doanh quốc tế chủ yếu trên thế giới; xung đột pháp luật trong kinh doanh quốc tế; các nguyên lý chung về hợp đồng kinh doanh quốc tế, bao gồm khái niệm, nguồn luật điều chỉnh, những vấn đề pháp lý cần lưu ý khi giao kết và thực hiện hợp đồng kinh doanh quốc tế; những kỹ năng pháp lý cơ bản trong việc giao kết, thực hiện các hợp đồng kinh doanh quốc tế chủ yếu thường gặp như hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế; hợp đồng cung cấp dịch vụ quốc tế, hợp đồng đầu tư quốc tế; các phương thức giải quyết tranh chấp trong kinh doanh quốc tế.	3	HK IV	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
7	Luật đầu tư quốc tế	Học phần này cung cấp kiến thức chuyên sâu về khung pháp lý quốc tế về đầu tư. Cụ thể, học phần bao gồm các chủ đề giới thiệu chung về luật đầu tư quốc tế; lịch sử hình thành và phát triển của luật đầu tư quốc tế, giải thích các điều ước về đầu tư; khái niệm đầu tư nước ngoài và nhà đầu tư nước ngoài; các tiêu chuẩn đối xử chung; vấn đề tước đoạt tài sản; các điều ước về đầu tư của khu vực ASEAN; các điều ước về đầu tư của Việt Nam và thực tiễn áp dụng và cơ chế giải quyết tranh chấp giữa nhà đầu tư nước ngoài và nước tiếp nhận đầu tư; cũng như quá trình Việt Nam ký kết và thực hiện các hiệp ước đầu tư, đặc biệt là CPTPP và EVIPA.	3	HK V	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
8	Luật thương mại quốc tế	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thương mại trong khuôn khổ các hiệp định thương mại quốc tế, các tổ chức kinh tế -thương mại khu vực và toàn cầu (tập trung vào tổ chức thương mại thế giới -WTO) cũng như các quan hệ thương mại	3	HK IV	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		song phương điển hình. Phân tích sự hình thành và thực tiễn áp dụng các luật này trong quan hệ kinh tế quốc tế cũng như những vấn đề Việt Nam phải đối mặt trong quá trình cải cách, hoàn thiện môi trường pháp lý để hội nhập thương mại hiệu quả.			- Bài thi kết thúc học phần
9	Giải quyết tranh chấp thương mại và đầu tư quốc tế	Cung cấp cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về tranh chấp quốc tế và cách thức giải quyết tranh chấp quốc tế liên quan đến thương mại và đầu tư. Ngoài ra học phần sẽ giới thiệu tới sinh viên những thể chế giải quyết tranh chấp quốc tế có vai trò nổi bật như: Cơ chế giải quyết tranh chấp của WTO, Tòa trọng tài đầu tư quốc tế ICSID.	3	HK V	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
10	Luật dân sự Việt Nam	Cung cấp cho sinh viên kiến thức về khái niệm, đối tượng và phương pháp điều chỉnh của luật dân sự, đặc điểm, nguyên tắc của quan hệ pháp luật dân sự; về chủ thể, khách thể, các căn cứ phát sinh và nội dung của các quan hệ tài sản và nhân thân; nghĩa vụ dân sự; căn cứ xác lập, chấm dứt, thực hiện nghĩa vụ dân sự và trách nhiệm do vi phạm nghĩa vụ dân sự; các biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự; quy định chung về hợp đồng; xác định khái niệm, đặc điểm, chủ thể, đối tượng thừa kế, nội dung của các loại hợp đồng thông dụng.	3	HK II	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
11	Luật tố tụng dân sự Việt Nam	Cung cấp cho sinh viên những hiểu biết về vấn đề lý luận về luật tố tụng dân sự, nội dung các quy định của pháp luật tố tụng dân sự và thực tiễn thực hiện chúng tại các cơ quan tư pháp, bao gồm: khái niệm và các nguyên tắc cơ bản của luật tố tụng dân sự, thẩm quyền dân sự của Tòa án nhân dân; nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; quyền, nghĩa vụ của người tham gia tố tụng; chứng minh và chứng cứ trong tố tụng dân sự; biện pháp khẩn cấp tạm thời; tổng đạt và thông báo các văn bản tố tụng; trình tự, thủ tục giải	3	HK III	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		quyết các vụ việc dân sự tại tòa án cấp sơ thẩm, phúc thẩm và thủ tục xét lại bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của tòa án.			
12	Luật thương mại Việt Nam	Học phần này bao gồm những vấn đề cơ bản về thương nhân và hoạt động thương mại; khái niệm, đặc điểm và bản chất pháp lý của các loại hình doanh nghiệp (doanh nghiệp tư nhân, hộ kinh doanh, công ty hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần); vấn đề thành lập doanh nghiệp và phá sản; mua bán hàng hóa và các hoạt động thương mại khác và giải quyết tranh chấp thương mại.	3	HK III	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
13	Luật hợp đồng Việt Nam	Học phần này cung cấp cho sinh viên kiến thức chung về hợp đồng như khái niệm, đặc điểm, chủ thể, đối tượng, nội dung của các loại hợp đồng thông dụng như hợp đồng chuyển giao quyền sở hữu tài sản, hợp đồng chuyển quyền sử dụng tài sản, hợp đồng có đối tượng là công việc.... Các nội dung này sẽ được phân tích kỹ trên cơ sở so sánh các quy định của pháp luật Việt Nam với pháp luật các nước, đối chiếu với thực tiễn.	3	HK VI	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
14	Luật doanh nghiệp Việt Nam	Học phần này cung cấp cho sinh viên những lý luận cơ bản về luật kinh doanh trong nền kinh tế thị trường dưới góc độ khoa học pháp lý cũng như đòi hỏi của môi trường kinh doanh trong thực tiễn hiện nay ở Việt Nam. Trên cơ sở đó, nội dung của học phần gồm những quy định chung của pháp luật Việt Nam về doanh nghiệp, thành lập doanh nghiệp và quy chế pháp lý về thành viên của doanh nghiệp, quy chế pháp lý của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty hợp danh, doanh nghiệp tư nhân, hộ kinh doanh cá thể, hợp tác xã, tổ chức quản lý doanh nghiệp, tổ chức lại, giải thể doanh nghiệp và thủ tục phá sản doanh nghiệp, cạnh tranh và giải quyết tranh chấp trong kinh doanh.	3	HK VI	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
15	Luật đầu tư Việt Nam	Học phần này cung cấp cho sinh viên kiến thức pháp lý về đầu tư theo quy định tại Luật Đầu tư và các văn bản pháp luật khác có liên quan của Việt Nam như khung pháp lý về hoạt động đầu tư và pháp luật về đầu tư trong nền kinh tế thị trường, quy trình, thủ tục đầu tư và triển khai dự án đầu tư, các biện pháp bảo đảm, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư, đối tượng và phạm vi áp dụng các biện pháp đó, quy chế pháp lý các khu kinh tế đặc biệt, đầu tư theo hợp đồng và hoạt động đầu tư ra nước ngoài.	3	HK VI	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
16	Luật sở hữu trí tuệ Việt Nam	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về SHTT Việt Nam và một số quốc gia như các lý luận cơ bản về quyền sở hữu, tài sản trí tuệ, các nguyên tắc bảo hộ quyền tài sản trí tuệ; đối tượng bảo hộ... đối với từng lĩnh vực của SHTT như sáng chế, bí mật thương mại, nhãn hiệu, thương hiệu, chỉ dẫn địa lý, quyền tác giả, quyền liên quan; quyền đối với giống cây trồng và quy trình và thủ tục đăng ký tại Cục SHTT đối với một số đối tượng của quyền SHTT.	3	HK VI	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
17	Pháp luật hải quan	Cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức và hoạt động của cơ quan hải quan, các thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất nhập khẩu: khái niệm thủ tục hải quan, thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất nhập khẩu thương mại, hàng hóa xuất nhập khẩu không nhằm mục đích thương mại.	3	HK VI	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
18	Pháp luật điều chỉnh thương mại điện tử	Cung cấp cho sinh viên khái niệm cơ bản về thương mại điện tử, các hình thức thương mại điện tử; các quy định của pháp luật điều chỉnh thương mại điện tử và vấn đề bảo vệ lợi ích của doanh nghiệp và người tiêu dùng trong thương mại điện tử.	3	HK VI	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
19	Pháp luật tài chính-ngân hàng	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản tài chính doanh nghiệp, luật về tài chính doanh nghiệp, hoạt động ngân hàng và	3	HK VI	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		luật về tổ chức hoạt động ngân hàng và các tổ chức tín dụng. Qua đó, sinh viên có cái nhìn tổng quan về pháp luật tài chính doanh nghiệp, pháp luật ngân hàng, nắm rõ các quan hệ về tổ chức hoạt động của các tổ chức tín dụng.			nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
20	Luật học so sánh	Học phần này giúp sinh viên nắm được những kiến thức cơ bản về Luật học so sánh như khái niệm, sự ra đời và vai trò của luật học so sánh. Bên cạnh đó, sinh viên sẽ được tìm hiểu rõ hơn về các hệ thống pháp luật lớn trên thế giới bao gồm Thông luật, Dân luật... cũng như được trang bị những kỹ năng cần thiết trong việc so sánh luật và tiến hành so sánh một số ngành luật cụ thể trong hệ thống pháp luật của các quốc gia khác nhau trên thế giới như luật hợp đồng, luật công ty... Trên cơ sở đó, học phần cũng cung cấp những liên hệ với hệ thống pháp luật Việt Nam.	3	HK VI	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
21	Luật hợp đồng so sánh	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về pháp luật hợp đồng của một số nước trên thế giới dưới góc độ so sánh các vấn đề như: thiết lập hợp đồng, các điều kiện có hiệu lực của hợp đồng, nội dung hợp đồng, sửa đổi giải thích hợp đồng, thực hiện, vi phạm và chấm dứt hợp đồng.	3	HK VI	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
22	Pháp luật về cạnh tranh	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các hành vi vi phạm luật cạnh tranh như hành vi hạn chế cạnh tranh, hành vi cạnh tranh không lành mạnh, hành vi chiếm lĩnh thị trường và hành vi tập trung kinh tế, sinh viên sẽ phân biệt được các hành vi vi phạm luật cạnh tranh diễn ra trong thực tiễn. Bên cạnh đó, sinh viên được trang bị các kỹ năng như tư vấn doanh nghiệp về những hành vi vi phạm luật cạnh tranh để doanh nghiệp có nhìn nhận đúng hơn về chính sách của nhà nước trong quản lý các hoạt động cạnh tranh của các doanh nghiệp.	3	HK VI	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
23	Hiệp định Thương mại	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về Hiệp định Thương	3	HK V-VI-	- Chuyên cần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
	tự do ASEAN (AFTA)	mại tự do ASEAN (AFTA) bao gồm quá trình đàm phán, dự thảo, ký kết Hiệp định và các nội dung của Hiệp định. Ngoài ra, sinh viên sẽ được tìm hiểu về thực tiễn áp dụng Hiệp định này cũng như vai trò, tác động của Hiệp định đối với các quốc gia thành viên và các quốc gia liên quan. Qua đó, sinh viên sẽ học được cách nghiên cứu, phân tích và đánh giá một Hiệp định thương mại tự do dưới nhiều góc độ và nắm rõ hơn về vai trò của các Hiệp định thương mại tự do trong thương mại quốc tế.		VII	- Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
24	Hiệp định thương mại tự do Liên minh châu Âu-Việt Nam (EVFTA)	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về Hiệp định Thương mại tự do Liên minh châu Âu-Việt Nam (EVFTA) bao gồm quá trình đàm phán, dự thảo, ký kết Hiệp định và các nội dung của Hiệp định. Ngoài ra, sinh viên sẽ được tìm hiểu về thực tiễn áp dụng Hiệp định này cũng như vai trò, tác động của Hiệp định đối với các quốc gia thành viên và các quốc gia liên quan. Qua đó, sinh viên sẽ học được cách nghiên cứu, phân tích và đánh giá một Hiệp định thương mại tự do dưới nhiều góc độ và nắm rõ hơn về vai trò của các Hiệp định thương mại tự do trong thương mại quốc tế.	3	HK V-VI-VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
25	Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP)	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP) bao gồm quá trình đàm phán, dự thảo, ký kết Hiệp định và các nội dung của Hiệp định. Ngoài ra, sinh viên sẽ được tìm hiểu về thực tiễn áp dụng Hiệp định này cũng như vai trò, tác động của Hiệp định đối với các quốc gia thành viên và các quốc gia liên quan. Qua đó, sinh viên sẽ học được cách nghiên cứu, phân tích và đánh giá một Hiệp định thương mại tự do dưới nhiều góc độ và nắm rõ hơn về vai trò của các Hiệp định thương mại tự do trong thương mại quốc tế.	3	HK V-VI-VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
26	Hiệp định Đối tác toàn	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về Hiệp định Đối tác	3	HK V-VI-	- Chuyên cần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
	diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP)	toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) bao gồm quá trình đàm phán, dự thảo, ký kết Hiệp định và các nội dung của Hiệp định. Ngoài ra, sinh viên sẽ được tìm hiểu về thực tiễn áp dụng Hiệp định này cũng như vai trò, tác động của Hiệp định đối với các quốc gia thành viên và các quốc gia liên quan. Qua đó, sinh viên sẽ học được cách nghiên cứu, phân tích và đánh giá một Hiệp định thương mại tự do dưới nhiều góc độ và nắm rõ hơn về vai trò của các Hiệp định thương mại tự do trong thương mại quốc tế.		VII	- Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
27	Các Hiệp định đầu tư song phương của Việt Nam	Cung cấp những nội dung cơ bản sau: Khái niệm, vai trò, ý nghĩa, lịch sử hình thành, những nguyên tắc và nội dung cơ bản của các Hiệp định đầu tư mà Việt Nam là thành viên. Học phần cũng cung cấp ví dụ những thực tiễn khi áp dụng quy định của các Hiệp định đầu tư song phương tại Việt Nam.	3	HK V-VI-VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
28	Thương mại quốc tế và các vấn đề pháp lý đương đại	Cung cấp những nội dung cơ bản sau: xu hướng lồng ghép những vấn đề pháp lý đương đại như lao động, nhân quyền, bảo vệ môi trường, minh bạch, chống tham nhũng và phát triển bền vững vào trong các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới.	3	HK V-VI-VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
29	Đầu tư quốc tế và các vấn đề pháp lý đương đại	Cung cấp những nội dung cơ bản sau: xu hướng lồng ghép những vấn đề pháp lý đương đại như lao động, bảo vệ môi trường, chống tham nhũng và phát triển bền vững vào trong các hiệp định đầu tư thế hệ mới.	3	HK V-VI-VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
30	Pháp luật liên minh Châu Âu	Học phần về pháp luật Liên minh châu Âu cung cấp cho sinh viên kiến thức về các khía cạnh pháp lý của mô hình Liên minh châu Âu, quá trình hội nhập và liên kết của tổ chức này. Học phần còn tập trung đưa ra kiến thức pháp lý về cơ chế xây dựng	3	HK V-VI-VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		và thực thi pháp luật Liên minh châu Âu, pháp luật nội khối và các chính sách, pháp luật ngoại khối của Liên minh Châu Âu. Sau khi kết thúc học phần, sinh viên hiểu được các thiết chế pháp lý, hệ thống pháp luật, mô hình hợp tác ngoại khối Liên minh Châu Âu. Bên cạnh đó, học phần cũng cung cấp cho sinh viên kiến thức về hệ thống pháp luật của một số nước trong Liên minh; về quan hệ giữa Liên minh Châu Âu và Việt Nam trong tổng thể chiến lược đối ngoại của Việt Nam về hợp tác chính trị, pháp lý, kinh tế, văn hóa, xã hội.			- Bài thi kết thúc học phần
31	Công ước về hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế (CISG)	Cung cấp cho sinh viên những nội dung cơ bản về: Khái niệm, vai trò, ý nghĩa, lịch sử hình thành, những nguyên tắc và nội dung cơ bản của Công ước về hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế. Học phần cũng cung cấp ví dụ những thực tiễn khi áp dụng CISG vào mua bán hàng hóa quốc tế.	3	HK V-VI-VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
32	Luật sở hữu trí tuệ quốc tế	Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về sở hữu trí tuệ (SHTT) quốc tế, cụ thể gồm các lý luận cơ bản về quyền sở hữu, tài sản trí tuệ, các nguyên tắc bảo hộ quyền tài sản trí tuệ; đối tượng bảo hộ, cách thức bảo hộ, thời gian bảo hộ, quyền của người sở hữu tài sản trí tuệ... đối với từng lĩnh vực của SHTT như sáng chế, bí mật thương mại, nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, quyền tác giả, quyền liên quan. Bên cạnh đó, học phần còn cung cấp các kiến thức thực tiễn liên quan đến quy trình và thủ tục đăng ký quốc tế đối với một số đối tượng của quyền SHTT và các hình thức vi phạm trên thực tế để sinh viên nắm bắt được cơ chế đảm bảo thực thi quyền SHTT trong các điều ước quốc tế.	3	HK V-VI-VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
33	Trọng tài thương mại	Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thủ tục giải quyết tranh chấp thương mại quốc tế bằng trọng tài,	3	HK V-VI-VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
	quốc tế	khuôn khổ pháp luật trọng tài thương mại quốc tế, cách xác định luật áp dụng đối với tố tụng trọng tài và nội dung vụ việc, quy trình tố tụng trọng tài, thỏa thuận trọng tài, hội đồng trọng tài, ban hành và thực thi phán quyết trọng tài, vai trò của tòa án quốc gia trong tố tụng trọng tài và trọng tài Việt Nam.			nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
34	Tập quán thương mại quốc tế (<i>lex mercatoria</i>)	Cung cấp những nội dung cơ bản sau: Khái niệm, vai trò, ý nghĩa, lịch sử hình thành và phát triển của tập quán thương mại quốc tế (<i>lex mercatoria</i>); Các nguyên tắc cơ bản của tập quán thương mại quốc tế, các khuyến nghị luật mẫu, hợp đồng mẫu; án lệ và thực tiễn xét xử trọng tài thương mại quốc tế; cách thức áp dụng và thực tiễn áp dụng trong pháp luật Việt Nam.	3	HK V-VI-VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
II. KIẾN THỨC BỔ TRỢ					
1	Các vấn đề toàn cầu	Cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quan về toàn cầu hóa, các vấn đề toàn cầu và quản trị toàn cầu, nhấn mạnh tới các vấn đề an ninh phi truyền thống như biến đổi khí hậu, đói nghèo, di cư. Học phần trang bị cho sinh viên kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình và tư duy phân tích. Qua đó, sinh viên có thể nắm rõ kiến thức cơ bản về quản trị toàn cầu và có thể vận dụng kiến thức để phân tích, nghiên cứu các vấn đề toàn cầu, có kỹ năng thuyết trình trong việc phân tích các vấn đề toàn cầu.	3	HK I	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
2	Kinh tế học đại cương	Cung cấp cho sinh viên những vấn đề chung về kinh tế học bao gồm: khái niệm kinh tế học, kinh tế vi mô và vĩ mô. Qua đó, sinh viên có thể nắm rõ phương pháp nghiên cứu kinh tế học, đặc trưng của kinh tế học, các mô hình kinh tế và các tác nhân, các lý thuyết trong kinh tế vi mô và vĩ mô: các lý thuyết cung cầu và giá cả, lý thuyết hành vi người tiêu dùng, lý thuyết hành vi sản xuất; lý thuyết xác định sản lượng quốc gia, lạm phát và thất nghiệp, tổng cung - cầu.	3	HK II	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
3	Truyền thông quốc tế	Cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quan về truyền thông quốc tế cũng như các lý thuyết căn bản liên quan đến truyền thông quốc tế, các hoạt động truyền thông quốc tế trên thế giới và tình hình phát triển của truyền thông quốc tế tại Việt Nam. Qua đó, sinh viên có thể hiểu rõ các khái niệm cơ bản về truyền thông và truyền thông quốc tế; có thể áp dụng lý thuyết trong phân tích các hoạt động truyền thông quốc tế và toàn cầu, giúp tạo dựng kỹ năng phân tích và phân biện về chính sách và hoạt động truyền thông quốc tế; có thể tự phân loại các hoạt động truyền thông, tự thiết kế cách nghiên cứu chuyên đề về truyền thông quốc tế.	3	HK VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
4	Quan hệ kinh tế quốc tế	Học phần thuộc kiến thức cơ sở ngành nhằm cung cấp những kiến thức cơ bản và cụ thể về: các khái niệm kinh tế thế giới và quan hệ kinh tế quốc tế; thương mại quốc tế; đầu tư trực tiếp nước ngoài; vấn đề viện trợ và nợ nước ngoài; vấn đề hợp tác quốc tế trong lịch vực khoa học, công nghệ và môi trường; di chuyển sức lao động quốc tế; thị trường ngoại hối và cán cân thanh toán quốc tế; hội nhập kinh tế quốc tế. Đồng thời học phần còn nghiên cứu về các quá trình kinh tế diễn ra trong mối quan hệ giữa các quốc gia với nhau và giữa các quốc gia với các tổ chức kinh tế quốc tế. Các mối quan hệ đó mang tính khách quan và ngày càng phát triển, mở rộng trên quy mô toàn cầu.	3	HK III	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
III. HỌC PHẦN KỸ NĂNG					
1	Kỹ năng tranh tụng và thực hành diễn án luật	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức thực tiễn về các cuộc thi diễn án luật quốc tế phổ biến trên thế giới trong các lĩnh vực, luật thương mại quốc tế, trọng tài thương mại quốc tế. Học phần cũng giúp sinh viên phát triển các kỹ năng cần thiết của một luật sư khi tham gia vào quá trình tố tụng. Các kỹ năng bao gồm chuẩn bị hồ sơ tranh tụng (nghiên cứu vụ việc, phân tích chứng	3	HK V	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		cứ, viết bản đệ trình), kỹ năng trình bày trước tòa sẽ được phát triển và trau dồi thông qua các bài tập tình huống cụ thể và phiên tòa giả định.			
2	Kỹ thuật soạn thảo văn bản	Giới thiệu tới sinh viên những loại văn bản hành chính quan trọng trong các cơ quan hành chính Nhà nước của Việt Nam, đặc biệt là những văn bản mang tính chất đặc thù của ngành Ngoại giao và cách thức soạn thảo những loại văn bản này. Học phần trang bị cho sinh viên khái niệm về các loại văn bản, đặc trưng, thể thức và kỹ thuật soạn thảo một số văn bản hành chính thường dùng và văn bản chuyên ngành ngoại giao.	2	HK VI	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
3	Kỹ năng soạn thảo, đàm phán, ký kết và thực hiện điều ước quốc tế	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lý luận cũng như thực tiễn soạn thảo, đàm phán, ký kết và thực hiện hợp đồng thương mại quốc tế; giúp sinh viên nắm bắt được chiến lược, chiến thuật đàm phán, cách thức triển khai đàm phán, và soạn thảo hợp đồng thương mại quốc tế.	2	HK IV	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
4	Kỹ năng tư vấn pháp luật và hành nghề luật sư	Cung cấp cho sinh viên những kỹ năng cần thiết để hành nghề luật sư như nghiên cứu hồ sơ vụ việc, tư vấn pháp lý, đàm phán giải quyết tranh chấp, thuyết trình, tranh tụng trước tòa thông qua việc giải quyết các tình huống thực tế như viết các bản báo cáo tóm tắt vụ việc, tư vấn khách hàng.	3	HK VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

E. NGÀNH NGÔN NGỮ ANH

I. KHỐI KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP

1	Lịch sử văn minh thế giới	Cung cấp những kiến thức cơ bản và hệ thống về lịch sử phát sinh, phát triển của các nền văn minh lớn trong lịch sử nhân loại từ thời cổ, trung đến cận - hiện đại với những nội dung: các điều kiện cho sự hình thành và phát triển của các nền văn minh, những thành tựu chủ yếu, những đóng góp cho văn minh nhân	2	HK I	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
---	---------------------------	--	---	------	---

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		loại và phân biệt những điểm tương đồng và dị biệt giữa các nền văn minh.			
2	Tâm lý học đại cương	Cung cấp các kiến thức nền tảng của tâm lý học, các nội dung về các quy luật và cơ chế của các hiện tượng tâm lý con người. Giúp sinh viên có kỹ năng sử dụng đúng các khái niệm tâm lý học trong việc nhận diện, giải thích các hiện tượng tâm lý cá nhân và xã hội.	2	HK III	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
3	Xã hội học đại cương	Học phần được kết cấu thành 09 chương, 09 chương này tạo thành bốn nhóm nội dung. Nội dung thứ nhất bàn về đối tượng nghiên cứu của xã hội học, chức năng của xã hội học, và mối quan hệ giữa xã hội học với một số ngành khoa học khác. Nội dung thứ hai đề cập đến lịch sử và lý thuyết xã hội học. Nội dung thứ ba tập trung vào các phương pháp nghiên cứu xã hội học. Nội dung cuối cùng đề cập đến những chủ đề cơ bản trong xã hội học. Như vậy, kết cấu của học phần dựa trên logic: gắn kết lịch sử, lý thuyết với phương pháp nghiên cứu, và những chủ đề quan trọng của xã hội học.	2	HK V	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
4	Dẫn luận ngôn ngữ học	Cung cấp kiến thức cơ bản về các khía cạnh liên quan đến ngôn ngữ và ngôn ngữ học; nắm vững và vận dụng tốt phương pháp, nguyên tắc, thủ pháp và các thủ tục phân tích, miêu tả và lí giải ngôn ngữ.	2	HK II	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
5	Tiếng Việt thực hành	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tiếng Việt. Học phần tập trung đi sâu vào thực hành, giúp sinh viên phát triển năng lực tư duy, sử dụng ngôn ngữ một cách linh hoạt, chính xác; nghiêm túc trong việc giữ gìn, bảo vệ và phát triển tiếng Việt.	2	HK III	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
6	Ngôn ngữ học đối chiếu	Cung cấp kiến thức về các khía cạnh khác nhau của ngôn ngữ học đối chiếu để sinh viên học ngoại ngữ nhanh và hiệu quả hơn, tránh và khắc phục được những chuyển di tiêu cực, biết phát huy, khai thác và tận dụng được những chuyển di tích cực trong quá trình học và sử dụng ngôn ngữ.	2	HK VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
7	Ngữ âm tiếng Anh thực hành	Cung cấp kiến thức cơ bản về ngữ âm tiếng Anh, giúp sinh viên cải thiện tính chính xác trong phát âm tiếng Anh, đồng thời nâng cao kỹ năng nghe hiểu, qua đó sinh viên sẽ tăng cường phản xạ trong giao tiếp bằng tiếng Anh. Học phần nhấn mạnh vào phần thực hành của sinh viên.	2	HK I	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
8	Phương pháp NCKH trong ngôn ngữ học ứng dụng	Cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về các phương pháp tiến hành một nghiên cứu thuộc lĩnh vực khoa học xã hội, cụ thể là trong ngôn ngữ học ứng dụng. Giúp sinh viên nắm được cơ sở lý luận của nghiên cứu khoa học và luyện kỹ năng làm việc theo phương pháp của nghiên cứu khoa học.	2	HK VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
9	Tiếng Anh cơ sở I	Nhằm giúp sinh viên luyện tập và phát triển các kỹ năng khác nhau, bao gồm 04 kỹ năng: Nghe: nghe hiểu ý chính và xác định được các từ ngữ và chi tiết mâu chốt trong ngôn ngữ nói có độ khó và tốc độ trung bình về các chủ đề hàng ngày quen thuộc. Nói: tập trung phát triển khả năng nói đan xen với kỹ năng đọc lướt thông tin thông qua thực hành nói theo các chủ đề khác nhau nhằm khuyến khích sinh viên diễn đạt ý tưởng, cảm xúc và ý kiến của mình. Đọc: đọc lướt, kỹ năng nắm bắt ý chính, hiểu các từ chủ yếu và chi tiết quan trọng trong một văn bản đơn giản. Viết: viết đoạn văn với các chủ đề khác nhau giúp sinh viên có thể hiểu, tóm tắt, vận dụng, mở rộng và phân tích các nguồn	3	HK I - TC	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		thông tin; diễn đạt tức thì, trôi chảy và chính xác các ý nghĩa khác nhau trong các tình huống phức tạp.			
10	Tiếng Anh cơ sở II	Nhằm giúp sinh viên luyện tập và phát triển các kỹ năng khác nhau, bao gồm 04 kỹ năng: Nghe: nghe hiểu và theo dõi được các nội dung chính, từ ngữ và chi tiết mấu chốt trong ngôn ngữ nói có các ý tưởng trừu tượng hoặc cách lập luận khá phức tạp về các chủ đề hàng ngày quen thuộc. Nói: giúp sinh viên có cơ hội nói về những chủ đề quen thuộc, các vấn đề nóng trên thế giới thông qua thuyết trình và biện. Đọc: nâng cao kỹ năng đọc và khả năng suy luận của sinh viên ở mức độ tốt để phát hiện ra quan điểm của tác giả và mục đích, chức năng của bài đọc. Viết: giúp sinh viên thảo luận và trau dồi thực hành về những mẫu viết theo phong cách viết học thuật của Anh.	2	HK II - TC	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
11	Văn học Anh - Mỹ	Cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quát về Văn học Anh - Mỹ với một số tác giả và tác phẩm tiêu biểu. Giúp sinh viên hình thành thói quen tiếp cận, phân tích, thuyết trình, nghiên cứu văn bản văn học với độ dài, thể loại khác nhau và có cái nhìn sâu sắc hơn về văn hóa hai quốc gia Anh - Mỹ.	2	HK VI	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
12	Đất nước học Anh - Mỹ	Cung cấp những kiến thức cơ bản về đất nước, con người, văn hóa, chính trị, kinh tế, luật pháp của Anh, Mỹ và các nước sử dụng tiếng Anh trên thế giới. Từ đó, người học có thể so sánh để thấy được những điểm tương đồng và khác biệt giữa hai đất nước; mở rộng tìm hiểu, nghiên cứu sâu hơn về các quốc gia khác để phục vụ cho việc học các học phần chuyên sâu hơn.	2	HK III	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
13	Ngữ pháp lý thuyết tiếng Anh	Cung cấp các vấn đề cơ bản của lý thuyết ngữ pháp tiếng Anh bao gồm: từ, cụm từ và từ loại (danh từ, động từ, tính từ, trạng từ, giới từ, v.v.), chức năng cú pháp và chức năng ngữ nghĩa của	2	HK II	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		từ, mệnh đề và các thành phần của mệnh đề, các chức năng ngữ nghĩa của mệnh đề, câu đơn, câu phức, câu ghép. Giúp sinh viên hiểu và nhớ được kiến thức về các thành tố của ngữ pháp, biết vận dụng kiến thức đã học vào phân tích thành phần (câu động từ, cụm động từ, danh từ, đại từ và cụm danh từ cơ bản, tính từ, trạng từ, giới từ, cụm giới từ), sử dụng thành thực từ loại, cụm từ, mệnh đề, câu đơn, câu phức, câu ghép, v.v. củng cố các kỹ năng ngôn ngữ, tạo điều kiện thuận lợi cho việc học các học phần tiếng Anh chuyên ngành, biên dịch, phiên dịch.			- Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
14	Ngữ âm - Âm vị học tiếng Anh	Cung cấp lý thuyết cơ bản về hệ thống ngữ âm, âm vị, mô tả và phân loại âm, vai trò và các quy luật biến đổi của âm vị trong ngôn ngữ, tạo tiền đề cho nghiên cứu ngôn ngữ nói tiếng Anh.	2	HK IV	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
15	Ngữ dụng học tiếng Anh	Giới thiệu các khái niệm cơ bản trong nghiên cứu ngôn ngữ ở trạng thái hoạt động, từ đó, giúp sinh viên hiểu được các vấn đề liên quan đến ngôn ngữ trong tương tác liên nhân.	2	HK VI	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
16	Lý thuyết dịch	02 phần chính: - Lý thuyết biên dịch: tập trung vào các mô hình biên dịch, các bước cơ bản trong biên dịch, cách tiếp cận chính, kỹ thuật dịch, chiến thuật xử lý, các lỗi biên dịch mà sinh viên hay mắc phải. - Lý thuyết phiên dịch: tập trung vào mô hình phiên dịch, các hình thức phiên dịch, quá trình phiên dịch, kỹ năng ghi chép, chiến thuật xử lý tình huống, kỹ năng thuyết trình, các vấn đề giao thoa văn hóa, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp.	2	HK IV	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
17	Biên dịch 1	Hướng dẫn dịch các văn bản có độ dài 220 - 250 từ, tập trung vào các chủ đề: ngoại giao, du lịch, lâm nghiệp, dân số, lao	2	HK V	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>động, năng lượng, biến đổi khí hậu, giao thông vận tải,...</p> <p>Biên dịch Việt - Anh 1: cung cấp các kỹ năng dịch các văn bản viết từ tiếng Việt (ngôn ngữ gốc) sang tiếng Anh (ngôn ngữ đích) ở trình độ trung cấp (Intermediate).</p> <p>Biên dịch Anh - Việt 1: cung cấp các kỹ năng dịch các văn bản viết từ tiếng Anh sang tiếng Việt ở trình độ trung cấp (Intermediate).</p>			<p>nhóm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
18	Biên dịch 2	<p>Hướng dẫn dịch các văn bản có độ dài 250 - 300 từ, tập trung vào các chủ đề: ngoại giao, phát triển bền vững, ASEAN, phòng chống tham nhũng, hoạt động của Liên Hiệp Quốc tại Việt Nam,...</p> <p>Biên dịch Việt - Anh 2: cung cấp kỹ năng dịch các văn bản viết từ tiếng Việt (ngôn ngữ gốc) sang tiếng Anh (ngôn ngữ đích) ở trình độ trung cao cấp (Upper - Intermediate).</p> <p>Biên dịch Anh - Việt 2: cung cấp kỹ năng dịch các văn bản viết từ tiếng Anh sang tiếng Việt ở trình độ trung cao cấp (Upper - Intermediate).</p>	3	HK VI	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
19	Tiếng Anh ngoại giao I	<p>Học phần nhằm cung cấp cho sinh viên các cách tiếp cận cơ bản khi đọc hiểu các bài báo từ các tạp chí quốc tế và nghe hiểu các đoạn tin tức bình luận thời sự từ các kênh truyền thanh nổi tiếng thế giới ở tốc độ chậm, qua đó hình thành phương pháp tìm tài liệu và phân tích tình hình, vấn đề quốc tế.</p> <p>Giúp sinh viên tiếp thu các nội dung kiến thức và kỹ năng thông qua bộ hệ thống các câu hỏi, đề tài thuyết trình, từ đó nắm vững và vận dụng được các từ ngữ, thuật ngữ, các thành ngữ cơ bản của chuyên ngành ngoại giao và các vấn đề toàn cầu bằng tiếng Anh.</p>	2	HK III - TC HK I - NC	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
20	Tiếng Anh ngoại giao II	<p>Tiếp tục cung cấp cho sinh viên các cách tiếp cận cơ bản khi đọc các bài báo từ các tạp chí quốc tế và nghe các đoạn tin tức thời</p>	3	HK IV - TC	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		<p>sự từ các kênh truyền thanh nổi tiếng thế giới, qua đó hình thành và phát triển phương pháp tìm tài liệu và phân tích tình hình quốc tế. Học phần tập trung vào việc phân tích các bài báo về chủ đề ngoại giao từ các tờ báo có tên tuổi trên thế giới và nghe các đoạn tin có tốc độ trung bình trên các kênh truyền thanh như VOA, BBC.</p> <p>Cung cấp kiến thức cơ bản về các vấn đề chính trị, an ninh, kinh tế, văn hoá, xã hội, luật pháp, khoa học, công nghệ cũng như các vấn đề của ngành ngoại giao và các vấn đề toàn cầu, từ đó, sinh viên có thể khai thác và thảo luận nội dung các tin/bài được đăng tải trên các báo/chương trình phát thanh tiếng Anh về các chủ đề đã học hoặc các vấn đề nổi bật của tình hình quốc tế tại thời điểm đó.</p>		HK II - NC	<p>nhóm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
21	Tiếng Anh ngoại giao III	<p>Trang bị cho sinh viên kiến thức sâu rộng về ngoại giao và các vấn đề toàn cầu trong mọi lĩnh vực. Sinh viên sẽ đọc, nghe, thảo luận và trình bày xung quanh nội dung các tin/bài được đăng tải trên các báo/chương trình phát thanh bản ngữ ở tốc độ nhanh. Sinh viên tiếp tục được trang bị các kỹ năng mới như đọc để rút ra ý chính, suy luận để tìm ra được những nội dung liên quan trong bài báo, nghe để rút ra được ý chính cho cả đoạn tin, kỹ năng tóm tắt đoạn tin.</p> <p>Sinh viên có thể xác định vấn đề thời sự, so sánh đối chiếu và biện luận những nhân tố tác động đến các sự kiện quốc tế; có khả năng xây dựng lại một sự kiện, hay một đoạn tin dựa trên những phân tích, lập luận trong quá trình đọc hiểu, nghe hiểu tin tức đó; có khả năng sắp xếp ý, tổng hợp vấn đề, phân tích có chiều sâu một vấn đề thuộc lĩnh vực quan hệ quốc tế.</p>	3	HK V - TC HK III - NC	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
22	Tiếng Anh ngoại giao	Học phần tiếp tục cung cấp cho sinh viên các cách tiếp cận nâng cao khi đọc các bài báo từ các tạp chí quốc tế và nghe các đoạn	3	HK VI - TC	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
	IV	<p>tin tức thời sự và bình luận theo những chủ đề thuộc chuyên ngành ngoại giao từ các kênh truyền thanh nổi tiếng thế giới, qua đó hình thành và phát triển phương pháp tìm tài liệu và phân tích tình hình quốc tế.</p> <p>Đối với kỹ năng đọc hiểu, người học sẽ vận dụng được toàn bộ các kỹ năng đã được học ở các học phần trước để có thể hiểu sâu nội dung của bài bình luận, đồng thời người học cũng sẽ được trang bị các kỹ năng và kiến thức để vận dụng vào viết một bài tóm tắt hoàn chỉnh về nội dung bài đọc, bình luận. Với kỹ năng nghe hiểu, học phần tiếp tục tập trung vào nghe các đoạn tin, bài bình luận có tốc độ nhanh trên các kênh truyền thanh nổi tiếng thế giới.</p> <p>Sau khi hoàn thành học phần, sinh viên nắm được kiến thức sâu hơn về các vấn đề thuộc chuyên ngành ngoại giao; tái tạo lại bản tin bằng tiếng Anh và tiếng Việt; trình bày quan điểm của mình về vấn đề tác giả nêu trong bài bình luận: đồng tình hoặc không đồng tình với quan điểm của tác giả.</p>		HK IV - NC	<p>nhóm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
23	Phương pháp giảng dạy tiếng Anh	Trang bị cho người học kiến thức về các phương pháp giảng dạy tiếng Anh nói chung. Giúp sinh viên hiểu rõ phương pháp và kỹ thuật giảng dạy, quản lý và phản hồi trong lớp học tiếng Anh, cách lập kế hoạch bài giảng hướng đến phát triển năng lực giao tiếp cho người học theo định hướng phát triển xã hội và giáo dục của Việt Nam.	3	HK VII	
24	Biên dịch III	Hướng dẫn dịch các văn bản có độ dài 300 - 350 từ, tập trung vào các chủ đề: hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), toàn cầu hoá, viện trợ nhân đạo, hàng không dân dụng, nền kinh tế tri thức, khoa học công nghệ, các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ (MDG), xóa đói giảm nghèo, truyền thông, di cư, hoạt động của các tổ chức phi chính phủ ở	3	HK VI	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Việt Nam. Biên dịch Việt - Anh 3: Cung cấp các kỹ năng dịch các văn bản viết từ tiếng Việt (ngôn ngữ gốc) sang tiếng Anh (ngôn ngữ đích) ở trình độ cao cấp (Advanced). Biên dịch Anh - Việt 3: Cung cấp cho sinh viên kỹ năng dịch các văn bản viết từ tiếng Anh sang tiếng Việt ở trình độ cao cấp (Advanced).			
25	Biên dịch IV	Hướng dẫn dịch các văn bản có độ dài 350 - 400 từ, chú trọng vào phát triển một số kỹ thuật dịch cơ bản cho sinh viên. Học phần này tập trung vào các bài phát biểu của các lãnh đạo cấp cao Việt Nam tại các hội nghị quốc tế. Biên dịch Việt - Anh 4: Cung cấp các kỹ năng dịch các văn bản viết từ tiếng Việt (ngôn ngữ gốc) sang tiếng Anh (ngôn ngữ đích) và ngược lại ở trình độ trên cao cấp (More - Advanced). Biên dịch Anh - Việt 4: Cung cấp các kỹ năng dịch các văn bản viết từ tiếng Anh sang tiếng Việt ở trình độ trên cao cấp (More - Advanced).	2		- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
26	Phiên dịch cơ bản (I)	Giúp sinh viên làm quen và nâng cao kỹ năng dịch thuật. Sinh viên lĩnh hội và thực hành một số kỹ thuật liên quan tới dịch thuật và đồng thời phát triển khả năng ngôn ngữ của sinh viên, cung cấp kiến thức nền và kiến thức chuyên sâu về văn hóa các nước, về chính trị, kinh tế, xã hội cần thiết đối với công tác phiên dịch thông qua những chủ đề phiên dịch ở từng bài học. Sau khi hoàn thành học phần, sinh viên có khả năng dịch một cách tự nhiên và nhuần nhuyễn những chủ đề thông thường với văn phong phù hợp để phục vụ cho công việc trong tương lai, có kỹ năng ghi chép, ghi nhớ và kỹ năng xử lý tình huống thông thường, và đặc biệt hiểu và tuân thủ đạo đức nghề nghiệp, có thái độ nghiêm túc đối với nghề phiên dịch.	3	HK VI - TC HK V - NC	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
27	Phiên dịch nâng cao (II)	<p>Giúp sinh viên nâng cao khả năng phiên dịch và một số kỹ thuật phiên dịch như kỹ thuật ghi nhớ, kỹ thuật ghi chép, kỹ thuật diễn giải và tóm tắt ý, kỹ năng xử lý tình huống, khả năng thuyết trình và đồng thời phát triển năng lực sử dụng ngôn ngữ. Học phần cung cấp kiến thức nền và kiến thức chuyên sâu về văn hóa, chính trị, kinh tế, xã hội từ những bài phát biểu, diễn văn trong những hội nghị, hội thảo đã diễn ra để sinh viên có những trải nghiệm thực tế về phiên dịch trong những bối cảnh yêu cầu khả năng ngôn ngữ tốt, khả năng ứng biến cao.</p> <p>Sau khi kết thúc học phần, sinh viên có khả năng phiên dịch nói tiếp ở những hội nghị, hội thảo với những chủ đề về văn hóa, chính trị xã hội và một số chủ đề có tính chuyên môn nhưng không quá chuyên biệt và phiên dịch song song khi diễn giả nói với tốc độ 70-90 từ/ 1 phút.</p>	3	HK VI - NC	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
28	Ngoại khóa Biên phiên dịch	<p>Cung cấp cho người học cơ hội ứng dụng những kiến thức lý thuyết về biên - phiên dịch, những kỹ năng, phẩm chất đạo đức đã được đào tạo vào làm việc tại môi trường thực tiếp. Qua đó, giúp sinh viên hiểu được thực tiễn công việc biên - phiên dịch, có kỹ năng làm việc, giao tiếp đồng thời hình thành thái độ nghiêm túc đối với công việc.</p>	2	HK VII - NC	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
II. KIẾN THỨC BỔ TRỢ					
29	Lịch sử quan hệ quốc tế hiện đại	<p>Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản và hệ thống về quá trình phát triển của quan hệ quốc tế từ sau Thế chiến II đến nay cũng như những nội dung chính trong chính sách đối ngoại của một số nước, chủ yếu là các nước lớn. Học phần cũng trang bị cho sinh viên khả năng phân tích các vấn đề quốc tế hiện đại.</p>	3	HK IV	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
30	Chính sách đối ngoại Việt Nam từ 1975 đến nay	<p>Cung cấp cho sinh viên những nội dung cơ bản về đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước Việt Nam kể từ năm 1975 đến nay, cũng như quá trình hoạch định và triển khai</p>	3	HK V	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		chính sách đối ngoại Việt Nam thời kỳ Đổi mới và chính sách của Việt Nam với một số đối tác chính.			- Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
31	Công tác ngoại giao	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản và hệ thống về công tác ngoại giao. Cụ thể, sinh viên được giới thiệu về những nghiệp vụ cơ bản của công tác ngoại giao như các cơ quan quan hệ đối ngoại ở trong nước và nước ngoài; công văn ngoại giao; ngoại giao kinh tế; ngoại giao văn hóa; công tác báo chí và thông tin đối ngoại; công tác lãnh sự; công tác lễ tân ngoại giao; phép lịch sự xã giao và tư tưởng, phương pháp, phong cách và nghệ thuật ngoại giao Hồ Chí Minh và được luyện tập các kỹ năng này.	3	HK VI	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
32	Luật hiến pháp Việt Nam và các nước	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức nền tảng về luật hiến pháp của các hình thức nhà nước cơ bản trên thế giới như Cộng hòa đại nghị, Cộng hòa Tổng thống, Cộng hòa lưỡng tính, Quân chủ lập hiến, Cộng hòa xã hội chủ nghĩa. Sinh viên sẽ được tìm hiểu cơ cấu tổ chức bộ máy nhà nước và hoạt động của các quốc gia như: Anh, Pháp, Đức, Nga, Trung Quốc, Nhật Bản, Thái Lan, Mỹ và Hiến pháp Việt Nam. Từ đó, sinh viên có khả năng tổng hợp và so sánh với các quy định của Luật Hiến pháp Việt Nam.	3	HK IV	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
33	Quan hệ kinh tế quốc tế	Cung cấp những kiến thức cơ bản và cụ thể về: các khái niệm kinh tế thế giới và quan hệ kinh tế quốc tế; thương mại quốc tế; đầu tư trực tiếp nước ngoài; vấn đề viện trợ và nợ nước ngoài; vấn đề hợp tác quốc tế trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và môi trường; di chuyển sức lao động quốc tế; thị trường ngoại hối và cán cân thanh toán quốc tế; hội nhập kinh tế quốc tế. Đồng thời học phần còn nghiên cứu về các quá trình kinh tế diễn ra trong mối quan hệ giữa các quốc gia với nhau và giữa các quốc gia với các tổ chức kinh tế quốc tế. Các mối quan hệ đó mang tính khách quan và ngày càng phát triển, mở rộng trên quy	3	HK V	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		mô toàn cầu.			
34	Truyền thông quốc tế	Cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quan về truyền thông quốc tế cũng như các lý thuyết căn bản liên quan đến truyền thông quốc tế, các hoạt động truyền thông quốc tế trên thế giới và tình hình phát triển của truyền thông quốc tế tại Việt Nam. Qua đó, sinh viên có thể hiểu rõ các khái niệm cơ bản về truyền thông nói chung và truyền thông quốc tế nói riêng; có thể áp dụng lý thuyết trong phân tích các hoạt động truyền thông quốc tế và toàn cầu, giúp tạo dựng kỹ năng phân tích và phân biện về chính sách và hoạt động truyền thông quốc tế; có thể tự phân loại các hoạt động truyền thông, tự thiết kế cách nghiên cứu chuyên đề về truyền thông quốc tế.	3	HK V	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
III. HỌC PHẦN KỸ NĂNG					
35	Kỹ thuật soạn thảo văn bản	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về văn bản nói chung, đặc biệt là văn bản hành chính và ngoại giao với các kỹ năng soạn thảo hai loại văn bản này; các nguyên tắc và phương pháp cơ bản trong quá trình soạn thảo văn bản để áp dụng vào thực tiễn công việc.	3	HK I	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
36	Kỹ năng thuyết trình	Cung cấp cho người học kiến thức cơ bản nhất về quy trình thực hiện một bài trình bày/thuyết trình trước một nhóm khán giả/người nghe. Sau khi hoàn thành học phần, người học có thể thực hiện một bài thuyết trình rõ ràng và mạch lạc trước khán giả.	3	HK I	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
37	Kỹ năng tư duy phân biện	Cung cấp kỹ năng thiết yếu trong mọi lĩnh vực trong xã hội hiện đại. Để có thể hoàn thành hiệu quả công việc trong tương lai, ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường, sinh viên cần được rèn luyện và phát triển tư duy phân biện trong các học phần đặc biệt là khi viết các bài tự luận, tiểu luận, báo cáo, nghiên cứu hay tham gia các buổi hội thảo, thảo luận,...	3	HK II	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
38	Kỹ năng quản lý và lãnh đạo	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức, khái niệm cơ bản về lãnh đạo và quản lý, giúp người học phân biệt được hai khái niệm lãnh đạo và quản lý, hiểu được những phẩm chất và năng lực cần cho nhà lãnh đạo và nhà quản lý. Nội dung khóa học tập trung phân tích và thảo luận về tiến trình, cấu trúc và nguồn gốc của lãnh đạo từ đó giúp người học có thể trau dồi và phát triển các kỹ năng lãnh đạo và quản lý của mình.	3	HK V	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
30	Kỹ năng viết học thuật	Giúp sinh viên vận dụng khả năng viết tiếng Anh học thuật thông qua việc thực hành các kỹ năng như tạo ý và phát triển ý tưởng cho một vấn đề, lập dàn bài tốt, viết phác thảo và kỹ năng sửa bài, biên tập bài phục vụ cho nhiều mục đích. Ngoài ra học phần lồng ghép rất nhiều bài đọc và yêu cầu sinh viên đọc tài liệu nhiều nhằm giúp sinh viên phát hiện và giải quyết vấn đề, tôn trọng ý kiến của các tác giả và áp dụng ý kiến của họ cho lập luận của mình, giúp bài viết của sinh viên tránh được các vấn đề về đạo văn và được công nhận trên diện rộng.	3	HK III	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
31	Kỹ năng đàm phán	Giúp sinh viên vừa thuần thục với các kỹ năng cơ bản của đàm phán, vừa hiểu và nắm vững phần lý thuyết của đàm phán. Từ đó, sinh viên có thể hiểu và tìm cách giải quyết xung đột, tìm hiểu những yếu tố quan trọng tác động đến đàm phán; những chiến lược, sách lược, thủ thuật, kỹ năng và nghệ thuật giao tiếp cần có trong đàm phán; các hình thức và đặc trưng của đàm phán ngoại giao; cách chuẩn bị đề án đàm phán ngoại giao và những tiêu chuẩn cần có của một nhà đàm phán ngoại giao.	2	HK IV	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
F. NGÀNH TRUYỀN THÔNG QUỐC TẾ					
I. KHỐI KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP					
1	Văn hoá Việt Nam và hội nhập quốc tế	Cung cấp kiến thức về văn hóa học, đối tượng, phương pháp nghiên cứu, các công cụ định vị văn hóa; ứng dụng văn hóa học	2	HK I	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		để khắc họa bản sắc Văn hóa Việt Nam trên các phương diện: tinh thần, thực tiễn, quá trình phát triển (diễn trình); tìm hiểu cơ hội và thách thức của văn hóa Việt Nam trong bối cảnh của nền kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế.			nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
2	Các loại hình nghệ thuật cơ bản	Cung cấp các kiến thức nền tảng về các loại hình nghệ thuật cơ bản, tập trung vào 3 mảng chính: âm nhạc, mỹ thuật và phim ảnh. Học phần bao gồm những kiến thức cơ bản về nghệ thuật nói chung, khái niệm và nguồn gốc của nghệ thuật cùng những đặc trưng xã hội - thẩm mỹ.	2	HK I	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
3	Lý thuyết truyền thông	Giới thiệu các kiến thức chung về truyền thông đại chúng: các khái niệm, mô hình truyền thông, đặc điểm, vai trò, chức năng của truyền thông đại chúng, lịch sử phát triển của truyền thông đại chúng, một số lý thuyết truyền thông đại chúng và truyền thông đại chúng tại Việt Nam.	3	HK I	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
4	Đại cương quan hệ công chúng quốc tế	Giới thiệu tổng quan về quan hệ công chúng, quan hệ công chúng quốc tế và quan hệ công chúng ứng dụng. Học phần học bằng tiếng Anh. Qua học phần, sinh viên nắm vững cơ bản các kiến thức về quan hệ công chúng, quan hệ công chúng quốc tế và hình thành những hiểu biết nền tảng về những hoạt động ứng dụng trong lĩnh vực quan hệ công chúng, trong đó tập trung vào xây dựng chiến lược quan hệ công chúng, quan hệ công chúng doanh nghiệp, quan hệ công chúng cộng đồng.	3	HK II	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
5	Phương pháp nghiên cứu truyền thông	Giới thiệu những thông tin cơ bản về phương pháp nghiên cứu một đề tài, một dự án truyền thông. Học phần giới thiệu những phương pháp nghiên cứu truyền thông cơ bản, giúp sinh viên hiểu biết về quy trình nghiên cứu truyền thông nói chung, các bước tiến hành một đề tài nghiên cứu cụ thể được áp dụng trong thực tế. Kết thúc khóa học, sinh viên có khả năng nghiên cứu độc lập một đề tài, dự án.	3	HK III	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
6	Kỹ năng ngoại giao số	Cung cấp lý thuyết về ngoại giao số và các kỹ năng ngoại giao số; nắm vững cách thức ứng dụng các phương tiện kỹ thuật số để hoạt động ngoại giao số chuyên nghiệp; có kỹ năng sáng tạo các chiến lược ngoại giao số; có kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, lập kế hoạch ngoại giao số chuyên nghiệp; có năng lực trách nhiệm cao với tư cách là một nhà ngoại giao số, có ý thức phục vụ nhân dân, có khả năng thích nghi với môi trường làm việc ngoại giao toàn cầu; có năng lực chuyên môn, điều phối và phát huy trí tuệ tập thể, trung thành với lợi ích quốc gia - dân tộc, có trách nhiệm với cộng đồng với vai trò là một nhà ngoại giao số.	3	HK V-VI-VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
7	Pháp luật và đạo đức truyền thông	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hệ thống pháp luật và đạo đức báo chí - truyền thông. Bên cạnh đó, sinh viên cũng được cung cấp các kiến thức, kỹ năng, năng lực tư duy, pháp lý trong các hoạt động báo chí – truyền thông.	3	HK IV	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
8	Ngôn ngữ báo chí - truyền thông	Cung cấp các khái niệm rất cơ bản về ngôn ngữ nói chung; khả năng nhận biết và phân tích các loại hình văn bản khác nhau; các kiến thức về quy trình từ sự kiện báo chí đến hành ngôn (ngôn ngữ) báo chí; các nguyên tắc chi phối hành ngôn báo chí; các đặc điểm của ngôn ngữ báo chí; các phương pháp nghiên cứu hành ngôn báo chí.	3	HK V-VI-VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
9	Báo in và báo mạng - điện tử	Cung cấp các kiến thức chung về kỹ năng viết báo, gồm: lý thuyết chung về thể loại báo chí, cách thức xây dựng một tác phẩm báo chí thuộc các thể loại tin, bài phản ánh, bài phỏng vấn, bài bình luận; cách phát hiện, khai thác đề tài trong xây dựng tác phẩm, cách thực hiện phỏng vấn với các đối tượng khác nhau, và một số kỹ năng chuyên nghiệp trong nghề báo, đặc biệt chú trọng vào kỹ năng viết - kỹ năng nền tảng trong	3	HK II	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		hoạt động nghề nghiệp truyền thông.			
10	Phát thanh và truyền hình	Giúp sinh viên nắm được những đặc trưng cơ bản của tác phẩm báo chí phát thanh và truyền hình về mặt hình ảnh và âm thanh; nhận thức được vai trò và vận dụng ngôn ngữ âm thanh và hình ảnh trong quá trình sáng tạo tác phẩm báo chí phát thanh, truyền hình; nắm vững quy trình sáng tạo tác phẩm báo chí phát thanh, truyền hình; có khả năng thực hiện một tác phẩm phát thanh, viết kịch bản và làm được một tin phát thanh và xây dựng một bản tin phát thanh; có khả năng thực hiện một tác phẩm truyền hình, viết kịch bản và làm được một tin truyền hình từ 30-45 giây.	3	HK II	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
11	Truyền thông quốc tế	Cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quan về truyền thông quốc tế cũng như các lý thuyết căn bản liên quan đến truyền thông quốc tế, các hoạt động truyền thông quốc tế trên thế giới và tình hình phát triển của TTQT tại Việt Nam. Theo đó, kiến thức được giảng dạy gồm các nội dung chính: Khái quát về truyền thông quốc tế (bao gồm các khái niệm cơ bản, lịch sử phát triển, các đặc điểm, vai trò, chức năng của truyền thông quốc tế); lý thuyết tiếp cận truyền thông quốc tế; giới thiệu truyền thông một số quốc gia, các tập thể đoàn truyền thông quốc tế tiêu biểu trên thế giới; và phần sau cùng là các vấn đề căn bản của truyền thông quốc tế tại Việt Nam.	3	HK IV	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
12	Ứng dụng Truyền thông Quốc tế	Cung cấp các kiến thức về thực trạng của truyền thông quốc tế hiện nay; bao gồm: các chủ thể, phương tiện, quá trình tự do hóa và tư nhân hóa, các xu hướng phát triển, những vấn đề và điểm nóng trong nghiên cứu truyền thông quốc tế.	3	HK V-VI-VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
13	Công chúng của truyền thông	Cung cấp cho sinh viên những hiểu biết chuyên sâu về công chúng của truyền thông nói chung, tìm hiểu đặc điểm công chúng của các phương tiện truyền thông, bao gồm công chúng	3	HK V-VI-VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		của Báo chí, công chúng PR, công chúng quảng cáo nói riêng. Đồng thời, môn học cung cấp cho sinh viên phương pháp tiếp cận nghiên cứu công chúng truyền thông từ cách tiếp cận nghiên cứu phương tiện, nghiên cứu mối quan hệ hai chiều giữa công chúng truyền thông và chủ thể truyền thông.			- Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
14	Truyền thông và Phát triển Xã hội	Trình bày về vai trò của TTĐC với đời sống kinh tế - xã hội, đánh giá tác động của TTĐC đối với sự phát triển của xã hội, vấn đề giám sát đối với quyền lực nhà nước, phát triển dân chủ và góp phần vào sự phát triển xã hội theo hướng bền vững, nhân bản. Học phần bao gồm: Truyền thông và truyền thông đại chúng. TTĐC tham gia quản lý xã hội; TTĐC với vai trò một số hoạt động, phương tiện thông tin đại chúng điển hình, hiện đại; Phương tiện truyền thông tác động đến các chính sách như dân số quốc gia; xóa đói giảm nghèo...	3	HK VI	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
15	Truyền thông hội tụ và đa phương tiện	Giới thiệu những thông tin cơ bản về các loại hình phương tiện truyền thông đa phương tiện. Học phần giới thiệu mô hình hội tụ truyền thông, giúp sinh viên hiểu biết về quy trình sáng tạo một tác phẩm báo chí truyền thông đa phương tiện trong thực tế. Kết thúc khóa học, sinh viên có khả năng thực hiện một bài báo, một tác phẩm ứng dụng tính đa phương tiện trong truyền thông hiện đại.	3	HK V-VI-VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
16	Ngoại giao văn hóa	Cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quan về: các nội dung cơ bản của ngoại giao văn hóa; cơ sở thực tiễn của ngoại giao văn hóa; cơ sở lý luận của ngoại giao văn hóa; các công cụ của ngoại giao văn hóa (chủ yếu là công cụ truyền thông đại chúng và công cụ văn hóa đại chúng); và các quan điểm của Đảng và Nhà nước ta về ngoại giao văn hóa.	3	HK V	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
17	Xây dựng chiến lược truyền thông	Cung cấp kiến thức về xây dựng chiến lược quan hệ công chúng, nắm vững kiến thức về cách thức viết đề án quan hệ	3	HK III	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		công chúng; có kỹ năng xây dựng chiến lược PR và quản lý khủng hoảng khi thực hiện chiến lược PR; có kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, lập kế hoạch, giao tiếp, thuyết trình đề án chiến lược PR trên thực tiễn; có tính trung thực, sáng tạo, có trách nhiệm khi xây dựng và thực hiện đề án chiến lược PR.			nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
18	Quản trị tổ chức sự kiện	Cung cấp hệ thống các khái niệm, lý thuyết về tổ chức sự kiện trong môi trường truyền thông - quan hệ công chúng hiện đại. Học phần cũng chú trọng tới việc giới thiệu quy trình tổ chức sự kiện nói chung cũng như quy trình tổ chức các loại hình sự kiện riêng biệt. Kết thúc khóa học, sinh viên có khả năng thực hiện một dự án - đề xuất tổ chức sự kiện bao gồm: ý tưởng thực hiện, thiết kế sân khấu, kịch bản chương trình, kế hoạch truyền thông... có tính ứng dụng cao.	3	HK V-VI-VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
19	Gây quỹ và vận động tài trợ	Trang bị nền tảng kiến thức cho sinh viên truyền thông về bức tranh tổng quan, các khái niệm cơ bản của môi trường “phi lợi nhuận” cũng như ý nghĩa của hoạt động Gây quỹ và huy động tài trợ. Sinh viên cũng sẽ được trang bị kiến thức về thế nào là một hoạt động Gây quỹ và huy động tài trợ hợp pháp và nhân văn; hiểu được cách lên kế hoạch, xác định những nguồn tài trợ, lựa chọn phương thức truyền thông hiệu quả và làm sao để phát triển được những mối quan hệ cần thiết.	3	HK V-VI-VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
20	Ứng dụng Ngoại giao Văn hóa	Nghiên cứu mô hình ứng dụng văn hóa vào ngoại giao của một số nước tiêu biểu như Hoa Kỳ, Trung Quốc, Nga, Úc... và của Việt Nam. Qua các mô hình đó, đúc rút quy trình và phương pháp - nhằm định hình các kỹ năng tiến hành hoạt động ngoại giao văn hóa. Cung cấp các kỹ năng này bao gồm: Làm chủ và vận dụng thành thạo quy trình chuyển hóa thông tin thành sức mạnh (mềm); Kỹ năng thiết lập chương trình nghị sự truyền thông; Kỹ năng thực thi các mục tiêu ngoại giao văn hóa ngắn	3	HK V-VI-VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		hạn, trung hạn và dài hạn.			
21	Toàn cầu hóa và giao tiếp liên văn hóa	Cung cấp kiến thức về các khái niệm cơ bản và đặc trưng của toàn cầu hóa văn hóa, tác động của toàn cầu hóa đối với văn hóa, các xu thế văn hóa trong bối cảnh toàn cầu hóa, cách ứng xử của các nền văn hóa đối với làn sóng toàn cầu hóa, tác động của truyền thông đến quá trình toàn cầu hóa văn hóa và một số đặc trưng, xu thế và vấn đề bảo tồn bản sắc của văn hóa Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa.	3	HK V-VI-VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
22	Tôn giáo và văn hóa trong quan hệ quốc tế	Cung cấp kiến thức nền tảng về tôn giáo và quan hệ quốc tế giữa các tôn giáo; nhận diện được rõ ràng về các hình thái tôn giáo lớn trên thế giới và những xung đột tôn giáo trong đời sống chính trị quốc tế hiện nay; phân biệt được sự khác nhau về hệ giá trị định hướng hành vi của các tôn giáo; nhận thức đúng về vai trò của các tôn giáo trong quan hệ quốc tế; vận dụng được kiến thức truyền thông để phân tích các xung đột tôn giáo; rèn luyện kỹ năng giao tiếp liên văn hóa, tác nghiệp ngoại giao văn hóa; có kỹ năng tổng hợp, phân tích tin tức quốc tế liên quan đến văn hóa, tôn giáo, sắc tộc; có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, lập kế hoạch, thuyết trình liên quan đến các vấn đề tôn giáo/ sắc tộc trên trường quốc tế; hình thành khả năng thích nghi với môi trường làm việc toàn cầu.	3	HK V-VI-VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
23	Giao thoa văn hóa	Cung cấp cho sinh viên một cách có hệ thống những kiến thức cơ bản về giao thoa văn hóa – một đặc tính cơ bản của văn hóa khi phân tích những đặc điểm, xu hướng tương tác giữa các chủ thể văn hóa và những tác động của nó trong đời sống quan hệ quốc tế, đồng thời khái quát có hệ thống những đặc trưng văn hóa của một số quốc gia trên thế giới và đưa ra một số chiến lược giao tiếp liên văn hóa hiệu quả.	2	HK V-VI-VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
24	Truyền thông, chính trị	Cung cấp các kiến thức: lý luận về mối quan hệ giữa chính trị,	2	HK V-VI-	- Chuyên cần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
	và xã hội	kinh tế, khoa học kỹ thuật, các tổ chức truyền thông và xã hội; các cuộc tranh luận về ảnh hưởng của truyền thông lên xã hội; quy chế hoạt động và sự kiểm soát của các tổ chức truyền thông, cách thức truyền thông ảnh hưởng đến các hoạt động chính trị và tiến trình dân chủ; bản chất của việc sản xuất tin tức và khoa học công nghệ về truyền thông đã ảnh hưởng đến sự thay đổi của xã hội. Sau khi kết thúc học phần, sinh viên có thể hoạt động truyền thông trong lĩnh vực chính.		VII	- Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
25	Sản xuất sản phẩm truyền thông quốc tế	Chú trọng việc xây dựng kỹ năng thực hành sản xuất các sản phẩm truyền thông, ứng dụng cho quan hệ công chúng, truyền thông đại chúng, cụ thể là các sản phẩm truyền thông, quảng cáo động.	3	HK V-VI-VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
26	Phân tích sự kiện quốc tế trên truyền thông	Giúp sinh viên nhận thức được mối quan hệ giữa truyền thông và quan hệ quốc tế. Sinh viên phân tích mối tương tác giữa truyền thông quốc tế và quan hệ quốc tế, từ đó rút ra mô hình tương tác của mối quan hệ này, nắm được vai trò quyền lực của truyền thông trong mối tương quan với quan hệ quốc tế. Sinh viên có thể độc lập nghiên cứu về truyền thông và quan hệ quốc tế từ góc độ tiếp cận liên ngành, viết các bài bình luận, phân tích về quan hệ quốc tế để đăng tải trên báo chí, hoặc làm các nghiên cứu chuyên sâu hơn.	3	HK V-VI-VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
27	Kỹ năng chủ trì hội nghị	Cung cấp những kiến thức và kỹ năng chủ trì hội nghị cơ bản. Sinh viên được giới thiệu cụ thể các bước của quá trình tổ chức hội nghị, chuẩn bị bài thuyết trình, phù hợp cho từng loại hội nghị và từng nhóm đối tượng khán giả. Qua học phần, sinh viên sẽ hiểu, có kiến thức về chủ trì hội nghị, nắm bắt được các kỹ năng của một nhà diễn giả, kiểm soát được sự chú ý của khán giả, khuyến khích tham gia thảo luận. Từ đó áp dụng vào các	3	HK V-VI-VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		hoạt động tổ chức, chủ trì hội nghị.			
28	Kỹ năng thuyết trình	Cung cấp cho người học kiến thức cơ bản nhất về quy trình thực hiện một bài trình bày (thuyết trình) trước một nhóm khán giả/người nghe. Kiến thức và nội dung bao gồm như tìm và tổng hợp thông tin, phác thảo đề cương (chuẩn bị trước khi thuyết trình), cấu trúc một bài thuyết trình (giới thiệu/ phần mở đầu bài thuyết trình, nội dung chính bài thuyết trình, xử lý kết thúc một bài thuyết trình), sử dụng giáo cụ trực quan (ảnh, video).	2	HK I	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
29	Kỹ năng dẫn chương trình	Cung cấp cho người học kiến thức cơ bản nhất về quy trình thực hiện kỹ năng dẫn chương trình tại các sự kiện và dẫn chương trình truyền hình. Kiến thức và nội dung bao gồm như tìm và tổng hợp thông tin, phác thảo đề cương (chuẩn bị trước khi dẫn chương trình), cấu trúc của một phần dẫn chương trình (giới thiệu/ phần mở đầu, nội dung chính, xử lý kết thúc), sử dụng giáo cụ trực quan (ảnh, video).	2	HK I	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
30	Truyền thông mạng xã hội	Cung cấp kiến thức để định vị quá trình hình thành, phát triển và ứng dụng của truyền thông mạng xã hội theo tiến trình thời gian. Tiếp cận vấn đề theo hướng học thuật và liên văn hoá, học phân giải thích chi tiết về những khái niệm chủ chốt về truyền thông mạng xã hội, cùng với đó, phân tích những ví dụ cụ thể nhằm giúp sinh viên hiểu và có tư duy phản biện về truyền thông mạng xã hội trong bối cảnh truyền thông và văn hoá không ngừng thay đổi.	3	HK V-VI-VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
31	Đất nước học	Cung cấp cho sinh viên kiến thức về các khái niệm trong nghiên cứu văn hóa như: quốc gia dân tộc (nation-state), văn hóa (culture), quyền lực (power) và bản sắc (identity). Từ đó, bên cạnh việc nắm được kiến thức về lịch sử, địa lý, hệ thống chính trị, đặc điểm kinh tế, hệ giá trị văn hóa của các nước lớn như Anh, Mỹ, Nga, Trung Quốc, sinh viên còn được trang bị kiến	3	HK V-VI-VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		thức về cách tiếp cận đất nước như những kiến tạo lịch sử kết nối với nhau thành một hệ thống và định hình cách con người giải quyết vấn đề, cũng như cách thức sống chung với nhau.			
32	Xây dựng thương hiệu	Cung cấp kiến thức về xây dựng thương hiệu nói chung. Và sau đó sử dụng các kiến thức lý thuyết về xây dựng thương hiệu để xây dựng thương hiệu cá nhân, thương hiệu tổ chức, thương hiệu địa phương và xây dựng danh tiếng quốc gia. Học phần nhấn mạnh cách thức xây dựng và truyền thông danh tiếng quốc gia khi hội nhập quốc tế; có khả năng sáng tạo các chiến lược truyền thông danh tiếng quốc gia để hội nhập và cạnh tranh quốc tế; có năng lực chuyên môn, điều phối và phát huy trí tuệ tập thể, trung thành với lợi ích quốc gia - dân tộc, trách nhiệm với cộng đồng khi xây dựng thương hiệu quốc gia.	3	HK V-VI-VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
33	Quan hệ công chúng chính phủ	Cung cấp kiến thức về PR chính phủ, nắm vững xây dựng chiến lược PR chính phủ; có kỹ năng xây dựng và thực hiện chiến lược PR chính phủ trên thực tiễn; có kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm khi hoạt động PR chính phủ trên thực tiễn; có tính trung thực và trách nhiệm khi hoạt động nghề nghiệp PR chính phủ; có năng lực chuyên môn, điều phối và phát huy trí tuệ tập thể, trung thành với lợi ích quốc gia - dân tộc, trách nhiệm với cộng đồng khi hoạt động trong lĩnh vực PR chính phủ.	3	HK V-VI-VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
34	Kỹ năng viết diễn thuyết	Cung cấp cho sinh viên những nguyên tắc căn bản của nghệ thuật diễn thuyết. Học phần phân tích ba nguyên tắc vàng trong diễn thuyết và phương pháp để tạo ra một nội dung hấp dẫn và đáng nhớ. Học phần cũng tập trung vào kỹ năng viết và biên tập của sinh viên thông qua các bài tập về cách thu hút khán giả và tạo ra các trích dẫn.	3	HK V-VI-VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
35	Kỹ năng viết cho quan	Giúp sinh viên nắm vững sự khác biệt giữa các loại bài viết	3	HK V-VI-	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
	hệ công chúng	trong PR, nắm vững cấu trúc của các bài viết trong PR và các hình thức viết chuẩn; Nắm vững cách viết, thiết kế thông điệp, nội dung phù hợp với mục tiêu của từng bài viết và loại hình PR, có kỹ năng xây dựng bài viết, xây dựng đề án trong PR; có kỹ năng sáng tạo style viết riêng của cá nhân; có tính trung thực, sáng tạo, có trách nhiệm với nghề nghiệp, trong lĩnh vực viết và sáng tạo PR, có khả năng thích nghi cao với môi trường làm việc toàn cầu với vai trò của một nhà PR chuyên nghiệp.		VII	- Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
II. KIẾN THỨC BỔ TRỢ					
36	Chính sách đối ngoại Việt Nam từ 1975 đến nay	Cung cấp cho sinh viên những nội dung cơ bản về đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước Việt Nam kể từ năm 1975 đến nay, cũng như quá trình hoạch định và triển khai chính sách đối ngoại Việt Nam thời kỳ Đổi mới và chính sách của Việt Nam với một số đối tác chính.	3	HK III	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
37	Công tác ngoại giao	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản và hệ thống về công tác ngoại giao. Cụ thể, sinh viên được giới thiệu về những nghiệp vụ cơ bản của công tác ngoại giao như các cơ quan quan hệ đối ngoại ở trong nước và nước ngoài; công văn ngoại giao; ngoại giao kinh tế; ngoại giao văn hóa; công tác báo chí và thông tin đối ngoại; công tác lãnh sự; công tác lễ tân ngoại giao; phép lịch sự xã giao và tư tưởng, phương pháp, phong cách và nghệ thuật ngoại giao Hồ Chí Minh và được luyện tập các kỹ năng này.	3	HK VI	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
38	Kinh tế đối ngoại Việt Nam	Cung cấp kiến thức về những vấn đề chung về kinh tế đối ngoại như: cơ sở phát triển kinh tế đối ngoại, quá trình đổi mới chính sách kinh tế đối ngoại, quan điểm cơ bản phát triển kinh tế đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta và thành tựu về phát triển kinh tế đối ngoại; một số vấn đề trong phát triển kinh tế đối ngoại nước ta hiện nay; các lĩnh vực chủ yếu của kinh tế đối ngoại:	3	HK VI	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		ngoại thương, đầu tư nước ngoài, hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), du lịch quốc tế, xuất khẩu lao động và chuyên gia; vấn đề nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế Việt Nam trong bối cảnh hội nhập; sự tham gia của Việt Nam trong một số tổ chức Kinh tế Quốc tế; quan điểm và chiến lược phát triển kinh tế đối ngoại của Việt Nam.			
39	Công pháp quốc tế	Cung cấp cho sinh viên kiến thức chung về khung pháp lý quốc tế và kiến thức cơ bản về một số lĩnh vực pháp luật quốc tế như: luật điều ước quốc tế, thẩm quyền quốc gia, miễn trừ quốc gia, trách nhiệm quốc gia, luật biển quốc tế, luật quốc tế về biên giới lãnh thổ, luật tổ chức quốc tế, luật nhân quyền, nhân đạo quốc tế, dân cư, quốc tịch, luật ngoại giao, lãnh sự và giải quyết tranh chấp quốc tế.	3	HK IV	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
G. NGÀNH KINH DOANH QUỐC TẾ					
I. KHỐI KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP					
1	Kinh tế vi mô	Cung cấp những khái niệm về thị trường, cung - cầu, cơ giãn của cầu và cung, hành vi người tiêu dùng và doanh nghiệp (sản xuất - chi phí - lợi nhuận), cạnh tranh hoàn hảo và độc quyền, cung - cầu lao động, thất bại thị trường; cung cấp các lý thuyết kinh tế về quy luật thị trường, có khả năng liên hệ phân tích những thay đổi diễn ra trên thị trường hàng hóa, dịch vụ thông thường, giúp rèn luyện khả năng phân tích, tổng hợp thông tin, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng lập luận, phản biện.	3	HK I	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
2	Kinh tế vĩ mô	Giúp nghiên cứu hành vi của nền kinh tế nói chung trong việc phân bổ nguồn lực khan hiếm để sản xuất hàng hoá, dịch vụ, nhằm tối đa hoá phúc lợi xã hội và đạt được các mục tiêu kinh tế; có thể nắm vững được những chỉ số vĩ mô của nền kinh tế, có khả năng liên hệ đến những thay đổi diễn ra trong nền kinh tế và	3	HK I	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		có khả năng đưa ra những đề xuất liên quan đến các chính sách vĩ mô, rèn luyện khả năng phân tích, tổng hợp thông tin, kỹ năng làm việc nhóm cùng các kỹ năng lập luận, phản biện.			
3	Thống kê trong kinh doanh	Cung cấp một cách có hệ thống: các khái niệm cơ bản trong thống kê; các phương pháp điều tra thống kê nhằm thu thập thông tin ban đầu về hiện tượng nghiên cứu; các phương pháp xử lý, tổng hợp và trình bày các thông tin đã thu thập, cung cấp hệ thống các phương pháp phân tích làm cơ sở cho dự đoán các mức độ của hiện tượng trong tương lai nhằm giúp cho việc ra quyết định ở tầm vi mô và vĩ mô, giúp sinh viên có khả năng áp dụng các khái niệm và thuật ngữ cơ bản của Thống kê học vận dụng vào kinh tế, chuẩn hoá các kỹ năng.	3	HK II	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
4	Kinh doanh quốc tế	Đề cập các vấn đề chủ yếu: (1) Cung cấp cái nhìn toàn cảnh về kinh doanh quốc tế, làm rõ bản chất, quy mô, hình thức kinh doanh quốc tế, phân tích những ảnh hưởng của quá trình toàn cầu hóa đến kinh doanh quốc tế; (2) Giải thích sự khác biệt giữa các quốc gia về văn hóa, chính trị - luật pháp, kinh tế, và phân tích tác động của những khác biệt đó đến hoạt động của các doanh nghiệp kinh doanh quốc tế; (3) Mô tả và giải thích tác động của các yếu tố thuộc môi trường quốc tế đến kinh doanh quốc tế, bao gồm môi trường thương mại và đầu tư quốc tế, xu thế hội nhập kinh tế trên thế giới, và hoạt động của hệ thống tài chính – tiền tệ quốc tế.	3	HK IV	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
5	Marketing quốc tế	Cung cấp cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về đối tượng, phương pháp nghiên cứu, những lý thuyết cơ bản, các quan điểm quản trị marketing quốc tế; phân tích các nhân tố môi trường marketing quốc tế và thị trường quốc tế làm cơ sở đánh giá và quản trị thời cơ marketing quốc tế của các công ty; bản	3	HK III	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		chất của marketing trong kinh doanh hiện đại; nội dung và quá trình thực hiện marketing trong tổ chức; xây dựng nhận thức, tư duy kinh tế theo quan điểm marketing; tiếp cận và phân tích các hoạt động marketing đang diễn ra trên thị trường và ứng dụng linh hoạt kiến thức marketing vào thực tế; củng cố thêm kỹ năng tư duy, khả năng phân tích, ra quyết định, phát hiện và giải quyết vấn đề liên quan đến marketing quốc tế; vận dụng kiến thức để phân tích nội dung về các lĩnh vực khác nhau trong marketing quốc tế và hoạt động của doanh nghiệp Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế.			
6	Quản trị học	Cung cấp những kiến thức cơ bản về quản trị một tổ chức (doanh nghiệp), bao gồm: khái niệm và sự cần thiết của quản trị, các chức năng cơ bản của quản trị, các kỹ năng yêu cầu đối với nhà quản trị, ảnh hưởng của môi trường đến hoạt động của doanh nghiệp, ra quyết định quản trị, lãnh đạo và động viên nhân viên; các tư tưởng quản trị và một số mô hình quản trị hiện đại.	3	HK I	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
7	Thương mại quốc tế	Cung cấp các kiến thức cơ bản về các lý thuyết thương mại quốc tế và chính sách thương mại quốc tế; sự hình thành các quy luật trong thương mại quốc tế; nguyên lý và cơ chế, chính sách vận hành thương mại quốc tế của các quốc gia, khu vực; xu hướng phát triển của thương mại quốc tế; các công cụ chính sách quản lý thương mại quốc tế; chỉ rõ những lợi ích mà quá trình hội nhập thương mại quốc tế mang lại, hoạt động của một số liên kết kinh tế mà Việt Nam đang và sẽ tham gia để từ đó giúp đánh giá được những thuận lợi và những khó khăn cũng như thời cơ và thách thức đặt ra cho chúng ta khi tham gia vào các tổ chức này; giúp nắm bắt và hiểu kỹ những quy luật trong thương mại quốc tế, nâng cao năng lực nghiên cứu, hoạch định chính sách	3	HK V	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		và giải quyết các vấn đề chuyên môn trong lĩnh vực kinh tế và thương mại quốc tế, biết vận dụng trong việc xác định phương hướng đúng đắn và các biện pháp giải quyết tốt các vấn đề thương mại vĩ mô ở nước ta hiện nay.			
8	Pháp luật kinh doanh quốc tế	Cung cấp những vấn đề pháp lý cơ bản trong kinh doanh quốc tế như khái niệm và đặc điểm của pháp luật kinh doanh quốc tế, các hệ thống pháp luật kinh doanh quốc tế chủ yếu trên thế giới, nguyên lý chung về hợp đồng kinh doanh quốc tế, phương thức giải quyết tranh chấp trong kinh doanh quốc tế, cơ sở pháp lý cho các giao dịch phổ biến như hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế, hợp đồng cung cấp dịch vụ quốc tế, hợp đồng đầu tư quốc tế; nắm vững pháp luật hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế, vận tải quốc tế, bảo hiểm hàng hoá và thanh toán quốc tế là rất cần thiết với sinh viên ngành thương mại và kinh doanh quốc tế.	3	HK IV	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
9	Thị trường tài chính quốc tế	Nhằm phát triển khả năng của người học trong việc phân tích, đánh giá các vấn đề trên thị trường tài chính quốc tế bao gồm thị trường tiền tệ, thị trường tín dụng, thị trường vốn và thị trường ngoại hối quốc tế, nắm được các đặc điểm của từng thị trường, các công cụ giao dịch trên thị trường, rủi ro và cách thức quản trị rủi ro khi tham gia vào các thị trường tài chính quốc tế. Học phần đề cập đến các nội dung như những tổng quan về thị trường tài chính quốc tế; phân tích đặc điểm, cơ chế hoạt động, các công cụ giao dịch và phương thức định giá các công cụ trên thị trường tiền tệ, thị trường vốn và thị trường ngoại hối quốc tế; nhận dạng các rủi ro và công cụ quản trị rủi ro trên thị trường tài chính quốc tế để từ đó lựa chọn được chiến lược quản trị rủi ro phù hợp.	3	HK III	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
10	Ngoại giao kinh tế	Cung cấp kiến thức và nội dung cơ bản về ngoại giao kinh tế,	3	HK VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		tập trung vào các vấn đề chung trong ngoại giao kinh tế, đường lối và chính sách của Việt Nam về ngoại giao kinh tế, thực trạng công tác ngoại giao kinh tế ở Việt Nam và kinh nghiệm thúc đẩy ngoại giao kinh tế của một số nước trên thế giới, cách vận dụng kiến thức để triển khai trong công tác thực tiễn; các kỹ năng như đọc tài liệu, làm việc nhóm, thuyết trình và viết báo cáo; ý thức tự giác, tinh thần tự học của sinh viên.			<ul style="list-style-type: none"> - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
11	Quan hệ kinh tế quốc tế	Cung cấp những kiến thức cơ bản và cụ thể về: các khái niệm kinh tế thế giới và quan hệ kinh tế quốc tế; thương mại quốc tế; đầu tư trực tiếp nước ngoài; vấn đề viện trợ và nợ nước ngoài; vấn đề hợp tác quốc tế trong lịch vực khoa học, công nghệ và môi trường; di chuyển sức lao động quốc tế; thị trường ngoại hối và cán cân thanh toán quốc tế; hội nhập kinh tế quốc tế, nghiên cứu về các quá trình kinh tế diễn ra trong mối quan hệ giữa các quốc gia với nhau và giữa các quốc gia với các tổ chức kinh tế quốc tế.	3	HK II	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
12	Chiến lược kinh doanh toàn cầu	Trang bị cho người học những kiến thức và kỹ năng cơ bản về phân tích, lựa chọn các chiến lược cạnh tranh thích hợp của doanh nghiệp trong bối cảnh các ngành có xu hướng toàn cầu hóa và môi trường kinh doanh toàn cầu ngày càng trở nên phức tạp và không ngừng biến động. Nội dung cơ bản của học phần bao gồm: 1) Giới thiệu bối cảnh mới tác động đến môi trường cạnh tranh, lợi thế cạnh tranh và chiến lược cạnh tranh của các doanh nghiệp; 2) Phân tích các căn cứ lựa chọn chiến lược kinh doanh toàn cầu của doanh nghiệp; 3) Xem xét việc hoạch định và thực hiện các chiến lược kinh doanh toàn cầu của doanh nghiệp trong bối cảnh môi trường kinh doanh toàn cầu không ngừng biến động.	3	HK III	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
13	Giao dịch và đàm phán kinh doanh quốc tế	Cung cấp những nội dung kiến thức cơ bản về giao dịch kinh doanh; về yếu tố tâm lý, văn hóa trong giao dịch và đàm phán kinh doanh, trang bị kiến thức về kỹ năng đàm phán kinh doanh thành công; về nội dung tổ chức đàm phán kinh doanh: từ hoạt động chuẩn bị đàm phán, tiến hành đàm phán và ra quyết định kết thúc đàm phán; về cơ sở pháp lý của giao dịch và đàm phán kinh doanh.	3	HK VI	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
14	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng quốc tế	Cung cấp những kiến thức tổng quan về logistics như định nghĩa, vai trò mục tiêu, các thành phần và sự phát triển của logistics, đồng thời cung cấp cho sinh viên một cái nhìn bao quát về chuỗi cung ứng toàn cầu ngày nay, về quá trình tạo lập và quản trị chiến lược một chuỗi cung ứng toàn cầu; giúp sinh viên sẽ có thêm những kiến thức chuyên sâu về kho hàng và dự trữ, những khái niệm cơ bản, bản chất, vai trò và tầm quan trọng của hoạt động kho hàng và dự trữ trong quản trị logistics, nắm được các kiến thức về quản trị hệ thống phân phối, bao gồm phân loại hệ thống, vai trò của hệ thống trong nền kinh tế và trong tổ chức, có khả năng phân tích các chiến lược kênh phân phối trong quản trị logistics, phân tích các yếu tố ảnh hưởng của hệ thống phân phối, tổ chức và điều hành mạng lưới phân phối hiệu quả; sinh viên còn có thể nắm được việc phát triển một chiến lược cốt lõi của công ty, đồng thời là các chiến lược cho từng chức năng điển hình của quản trị chuỗi cung ứng là: logistics, tạo nguồn (purchasing), quản trị các hoạt động sản xuất (operations) và kênh thị trường (market channels).	3	HK V	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
15	Kế toán	Trang bị những kiến thức kế toán nền tảng giúp người học hiểu được những vấn đề căn bản của kế toán bao gồm khái niệm, bản chất, vai trò của kế toán, người sử dụng thông tin kế toán, các	3	HK II	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		nguyên tắc kế toán làm nền tảng cho thực hành kế toán, các phương pháp và trình tự kế toán cho từng đối tượng thuộc báo cáo tài chính như tài sản, công nợ, vốn chủ sở hữu, doanh thu, chi phí và kết quả kinh doanh; giúp hiểu rõ hệ thống các khái niệm, chứng từ cơ bản trong kế toán, các nguyên tắc cơ bản của kế toán tài chính, từ đó áp dụng trong phân tích các thông tin tài chính của doanh nghiệp với sự hiểu biết về các nguyên tắc kế toán cơ bản, phát triển kiến thức của sinh viên về cả việc chuẩn bị và sử dụng báo cáo tài chính khi chúng liên quan đến các lĩnh vực kế toán.			<ul style="list-style-type: none"> - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
16	Quản trị công ty đa quốc gia	Cung cấp những kiến thức cơ bản về quản trị tài chính công ty đa quốc gia, bao gồm phần giới thiệu khái quát về quản trị tài chính công ty đa quốc gia, sau đó đi sâu trình bày các nghiệp vụ về quản trị huy động vốn, quản trị phân bổ sử dụng vốn và quản trị phân phối kết quả quản trị tài chính công ty đa quốc gia, quản trị rủi ro trong kinh doanh của MNC, giúp sinh viên nắm vững các nghiệp vụ chủ yếu của hoạt động quản trị tài chính công ty đa quốc gia ở từng chủ thể trong quản lý vĩ mô; có thể xử lý được các vấn đề nảy sinh có liên quan tới hoạt động quản trị tài chính công ty đa quốc gia tại các MNC và các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài khi sinh viên tốt nghiệp.	3	HK II	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
17	Thực hành lập dự án kinh doanh	Yêu cầu vận dụng các kiến thức chuyên ngành quản trị kinh doanh tổng hợp để vận dụng vào việc lập bảng kế hoạch kinh doanh cho doanh nghiệp mới hình thành hoặc đang hoạt động, giúp người học có thể viết và trình bày bản kế hoạch kinh doanh cho các nhà đầu tư, lãnh đạo và đối tác kinh doanh. Người học có thể triển khai việc lập kế hoạch kinh doanh và thực hiện kế hoạch kinh doanh nhằm đạt mục tiêu kinh doanh của doanh	3	HK V	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		nghiệp trong kỳ.			
18	Thanh toán và tín dụng trong thương mại quốc tế	Cung cấp những kiến thức căn bản liên quan tới vấn đề thanh toán và tín dụng quốc tế, một vấn đề tương đối phức tạp vì có liên quan đến nhiều yếu tố nước ngoài và thường được thực hiện thông qua các ngân hàng, một tổ chức yêu cầu khá chặt chẽ về thủ tục, quy trình cũng như các nguyên tắc thực hiện. Phần thanh toán quốc tế đề cập tới các vấn đề quan trọng mà các nhà kinh doanh xuất nhập khẩu khi thực hiện hợp đồng thương mại quốc tế phải quan tâm để có thể thanh toán hợp đồng một cách hiệu quả, như: tỷ giá hối đoái để có thể chuyển đổi tiền tệ, các phương tiện thanh toán quốc tế, các phương thức thanh toán quốc tế và các điều kiện thanh toán khác trong hợp đồng. Phần tín dụng quốc tế làm rõ các hình thức tín dụng quốc tế, đặc biệt là các loại hình tín dụng mà các nhà kinh doanh xuất nhập khẩu có thể sử dụng trong quá trình thực hiện hợp đồng thương mại quốc tế và các vấn đề cụ thể phải quan tâm khi thực hiện việc cung cấp hay sử dụng một khoản tín dụng.	3	HK VI	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
19	Bảo hiểm trong kinh doanh quốc tế	Cung cấp một cách có hệ thống, khoa học, toàn diện các kiến thức nghiệp vụ chủ yếu về bảo hiểm trong kinh doanh trong lĩnh vực thương mại quốc tế như: các nội dung cơ bản của một số nghiệp vụ bảo hiểm phi nhân thọ chính cũng như cách thức tiến hành khiếu nại bồi thường trong bảo hiểm để đảm bảo hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp. Từ đó, sinh viên phải biết cách tìm kiếm, vận dụng các kiến thức pháp lý về lĩnh vực luật kinh doanh bảo hiểm để thực hiện các công việc chuyên môn tương ứng với yêu cầu đào tạo.	3	HK VI	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
20	Nghiệp vụ giao nhận và vận tải hàng hóa quốc tế	Cung cấp kiến thức cơ bản về các lĩnh vực liên quan đến vận tải, giao nhận trong lĩnh vực ngoại thương, cách thức vận dụng	3	HK VI	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
	tế	chúng trong kinh doanh thương mại quốc tế, trang bị các phương pháp, kỹ năng để có thể đánh giá tiềm năng và các điều kiện, khả năng tham gia vào hoạt động vận tải và giao nhận hàng hóa quốc tế với đầy đủ tính khả thi và khả năng sinh lợi hợp lý nhất, chuẩn hóa kỹ năng giải quyết các tranh chấp phát sinh trong giao nhận vận chuyển; kỹ năng sử dụng các chứng từ trong giao dịch vận chuyển...			nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
21	Quản trị rủi ro trong kinh doanh quốc tế	Cung cấp những kiến thức cơ bản về chức năng quản trị rủi ro kinh doanh trong tổ chức, doanh nghiệp như khái quát về rủi ro, hoạt động quản trị rủi ro, nhận dạng, phân tích, đo lường, kiểm soát - phòng ngừa rủi ro, tài trợ rủi ro đào tạo phát triển, phát triển khả năng phân tích, giải quyết các vấn đề trong tổ chức nhằm đạt đến hai mục tiêu cơ bản: nhận dạng rủi ro và kiểm soát tốt các rủi ro có thể xảy ra đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.	3	HK VI	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
22	Đạo đức kinh doanh và trách nhiệm xã hội	Cung cấp những hiểu biết căn bản về đạo đức, đạo đức kinh doanh và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp đồng thời làm rõ tầm quan trọng của những vấn đề này trong đời sống thường ngày cũng như trong kinh doanh, các kỹ năng nhận dạng, phân tích các vấn đề đạo đức để từ đó đưa ra các quyết định đạo đức trong kinh doanh, định hướng người học suy nghĩ và hành động có đạo đức trong cuộc sống thường ngày.	3	HK VI	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
23	Quản trị tài chính doanh nghiệp	Cung cấp những kiến thức cơ bản về quản trị tài chính doanh nghiệp, giúp sinh viên có thể phân tích tình hình tài chính của doanh nghiệp; quản lý tài sản và nguồn vốn của doanh nghiệp; huy động và thu hút nguồn vốn; phân bổ vốn và các quyết định về đầu tư; đọc được các báo cáo tài chính và sử dụng thông tin tài chính trong quá trình ra quyết định; sinh viên có thể có được	3	HK VI	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		những kỹ năng cơ bản của nhà quản trị, lãnh đạo, cụ thể: đọc và hiểu được báo cáo tài chính của doanh nghiệp; phân tích được tình hình tài chính của doanh nghiệp hiện tại và tương lai; dự báo được các rủi ro trong hoạt động kinh doanh; trên cơ sở phân tích, tính toán, dự báo có thể quyết định được các phương án đầu tư hiệu quả.			
24	Thương mại điện tử	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thương mại điện tử như: tổng quan về thương mại điện tử, xu hướng phát triển của thương mại điện tử, các cơ sở để phát triển thị trường thương mại điện tử cho doanh nghiệp và nền kinh tế, các rủi ro và cách thức phòng tránh rủi ro trong thương mại điện tử, các giao dịch, phương thức và hình thức thương mại điện tử phổ biến, cách thức triển khai hoạt động thương mại điện tử dưới góc độ kinh tế và quản lý nhà nước.	3	HK VI	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
25	Quản trị dự án đầu tư	Xem xét các vấn đề liên quan đến cách thức triển khai một dự án cụ thể, qua đó giúp sinh viên sẽ có thể hiểu, liên hệ và vận dụng trong việc soạn thảo một hồ sơ dự án hoàn chỉnh cho hoạt động ra quyết định đầu tư và thu hút nguồn tài trợ, và sự ủng hộ từ các bên liên quan trong dự án, các nguyên tắc và các mảng nội dung quản trị quan trọng cần cho một dự án. Sinh viên sẽ vận dụng những hiểu biết, kiến thức về quản trị, marketing, tài chính, phân tích lợi ích - chi phí vào cho hoạt động lập, thẩm định và quản trị một dự án đầu tư.	3	HK VI	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
26	Thực hành Kinh doanh quốc tế	Giúp người học luyện tập và áp dụng những kiến thức và kỹ năng về phân tích các yếu tố thuộc môi trường kinh doanh quốc gia và quốc tế, hoạch định chiến lược kinh doanh quốc tế, quản trị sản xuất và chuỗi cung ứng toàn cầu, quản trị nhân lực, quản trị tài chính để có thể cạnh tranh thành công trên thị trường quốc	3	HK VI	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		tế. Từ đó, sinh viên sẽ có những cái nhìn toàn diện và thực tế về các mô hình kinh doanh trong từng điều kiện quốc tế, nâng cao kỹ năng thu thập và tổng hợp thông tin, khả năng phân tích và dự báo các điều kiện thị trường, có thể vận dụng kiến thức vào thực tiễn để giải quyết các vấn đề cơ bản trong hoạt động kinh doanh quốc tế.			
27	Kinh tế đối ngoại Việt Nam	Cung cấp kiến thức về những vấn đề chung về kinh tế đối ngoại như: cơ sở phát triển kinh tế đối ngoại, quá trình đổi mới chính sách kinh tế đối ngoại, quan điểm cơ bản phát triển kinh tế đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta và thành tựu về phát triển kinh tế đối ngoại, một số vấn đề trong phát triển kinh tế đối ngoại nước ta hiện nay; nghiên cứu về các lĩnh vực chủ yếu của kinh tế đối ngoại như: ngoại thương, đầu tư nước ngoài, hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), du lịch quốc tế, xuất khẩu lao động và chuyên gia; vấn đề nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế Việt Nam trong bối cảnh hội nhập; sự tham gia của Việt Nam trong một số tổ chức kinh tế quốc tế; quan điểm và chiến lược phát triển kinh tế đối ngoại của Việt Nam.	3	HK VI	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
II. KIẾN THỨC BỔ TRỢ					
29	Chính sách đối ngoại Việt Nam từ 1975 đến nay	Cung cấp cho sinh viên những nội dung cơ bản về đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước Việt Nam kể từ năm 1975 đến nay, cũng như quá trình hoạch định và triển khai chính sách đối ngoại Việt Nam thời kỳ Đổi mới và chính sách của Việt Nam với một số đối tác chính.	3	HK IV	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
30	Công tác ngoại giao	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản và hệ thống về công tác ngoại giao, giới thiệu về những nghiệp vụ cơ bản của công tác ngoại giao như các cơ quan quan hệ đối ngoại ở	3	HK IV	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		trong nước và nước ngoài; công văn ngoại giao; ngoại giao kinh tế; ngoại giao văn hóa; công tác báo chí và thông tin đối ngoại; công tác lãnh sự; công tác lễ tân ngoại giao; phép lịch sự xã giao và tư tưởng, phương pháp, phong cách và nghệ thuật ngoại giao Hồ Chí Minh và được luyện tập các kỹ năng này.			- Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
31	Công pháp quốc tế	Cung cấp cho sinh viên kiến thức chung về khung pháp lý quốc tế và kiến thức cơ bản về một số lĩnh vực pháp luật quốc tế như: luật điều ước quốc tế, thẩm quyền quốc gia, miễn trừ quốc gia, trách nhiệm quốc gia, luật biển quốc tế, luật quốc tế về biên giới lãnh thổ, luật tổ chức quốc tế, luật nhân quyền, nhân đạo quốc tế, dân cư, quốc tịch, luật ngoại giao, lãnh sự và giải quyết tranh chấp quốc tế.	3	HK III	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
32	Truyền thông quốc tế	Cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quan về truyền thông quốc tế cũng như các lý thuyết căn bản liên quan đến truyền thông quốc tế, các hoạt động truyền thông quốc tế trên thế giới và tình hình phát triển của TTQT tại Việt Nam, gồm các nội dung chính: khái quát về truyền thông quốc tế (bao gồm các khái niệm cơ bản, lịch sử phát triển, các đặc điểm, vai trò, chức năng của truyền thông quốc tế); lý thuyết tiếp cận truyền thông quốc tế; giới thiệu truyền thông một số quốc gia, các tập đoàn truyền thông quốc tế tiêu biểu trên thế giới; và phần sau cùng là các vấn đề căn bản của truyền thông quốc tế tại Việt Nam.	3	HK V	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
III. HỌC PHẦN KỸ NĂNG					
34	Phương pháp nghiên cứu khoa học kinh tế	Cung cấp các phương pháp nghiên cứu kinh tế, phương pháp xây dựng lập luận trong kinh tế, kỹ năng viết, cách trình bày hình thức và trích dẫn trong nghiên cứu khoa học kinh tế.	3	HK I	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
					- Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
35	Kỹ năng lãnh đạo và quản lý	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức, khái niệm cơ bản về lãnh đạo và quản lý, giúp người học phân biệt được hai khái niệm lãnh đạo và quản lý, hiểu được những phẩm chất và năng lực cần cho nhà lãnh đạo và nhà quản lý; tập trung phân tích và thảo luận về tiến trình, cấu trúc và nguồn gốc của lãnh đạo từ đó giúp người học có thể trau dồi và phát triển các kỹ năng lãnh đạo và quản lý của mình.	3	HK VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
36	Kỹ năng viết báo cáo	Giúp người học bước đầu làm quen và nắm vững cách viết một số loại báo cáo bằng tiếng Anh thường gặp trong công việc một cách chính xác, ngắn gọn và đầy đủ. Các kiến thức và kỹ năng bao gồm: nắm rõ mục đích của viết báo cáo; chọn loại báo cáo phù hợp với mục đích và nội dung; viết đề cương tóm tắt cho báo cáo; chọn nội dung cho báo cáo; chỉnh sửa bản sơ thảo.	3	HK VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
37	Tư duy phản biện	Cung cấp kỹ năng thiết yếu trong mọi lĩnh vực trong xã hội hiện đại, rèn luyện và phát triển tư duy phản biện trong các học phần, đặc biệt là khi viết các bài tự luận, tiểu luận, báo cáo, nghiên cứu hay tham gia các buổi hội thảo, thảo luận...	3	HK VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
H. NGÀNH CHÂU Á - THÁI BÌNH DƯƠNG HỌC					
I. KHỐI KIẾN THỨC GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP					
1	Lịch sử văn minh thế giới	Cung cấp những kiến thức cơ bản và hệ thống về lịch sử phát sinh, phát triển của các nền văn minh lớn trong lịch sử nhân loại từ thời cổ, trung đến cận - hiện đại với những nội dung: các điều kiện cho sự hình thành và phát triển của các nền văn minh, những thành tựu chủ yếu, những đóng góp cho văn minh nhân	2	HK I	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		loại và phân biệt những điểm tương đồng và dị biệt giữa các nền văn minh.			
2	Chính trị học đại cương	Cung cấp cho sinh viên những khái niệm, phạm trù cơ bản của chính trị học như: chính trị, quyền lực chính trị, hệ thống chính trị, hoạt động chính trị, chủ thể hoạt động chính trị, quyết định chính trị, văn hóa chính trị, v.v... Môn học cũng giúp sinh viên hiểu biết về thực tiễn, xu hướng cơ bản của đời sống chính trị quốc tế trong thời đại toàn cầu hóa và đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng Cộng sản và Nhà nước Việt Nam hiện nay.	2	HK II	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
3	Lịch sử quan hệ quốc tế hiện đại	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản và hệ thống về quá trình phát triển của quan hệ quốc tế từ sau Thế chiến II đến nay cũng như những nội dung chính trong chính sách đối ngoại của một số nước, chủ yếu là các nước lớn. Học phần cũng trang bị cho sinh viên khả năng phân tích các vấn đề quốc tế hiện đại.	3	HK I	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
4	Lý luận quan hệ quốc tế	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các trường phái lý thuyết quan hệ quốc tế, hệ thống các phạm trù (khái niệm) chính, tính quy luật và quy luật vận động phát triển của quan hệ quốc tế; giúp sinh viên hình thành tư duy, phương pháp nghiên cứu khoa học cũng như hình thành phương pháp luận Mác xít, cách tiếp cận khoa học trong việc xem xét, phân tích, đánh giá thực chất và dự báo các vấn đề cơ bản của quan hệ quốc tế.	3	HK III	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
5	Phương pháp nghiên cứu quan hệ quốc tế	Cung cấp những cách tiếp cận chính, phương pháp chủ yếu và những kỹ năng, thao tác cơ bản của công tác nghiên cứu như xử lý thông tin, viết và thuyết trình một vấn đề quốc tế. Qua đó, sinh viên nắm được các bước cần thiết trong việc xây dựng đề cương nghiên cứu, đặt câu hỏi nghiên cứu... để có thể áp dụng	3	HK II	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		cho quá trình làm tiểu luận, khóa luận và tranh luận các vấn đề liên quan đến nghiên cứu khoa học.			
6	Nhập môn Châu Á Thái Bình Dương học và khu vực học	Cung cấp những kiến thức cơ bản cần thiết về khu vực Châu Á - Thái Bình Dương. Mục tiêu nhằm cung cấp cho sinh viên những hiểu biết sâu sắc từ nhiều góc độ về tính độc đáo và đa dạng của khu vực Châu Á - Thái Bình Dương.	3	HK I	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
7	Quan hệ quốc tế tại khu vực Châu Á - Thái Bình Dương	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản và cụ thể về lý thuyết và áp dụng thực tiễn của quan hệ quốc tế trong bối cảnh đặc thù của Châu Á - Thái Bình Dương. Từ đó, nghiên cứu và phân tích về đường lối chính sách của các nước trong khu vực và quan hệ giữa các nước này, nhất là các nước lớn. Sau khóa học, sinh viên sẽ nắm được các vấn đề cơ bản về chính trị và đối ngoại, các nhân tố tác động và sự vận động của quan hệ quốc tế tại khu vực Châu Á - Thái Bình Dương.	3	HK IV	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
8	An ninh Châu Á - Thái Bình Dương	Giúp sinh viên tìm hiểu các vấn đề lý thuyết và thực tiễn liên quan đến an ninh khu vực Châu Á - Thái Bình Dương, từ đó hiểu rõ hơn vấn đề lịch sử, hiện trạng và triển vọng của an ninh khu vực, cũng như tính đa dạng của các thách thức an ninh, hiểu sâu hơn về chính sách của các nước trong khu vực và quan hệ giữa các nước này, nhất là các nước lớn trong ứng phó với các vấn đề an ninh nổi trội.	3	HK V	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
9	Đất nước học Trung Quốc	Cung cấp cho người học một cách hệ thống các kiến thức cơ bản nhất về địa lý, lịch sử, dân tộc, chính trị, tư tưởng truyền thống của Trung Quốc; trang bị phương pháp và kỹ năng để triển khai	3	HK II	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		kiến thức chuyên môn về đất nước học Trung Quốc theo đúng mục tiêu đào tạo của một trường đại học nghiên cứu.			- Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
10	Lịch sử Trung Quốc	Khái quát về tiến trình lịch sử Trung Quốc, giúp sinh viên nắm được các kiến thức cơ bản về phân kỳ và đặc điểm của từng thời kỳ lịch sử Trung Quốc, rèn luyện các kỹ năng về đọc hiểu, phân tích, phê phán và tổng hợp tài liệu, kỹ năng cơ bản về việc soạn báo cáo và trình bày quan điểm về một vấn đề lịch sử	3	HK III	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
11	Hệ thống chính trị Trung Quốc	Nắm bắt và hiểu được các thành tố cấu thành nên hệ thống chính trị; hiểu được chức năng, quyền hạn và quan hệ giữa các thành tố đó; quan trọng hơn là nắm được cơ chế vận hành quyền lực cũng như quyết sách trong hệ thống chính trị của đất nước này.	3	HK IV	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
12	Tư tưởng chính trị và tôn giáo Trung Quốc	Cung cấp kiến thức cơ bản về tư tưởng chính trị và tôn giáo của Trung Quốc, bao gồm các quá trình hình thành, các đặc điểm chính, tính kế thừa, tiếp nối và phát triển của các tư tưởng và tôn giáo, từ đó giúp hiểu rõ về quan điểm, lập trường và hành vi của Trung Quốc trong thế giới đương đại. Đặc biệt, học phần hướng tới việc sinh viên có thể phân tích và giải thích chính trị và tôn giáo Trung Quốc gắn với những đặc thù về văn hoá, lịch sử, tư tưởng triết học của quốc gia này.	3	HK V-VI-VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
13	Chính sách đối ngoại Trung Quốc	Cung cấp kiến thức cơ bản về chính sách đối ngoại của Trung Quốc, đặc biệt kể từ khi Nhà nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa thành lập đến nay, bao gồm các quá trình phát triển, các đặc điểm chính, các nhân tố tác động, các xu thế vận động của chính sách đối ngoại Trung Quốc hiện nay, từ đó giúp sinh viên hiểu	3	HK VI	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		rõ về quan điểm, lập trường và hành vi của Trung Quốc trong thế giới đương đại.			
14	Quan hệ đối ngoại của Trung Quốc tại Châu Á - Thái Bình Dương và quan hệ Việt Nam - Trung Quốc	Mang đến cho sinh viên những kiến thức về chính sách ngoại giao của Trung Quốc, đặc biệt là mối quan hệ hợp tác giữa Việt Nam - Trung Quốc.	3	HK VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
15	Kinh tế Trung Quốc	Cung cấp những kiến thức cơ bản về lý luận và thực tiễn phát triển kinh tế ở Trung Quốc, giúp sinh viên có cái nhìn tổng quát về tình hình kinh tế xã hội, những thuận lợi và khó khăn trong phát triển kinh tế ở Trung Quốc. Học phần cũng tập trung nghiên cứu các vấn đề về các nguồn lực phát triển kinh tế; về thể chế kinh tế; về tăng trưởng kinh tế; về giáo dục đào tạo, lao động, việc làm và an sinh xã hội; về hội nhập kinh tế quốc tế.	3	HK V	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
16	Văn hóa xã hội Trung Quốc	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về văn hóa truyền thống, các phong tục tập quán của đất nước Trung Quốc. Sinh viên có thể nắm bắt cơ bản về nghi lễ và tác phong của người Trung Quốc, lĩnh hội được cơ bản về cuộc sống sinh hoạt của người Trung Quốc (như ăn, mặc, ở, lễ hội, vui chơi giải trí, học tập...). Ngoài ra, học phần cũng trang bị cho sinh viên những từ vựng tiếng Trung và cách diễn đạt phong phú bằng tiếng Trung liên quan đến các nội dung trên. Từ đây, sinh viên có thể nắm bắt các đặc trưng văn hóa và các loại hình văn hóa truyền thống của người Trung Quốc.	3	HK V-VI-VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
17	Văn hoá doanh nghiệp Trung Quốc	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về khoa học quản trị kinh doanh, xây dựng và tổ chức thực hiện việc quản trị các hoạt động sản xuất kinh doanh tại các doanh nghiệp nói chung và các doanh nghiệp Trung Quốc nói riêng.	3	HK V	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
18	Truyền thông Trung Quốc	Cung cấp cho sinh viên các lý thuyết căn bản liên quan đến truyền thông quốc tế, kiến thức tổng quan về truyền thông Trung Quốc cũng như tình hình phát triển của truyền thông tại Trung Quốc.	3	HK VI	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
19	Đất nước học Hàn Quốc	Cung cấp cho sinh viên tri thức cơ bản về đặc điểm địa lý của Hàn Quốc như địa hình, khí hậu, tài nguyên thiên nhiên, sự phân chia hành chính và các đặc trưng các vùng của Hàn Quốc. Bên cạnh những đặc điểm dân cư của Hàn Quốc như: chủng tộc, sự phân bố, mật độ, tỉ lệ sinh - tử, giới tính, tuổi thọ bình quân, sinh viên sẽ được trang bị những tri thức cơ bản về văn hóa, lịch sử và nền kinh tế Hàn Quốc, sự nhạy vọt về kinh tế, và tầm ảnh hưởng của kinh tế và văn hóa Hàn Quốc đối với các quốc gia trong khu vực và trên thế giới. Ngoài ra, học phần sẽ cung cấp thêm tài liệu về đất nước - con người, video thẳng cảnh Hàn Quốc.	3	HK II	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
20	Lịch sử Hàn Quốc	Khái quát về tiến trình lịch sử Hàn Quốc, giúp sinh viên nắm được các kiến thức cơ bản về phân kỳ và đặc điểm của từng thời kỳ lịch sử Hàn Quốc, rèn luyện các kỹ năng về đọc hiểu, phân tích, phê phán và tổng hợp tài liệu, kỹ năng cơ bản về việc soạn báo cáo và trình bày quan điểm về một vấn đề lịch sử.	3	HK III	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
21	Hệ thống chính trị Hàn Quốc	Cung cấp kiến thức cơ bản về tư tưởng và cách thức vận hành của thể chế chính trị Hàn Quốc đương đại, bao gồm các khung	3	HK IV	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		khái niệm, yếu tố cấu thành nhà nước, tương tác giữa chính phủ và xã hội. Đồng thời xem xét những thành quả và thách thức lớn mà Hàn Quốc đã đạt được từ 1945 đến nay.			nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
22	Tư tưởng chính trị và tôn giáo Hàn Quốc	Trang bị cho sinh viên những kiến thức về tư tưởng chính trị và tôn giáo của người Hàn Quốc, hay nói cách khác là thế giới quan, quan điểm của người Hàn Quốc đối với hiện thực khách quan và xã hội. Học phần bao gồm những kiến thức về lịch sử quá trình phát triển, du nhập các tôn giáo ở Hàn Quốc từ thời cổ sử đến ngày nay.	3	HK V-VI-VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
23	Chính sách đối ngoại Hàn Quốc	Giới thiệu lịch sử và đặc điểm chính sách đối ngoại của Hàn Quốc kể từ khi thành lập chính phủ Hàn Quốc (1948) cho đến cuối thập niên đầu thế kỷ XXI. Học phần giúp sinh viên có thể tiếp cận vấn đề liên quan đến chính sách đối ngoại của Hàn Quốc trên các	3	HK VI	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
24	Quan hệ đối ngoại của Hàn Quốc tại Châu Á - Thái Bình Dương và quan hệ Việt Nam - Hàn Quốc	Mang đến cho sinh viên những kiến thức về chính sách ngoại giao của Hàn Quốc, đặc biệt là mối quan hệ hợp tác giữa Việt Nam - Hàn Quốc.	3	HK VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
25	Kinh tế Hàn Quốc	Trang bị cho sinh viên những kiến thức về những vấn đề chung của nền kinh tế Hàn Quốc như: quá trình phát triển kinh tế Hàn Quốc theo từng giai đoạn, các yếu tố thành công của nền kinh tế Hàn Quốc, quá trình đổi mới chính sách chủ đạo. Học phần giúp sinh viên tìm hiểu và phân tích ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng tiền tệ năm 1997 và khủng hoảng tài chính toàn cầu năm 2008 đã tác động như thế nào đến kinh tế Hàn Quốc. Phần cuối học phần, sinh viên sẽ tìm hiểu và phân tích về các bài toán mà	3	HK V	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		nền kinh tế Hàn Quốc đang phải đổi mới.			
26	Văn hóa xã hội Hàn Quốc	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về văn hóa truyền thống, các phong tục tập quán và xã hội của đất nước Hàn Quốc. Sinh viên có thể nắm bắt cơ bản về nghi lễ và tác phong của người Hàn, lĩnh hội được cơ bản về cuộc sống sinh hoạt của người Hàn Quốc (ví dụ như ăn, mặc, ở, lễ hội, vui chơi giải trí, học tập v.v...). Ngoài ra, học phần cũng trang bị cho sinh viên những từ vựng tiếng Hàn và cách diễn đạt phong phú, dễ áp dụng bằng tiếng Hàn liên quan đến các nội dung trên. Từ đây, sinh viên có thể nắm bắt các đặc trưng văn hóa, và các loại hình nghệ thuật truyền thống của người Hàn Quốc.	3	HK V-VI-VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
27	Văn hóa doanh nghiệp Hàn Quốc	Cung cấp kiến thức chung về văn hóa doanh nghiệp nói chung và văn hóa doanh nghiệp Hàn Quốc nói riêng, giúp sinh viên hiểu được mối liên quan giữa văn hóa bản địa và các yếu tố ảnh hưởng đến văn hóa doanh nghiệp Hàn Quốc, nắm được quá trình hình thành, phát triển doanh nghiệp và văn hóa doanh nghiệp ở Hàn Quốc.	3	HK V	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
28	Truyền thông Hàn Quốc	Trang bị cho sinh viên những kiến thức truyền thông của Hàn Quốc, một trong những đất nước với ảnh hưởng văn hóa hàng đầu thế giới qua xây dựng truyền thông bài bản và hiệu quả. Qua nghiên cứu thực tiễn những câu chuyện truyền thông đại chúng Hàn Quốc trong nền công nghiệp giải trí như phim ảnh, âm nhạc và cách thức vận hành của báo chí, sinh viên sẽ có hiểu biết chung về sự ảnh hưởng của truyền thông lên xã hội Hàn Quốc nói riêng và thế giới nói chung cũng như phân tích được những mặt lợi - hại của cỗ máy khổng lồ đầy uy lực này.	3	HK VI	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
29	Đất nước học Nhật Bản	Cung cấp cho sinh viên tri thức cơ bản về đặc điểm địa lý của Nhật Bản như địa hình, khí hậu, tài nguyên thiên nhiên, sự phân chia hành chính và các đặc trưng các vùng của Nhật Bản. Bên cạnh những đặc điểm dân cư của Nhật Bản như: chủng tộc, sự phân bố, mật độ, tỉ lệ sinh - tử, giới tính, tuổi thọ bình quân, sinh viên sẽ được trang bị những tri thức cơ bản về văn hóa, lịch sử và nền kinh tế Nhật Bản, sự nhảy vọt về kinh tế và tầm ảnh hưởng của nền kinh tế Nhật Bản đối với các quốc gia trong khu vực và trên thế giới. Ngoài ra, học phần sẽ cung cấp thêm tài liệu về đất nước - con người, video thắng cảnh Nhật Bản.	3	HK II	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
30	Lịch sử Nhật Bản	Khái quát về tiến trình lịch sử Nhật Bản, giúp sinh viên nắm được các kiến thức cơ bản về phân kỳ và đặc điểm của từng thời kỳ lịch sử Nhật Bản, rèn luyện các kỹ năng về việc đọc, phân tích, phê phán và tổng hợp tài liệu, kỹ năng cơ bản về việc soạn báo cáo và trình bày quan điểm về một vấn đề lịch sử.	3	HK III	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
31	Hệ thống chính trị Nhật Bản	Mang đến cho sinh viên những kiến thức về tổ chức bộ máy và những đặc trưng chủ yếu của hệ thống chính trị ở Nhật Bản.	3	HK IV	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
32	Tư tưởng chính trị và tôn giáo Nhật Bản	Mang đến cho sinh viên những kiến thức về tư tưởng chính trị và tôn giáo ở Nhật Bản.	3	HK V-VI-VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
33	Chính sách đối ngoại Nhật Bản	Cung cấp các kiến thức về chính sách đối ngoại Nhật Bản qua các thời kỳ; tìm hiểu các chủ trương về chính sách đối ngoại	3	HK VI	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Nhật Bản với các nước lớn và các nước trong khu vực trong đó có Việt Nam.			nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
34	Quan hệ đối ngoại của Nhật Bản tại Châu Á - Thái Bình Dương và quan hệ Việt Nam - Nhật Bản	Mang đến cho sinh viên những kiến thức về chính sách ngoại giao của Nhật Bản, đặc biệt là mối quan hệ hợp tác giữa Việt Nam - Nhật Bản.	3	HK VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
35	Kinh tế Nhật Bản	Cung cấp những kiến thức cơ bản về lý luận và thực tiễn phát triển kinh tế ở Nhật Bản, giúp sinh viên có cái nhìn tổng quát về tình hình kinh tế xã hội, những thuận lợi và khó khăn trong phát triển kinh tế ở Nhật Bản.	3	HK V	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
36	Văn hóa xã hội Nhật Bản	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về văn hóa truyền thống, các phong tục tập quán của đất nước Nhật Bản.	3	HK V-VI-VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
37	Văn hóa doanh nghiệp Nhật Bản	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về khoa học quản trị kinh doanh, xây dựng và tổ chức thực hiện việc quản trị các hoạt động sản xuất kinh doanh tại các doanh nghiệp nói chung và các doanh nghiệp Nhật Bản nói riêng.	3	HK V	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
38	Truyền thông Nhật Bản	Cung cấp cho sinh viên các lý thuyết căn bản liên quan đến truyền thông quốc tế, kiến thức tổng quan về truyền thông Nhật Bản cũng như tình hình phát triển của truyền thông tại Nhật Bản.	3	HK VI	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
					- Bài thi kết thúc học phần
39	Đất nước học Hoa Kỳ	Cung cấp những kiến thức và tạo cách tiếp cận mới khi bắt đầu tham gia chương trình học về Hoa Kỳ học. Học phần hướng tới cung cấp một cách hệ thống các kiến thức cơ bản về điều kiện tự nhiên, xã hội, văn hóa của Hoa Kỳ để giúp người học hiểu thêm về sự gắn kết giữa vị trí địa lý của quốc gia, của các bang tới sự hình thành đặc trưng của hệ thống chính trị, nền kinh tế và văn hóa Hoa Kỳ.	3	HK II	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
40	Lịch sử Hoa Kỳ	Giúp sinh viên khám phá các khía cạnh chính của lịch sử sự phát triển xã hội, kinh tế và chính trị của Hoa Kỳ từ khi lập quốc đến nay. Sinh viên sẽ được học về bối cảnh lịch sử, xu hướng và sự kiện chính có ảnh hưởng đến Hoa Kỳ, bản sắc và văn hóa của nước này, và vai trò của Hoa Kỳ trong trật tự toàn cầu. Học phần bao gồm các buổi lý thuyết, thảo luận và các bài thuyết trình nhóm để sinh viên có thể học hỏi, đúc kết kinh nghiệm và có kiến thức cơ bản vững về lịch sử Hoa Kỳ.	3	HK III	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
41	Hệ thống chính trị Hoa Kỳ	Giúp sinh viên làm quen với nguồn gốc, khái niệm, tổ chức, chính sách và hệ thống chính trị Hoa Kỳ, cũng như những thể chế, nhóm chính trị và hệ tư tưởng ảnh hưởng tới những nhân tố trên. Học phần sẽ phân tích lý thuyết qua các trường hợp cụ thể, qua đó giúp sinh viên làm quen với các quan điểm lý thuyết và cách giải thích cho các hành vi và kết quả khác nhau của chính sách Hoa Kỳ.	3	HK IV	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
42	Tôn giáo Hoa Kỳ	Cung cấp kiến thức và trang bị cho sinh viên khả năng phân tích các tôn giáo đang được thực thi ở Hoa Kỳ bao gồm: lịch sử xuất hiện các tôn giáo, đặc điểm chính, thực tiễn phát triển của các tôn giáo này tại Hoa Kỳ.	3	HK V-VI-VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
					- Bài thi kết thúc học phần
43	Chính sách đối ngoại Hoa Kỳ	Cung cấp những kiến thức chung và cơ bản về khung phân tích chính sách đối ngoại Mỹ, về chính sách đối ngoại Mỹ từ thời kỳ lập quốc tới giai đoạn hiện nay. Cụ thể, học phần sẽ làm rõ chính sách đối ngoại của Hoa Kỳ và quan hệ đối ngoại Hoa Kỳ từ giai đoạn những năm cộng hòa đầu tiên; quan hệ đối ngoại Mỹ trong thời kỳ nội chiến, tái thiết, trước chiến tranh Thế giới lần thứ nhất tới giai đoạn hiện tại.	3	HK VI	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
44	Quan hệ đối ngoại của Hoa Kỳ tại Châu Á - Thái Bình Dương và quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ	Cung cấp những kiến thức chung và cơ bản về quan hệ đối ngoại của Mỹ với khu vực Châu Á - Thái Bình Dương, trong đó nhấn mạnh tới khu vực Đông Bắc Á và Đông Nam Á. Cụ thể, học phần sẽ làm rõ chính sách và quan hệ đối ngoại của Mỹ đối với các đối tác quan trọng thuộc hai khu vực Đông Bắc Á và Đông Nam Á như Trung Quốc, Nhật bản, ASEAN và Việt Nam...	3		- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
45	Kinh tế Hoa Kỳ	Cung cấp những kiến thức cơ bản và cụ thể về nền kinh tế Mỹ thời kỳ lập quốc tới giai đoạn hiện đại. Bên cạnh đó, học phần sẽ làm rõ tình hình kinh tế Mỹ giai đoạn tái thiết; Kinh tế Mỹ đến trước Chiến tranh thế giới thứ nhất; Kinh tế Mỹ từ Chiến tranh thế giới thứ nhất đến Chiến tranh thế giới thứ hai; Kinh tế Mỹ từ Chiến tranh thế giới thứ hai đến kết thúc chiến tranh Lạnh; Kinh tế Mỹ từ đầu thế kỷ XXI đến nay.	3	HK V-VI-VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
46	Văn hóa xã hội Hoa Kỳ	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức về văn hóa, xã hội và các tập quán của Hoa Kỳ được hình thành và phát triển từ giai đoạn lập quốc tới hiện tại. Sinh viên có thể hiểu được một cách cơ bản các đặc trưng văn hóa xã hội, nếp sống, tác phong và mối quan hệ	3	HK V-VI-VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		giữa văn hóa với cách thức đưa ra chính sách của người Mỹ.			- Bài thi kết thúc học phần
47	Văn hoá doanh nghiệp Hoa Kỳ	Cung cấp những kiến thức cơ bản và cụ thể về: các khái niệm cơ bản về kinh doanh, kinh doanh quốc tế và văn hóa kinh doanh, trong đó đi sâu tìm hiểu văn hóa kinh doanh của Hoa Kỳ nhằm tạo điều kiện cho sinh viên có hiểu biết sâu sắc về khả năng hợp tác kinh doanh và do vậy, góp phần nâng cao hiệu quả với các đối tác kinh doanh Hoa Kỳ.	3	HK V-VI-VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
48	Truyền thông Hoa Kỳ	Cung cấp cho người học những hiểu biết cơ bản về truyền thông Hoa Kỳ, được tiếp cận từ vai trò vị trí của báo chí truyền thông Hoa Kỳ quy định trong Hiến pháp và thực tiễn phát triển cũng như sự tham gia của giới truyền thông vào các khía cạnh công luận, chính trị đảng phái, các nhóm lợi ích, các chiến dịch bầu cử, phong trào xã hội và truyền thông quốc tế.	3	HK VI	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
49	Quan hệ kinh tế quốc tế	Cung cấp những kiến thức cơ bản và cụ thể về: các khái niệm kinh tế thế giới và quan hệ kinh tế quốc tế; thương mại quốc tế; đầu tư trực tiếp nước ngoài; vấn đề viện trợ và nợ nước ngoài; vấn đề hợp tác quốc tế trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và môi trường; di chuyển sức lao động quốc tế; thị trường ngoại hối và cán cân thanh toán quốc tế; hội nhập kinh tế quốc tế.	3	HK IV	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
50	Chính sách đối ngoại Việt Nam từ 1975 đến nay	Cung cấp cho sinh viên những nội dung cơ bản về đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước Việt Nam kể từ năm 1975 đến nay, cũng như quá trình hoạch định và triển khai chính sách đối ngoại Việt Nam thời kỳ Đổi mới và chính sách của Việt Nam với một số đối tác chính.	3	HK II	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
51	Công tác ngoại giao	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản và hệ thống về công tác ngoại giao. Cụ thể, sinh viên được giới thiệu về những nghiệp vụ cơ bản của công tác ngoại giao như các cơ	3	HK VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		quan quan hệ đối ngoại ở trong nước và nước ngoài; công văn ngoại giao; ngoại giao kinh tế; ngoại giao văn hóa; công tác báo chí và thông tin đối ngoại; công tác lãnh sự; công tác lễ tân ngoại giao; phép lịch sự xã giao và tư tưởng, phương pháp, phong cách và nghệ thuật ngoại giao Hồ Chí Minh và được luyện tập các kỹ năng này.			<ul style="list-style-type: none"> - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
52	Quan hệ kinh tế quốc tế	Cung cấp những kiến thức cơ bản và cụ thể về: các khái niệm kinh tế thế giới và quan hệ kinh tế quốc tế; thương mại quốc tế; đầu tư trực tiếp nước ngoài; vấn đề viện trợ và nợ nước ngoài; vấn đề hợp tác quốc tế trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và môi trường; di chuyển sức lao động quốc tế; thị trường ngoại hối và cán cân thanh toán quốc tế; hội nhập kinh tế quốc tế. Đồng thời học phần còn nghiên cứu về các quá trình kinh tế diễn ra trong mối quan hệ giữa các quốc gia với nhau và giữa các quốc gia với các tổ chức kinh tế quốc tế. Các mối quan hệ đó mang tính khách quan và ngày càng phát triển, mở rộng trên quy mô toàn cầu.	3	HK IV	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
53	Truyền thông quốc tế	Cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quan về truyền thông quốc tế cũng như các lý thuyết căn bản liên quan đến truyền thông quốc tế, các hoạt động truyền thông quốc tế trên thế giới và tình hình phát triển của truyền thông quốc tế tại Việt Nam; Theo đó, kiến thức được giảng dạy gồm các nội dung chính: Khái quát về truyền thông quốc tế (bao gồm các khái niệm cơ bản, lịch sử phát triển, các đặc điểm, vai trò, chức năng của truyền thông quốc tế); Lý thuyết tiếp cận truyền thông quốc tế; Giới thiệu truyền thông một số quốc gia, các tập đoàn truyền thông quốc tế tiêu biểu trên thế giới; và phần sau cùng là Các vấn đề căn bản của truyền thông quốc tế tại Việt Nam.	3	HK III	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
54	Công pháp quốc tế	Cung cấp cho sinh viên kiến thức chung về khung pháp lý quốc tế và kiến thức cơ bản về một số lĩnh vực pháp luật quốc tế như: luật điều ước quốc tế, thẩm quyền quốc gia, miễn trừ quốc gia, trách nhiệm quốc gia, luật biển quốc tế, luật quốc tế về biên giới lãnh thổ, luật tổ chức quốc tế, luật nhân quyền, nhân đạo quốc tế, dân cư, quốc tịch, luật ngoại giao, lãnh sự và giải quyết tranh chấp quốc tế.	3	HK V	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
55	Phân tích sự kiện quốc tế	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về bản chất của các sự kiện trong đời sống quốc tế đương đại: nguồn gốc, nguyên nhân, đặc điểm. Thông qua hệ thống bài tập thực hành (viết hoặc làm băng hình), học phần giúp sinh viên hình thành những kỹ năng phân tích sự kiện cơ bản. Đồng thời, học phần giúp sinh viên nắm bắt và phát hiện những vấn đề nghiên cứu chuẩn bị cho viết khóa luận tốt nghiệp.	3	HK V-VI-VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
56	Đàm phán quốc tế	Giúp người học nắm bắt được bản chất của đàm phán, các khái niệm cơ bản, mô hình và cách thức vận hành của các cuộc đàm phán song phương cũng như đa phương; các nhân tố chi phối các cuộc đàm phán quốc tế, ảnh hưởng của văn hóa đối với các cuộc đàm phán giữa các quốc gia. Học phần giúp người học nắm được và áp dụng các phương pháp xây dựng chiến lược đàm phán, kỹ thuật tổ chức một cuộc đàm phán, các chiến thuật, thủ thuật khi đàm phán, thuyết phục đối phương và các cách thức khai thác tâm lý để đạt được mục tiêu đàm phán.	3	HK V	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
57	Kỹ năng tư duy phản biện	Hướng dẫn sinh viên phát triển tư duy phản biện, một kỹ năng thiết yếu trong mọi lĩnh vực trong xã hội hiện đại. Để có thể hoàn thành hiệu quả công việc trong tương lai, ngay từ khi còn	3	HK V-VI-VII	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		ngồi trên ghế nhà trường, sinh viên cần được rèn luyện và phát triển tư duy phản biện trong các học phần đặc biệt là khi viết các bài tự luận, tiểu luận, báo cáo, nghiên cứu hay tham gia các buổi hội thảo, thảo luận.			- Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
58	Kỹ năng thuyết trình	Cung cấp cho người học kiến thức cơ bản nhất về quy trình thực hiện một bài trình bày (thuyết trình) trước một nhóm khán giả/người nghe. Kiến thức và nội dung của học phần bao gồm tìm và tổng hợp thông tin, phác thảo đề cương (chuẩn bị trước khi thuyết trình), giới thiệu cấu trúc một bài thuyết trình (giới thiệu/phần mở đầu bài thuyết trình, nội dung chính bài thuyết trình, xử lý kết thúc một bài thuyết trình), sử dụng giáo cụ trực quan (ảnh, video). Sau khi kết thúc học phần, người học sẽ có thể thực hiện một bài thuyết trình rõ ràng và mạch lạc trước khán giả.	3	HK V-VI-VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
59	Phân tích sự kiện quốc tế	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về bản chất của các sự kiện trong đời sống quốc tế đương đại: nguồn gốc, nguyên nhân, đặc điểm. Thông qua hệ thống bài tập thực hành (viết hoặc làm băng hình), học phần giúp sinh viên hình thành những kỹ năng phân tích sự kiện cơ bản. Đồng thời, học phần giúp sinh viên nắm bắt và phát hiện những vấn đề nghiên cứu chuẩn bị cho viết khoá luận tốt nghiệp.	3	HK V-VI-VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
60	Giao tiếp liên văn hóa	Cung cấp cho người học đối tượng, nhiệm vụ, những khái niệm cơ bản và các kiến thức liên quan đến giao tiếp liên văn hoá, những yếu tố văn hoá thể hiện trong ngoại ngữ, các nguyên tắc	3	HK V-VI-VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		và chuẩn mực giao tiếp trong môi trường giao tiếp đa văn hóa. Đồng thời giới thiệu và phân tích một số tình huống xử lý trong giao tiếp liên văn hoá thực tế, từ đó giúp người học không ngừng trau dồi nâng cao năng lực giao tiếp liên văn hoá.			- Bài thi kết thúc học phần
61	Xây dựng dự án	Cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng về quản lý dự án và ứng dụng của nó vào thực tế. Sinh viên có được kiến thức về quản lý dự án và khả năng giải quyết các vấn đề của mình trong quản lý dự án ở mọi quy mô. Sinh viên sẽ được hướng dẫn đọc tài liệu gồm các chủ đề liên quan đến quản lý dự án; và việc thực hiện các dự án mô hình là bắt buộc trong mỗi khóa học.	3	HK V-VI-VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần
62	Phát triển sự nghiệp	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng, định hướng phát triển nghề nghiệp và ứng dụng vào thực tế. Sinh viên sẽ tiếp thu những kiến thức về phát triển nghề nghiệp và khả năng đạt được sự phát triển nghề nghiệp của chính mình. Sinh viên được hướng dẫn đọc tài liệu gồm các chủ đề liên quan đến phát triển nghề nghiệp; và thực hiện các dự án mô hình là bắt buộc trong mỗi khóa học.	3	HK V-VI-VII	- Chuyên cần - Bài tập cá nhân, bài tập nhóm - Bài thi giữa kỳ - Bài thi kết thúc học phần

D. Công khai thông tin về giáo trình, tài liệu tham khảo do cơ sở giáo dục tổ chức biên soạn

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
1	Phân tích chính sách đối ngoại: Những vấn đề lý luận và thực tiễn (Tập 1) Chủ biên: TS. Nguyễn Hoàng Như Thanh	09/2023 - 07/2024
2	Phân tích chính sách đối ngoại: Những vấn đề lý luận và thực tiễn (Tập 2) Chủ biên: TS. Vũ Lê Thái Hoàng	09/2023 - 07/2024
3	International negotiation textbook Chủ biên: TS. Tôn Sinh Thành	09/2023 - 07/2024
4	Ngoại giao kinh tế Chủ biên: PGS. TS. Nguyễn Văn Lịch và TS. Nguyễn Minh Trang	09/2023 - 07/2024
5	Kinh tế học ứng dụng Chủ biên: PGS.TS. Đặng Hoàng Linh và TS. Nguyễn Thị Minh Phương	09/2023 - 07/2024
6	Kinh tế Việt Nam/ Vietnam Economy Chủ biên: TS. Nguyễn Thị Minh Phương và TS. Lâm Thanh Hà	09/2023 - 07/2024
7	Đầu tư quốc tế Chủ biên: TS. Nguyễn Thị Minh Phương	09/2023 - 07/2024
8	Tiếng Anh chuyên ngành Quan hệ Quốc tế 4 (Trình độ Tiên Nâng cao) Chủ biên: NCS. Nguyễn Đỗ Ngân Giang	09/2023 - 07/2024
9	Tiếng Anh chuyên ngành Truyền thông Quốc tế 4 (Trình độ Tiên Nâng cao) Chủ biên: NCS. Phạm Thị Quyên và ThS. Trần Minh Nguyệt	09/2023 - 07/2024
10	Tiếng Anh chuyên ngành Luật Quốc tế 4 (Trình độ Tiên Nâng cao) Chủ biên: TS. Lê Thanh Mai	09/2023 - 07/2024
11	Tiếng Anh chuyên ngành Châu Á - Thái Bình Dương 4 (Trình độ Tiên Nâng cao) Chủ biên: TS. Trần Thị Thanh Liên	09/2023 - 07/2024
12	Tiếng Anh chuyên ngành Kinh tế Quốc tế 4 (Trình độ Tiên Nâng cao) Chủ biên: TS. Trần Thị Thanh Liên	09/2023 - 07/2024
13	Giao tiếp liên văn hóa trong bối cảnh toàn cầu hóa Chủ biên: TS. Vũ Tuấn Anh và TS. Lương Thị Thu Hường	09/2023 - 07/2024
14	Tiếng Hàn dành cho sinh viên Học viện Ngoại giao 2 Chủ biên: TS. Đỗ Thanh Thảo Miên và TS. Lee Kye Sun	09/2023 - 07/2024
15	Quan hệ Việt Nam - Nhật Bản Chủ biên: TS. Nguyễn Vinh Thành	09/2023 - 07/2024
16	Quan hệ quốc tế tại khu vực Châu Á - Thái Bình Dương Chủ biên: TS. Quách Quang Hồng	09/2023 - 07/2024

E. Công khai thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp

I. Chương trình đào tạo trình độ Tiến sĩ

STT	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
Chuyên ngành Quan hệ quốc tế				
1	Quan hệ quốc phòng Việt Nam -Hoa Kỳ từ 1995 đến nay	Nguyễn Hồng Sơn	GS.TS. Nguyễn Thái Yên Hương	<p>Quan hệ quốc phòng Việt Nam-Hoa Kỳ là chủ đề thu hút sự quan tâm đáng kể cả trong giới học thuật và hoạch định chính sách. Đã có các nghiên cứu quốc tế và trong nước về quan hệ Việt Nam-Hoa Kỳ trên các lĩnh vực, tuy nhiên các nghiên cứu trực tiếp về quan hệ quốc phòng giữa hai nước chưa thực sự phong phú. Luận án này cung cấp một góc nhìn từ Việt Nam về quan hệ quốc phòng Việt Nam-Hoa Kỳ kể từ khi bình thường hoá quan hệ ngoại giao đến nay.</p> <p>Luận án đã nghiên cứu lập luận của các trường phái lý thuyết phổ biến trong quan hệ quốc tế về hợp tác nói chung và hợp tác quốc phòng nói riêng giữa các quốc gia, từ đó luận giải động cơ Việt Nam và Hoa Kỳ xích lại gần nhau trong quan hệ quốc phòng, quá trình xây dựng lòng tin và mở rộng hợp tác trên nhiều lĩnh vực khác nhau trong quan hệ quốc phòng.</p> <p>Luận án cũng phân tích tác động của bối cảnh quốc tế và khu vực, chính sách quốc phòng của Việt Nam và Hoa Kỳ, quan hệ giữa hai nước giai đoạn sau chiến tranh từ 1975-1995 đến quá trình hình thành và phát triển quan hệ quốc phòng hai nước.</p> <p>Luận án đi sâu đánh giá thực trạng quan hệ quốc phòng Việt Nam-Hoa Kỳ từ năm 1995 đến nay trên các lĩnh vực hợp tác chủ yếu, bao gồm giải quyết hậu quả chiến tranh; huấn luyện, đào tạo quân sự; mua sắm thiết bị, trao đổi công nghệ quốc phòng; an ninh hàng hải; gìn giữ hoà bình; hỗ trợ nhân đạo, cứu trợ thảm họa và tìm kiếm cứu nạn. Luận án cũng làm rõ những thành tựu và những vấn đề còn tồn tại trong quan hệ quốc phòng song phương, từ đó dự báo triển vọng quan hệ quốc phòng giữa hai nước đến năm 2030 và đưa ra một số khuyến nghị chính sách quốc phòng với Việt Nam trong tương lai.</p>

				<p>Luận án này có thể được sử dụng làm nguồn tham khảo đối với các cán bộ làm công tác ngoại giao và đối ngoại quốc phòng. Đồng thời, luận án có thể dùng làm tài liệu tham khảo trong giảng dạy quan hệ quốc tế, chính sách đối ngoại hoặc các môn học về Hoa Kỳ.</p>
2	Lập trường của Mỹ đối với các sự kiện liên quan tới Việt Nam trong vấn đề Biển Đông thời kỳ Chiến tranh Lạnh	Nguyễn Ngọc Hùng	GS.TS. Nguyễn Vũ Tùng	<p>Cho đến nay, đã có nhiều công trình nghiên cứu liên quan đến lợi ích, mục tiêu, chính sách, hoạt động của Mỹ ở Biển Đông, song hầu hết tập trung vào giai đoạn sau Chiến tranh Lạnh. Một số nghiên cứu đã tìm hiểu, phân tích các sự kiện tranh chấp, xung đột ở Biển Đông liên quan đến Việt Nam xảy ra thời kỳ Chiến tranh Lạnh nhưng chưa tập trung đi sâu phân tích một cách có hệ thống, lý giải, làm rõ lập trường của Mỹ. Do đó, luận án là một nghiên cứu mới từ góc độ Việt Nam về lập trường của Mỹ đối với các sự kiện liên quan tới Việt Nam trong vấn đề Biển Đông thời kỳ Chiến tranh Lạnh. Về mặt khoa học, luận án đã trình bày một số vấn đề liên quan đến lập trường của quốc gia trước một sự kiện tranh chấp, xung đột quốc tế như khái niệm, hình thức biểu hiện, các nhân tố ảnh hưởng; phương pháp phân tích, xác định lập trường; mối quan hệ giữa lập trường và chính sách đối ngoại của quốc gia. Luận án cũng đã nghiên cứu một cách có hệ thống, bao quát các tranh chấp, xung đột đã xảy ra và phân tích, lý giải lập trường của Mỹ đối với các sự kiện Hội nghị San Francisco năm 1951, tranh chấp ở nhóm phía Đông quần đảo Hoàng Sa năm 1956, xung đột ở nhóm phía Tây quần đảo Hoàng Sa năm 1974 và xung đột ở quần đảo Trường Sa năm 1988. Qua đó luận án đã tổng hợp, đối chiếu, so sánh, rút ra được những điểm chung, những nhân tố ảnh hưởng đến lập trường của Mỹ và tác động đến cục diện tình hình Biển Đông, góp phần vào việc bổ sung, làm phong phú thêm các kết quả nghiên cứu về vấn đề Biển Đông từ góc độ lịch sử. Về mặt thực tiễn, qua phân tích bối cảnh quốc tế và tình hình Biển Đông hiện nay, cũng như làm rõ những điểm được duy trì và những điểm được bổ sung, điều chỉnh trong chính sách của Mỹ đối với vấn đề Biển Đông, luận án đã gợi mở một số vấn đề đặt ra đối với Việt Nam và đưa ra một số khuyến nghị, góp phần vào việc nghiên cứu, tham khảo, hoạch định chính sách đối ngoại nhằm duy trì hòa bình,</p>

				<p>ổn định trong khu vực, tạo môi trường thuận lợi cho công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước ta đồng thời bảo vệ vững chắc chủ quyền, lợi ích quốc gia của Việt Nam ở Biển Đông.</p>
3	<p>Quá trình hội nhập của Liên minh châu Âu dưới ảnh hưởng của chủ nghĩa dân túy</p>	<p>Trịnh Quân</p>	<p>GS. TS. Vũ Dương Huân</p>	<p>Mặc dù trên thế giới và Việt Nam đã có nhiều công trình khoa học quan tâm đến quá trình hội nhập của EU, tuy nhiên nghiên cứu trực tiếp về quá trình hội nhập của EU dưới ảnh hưởng của chủ nghĩa dân túy (CNĐT) lại chưa thực sự phong phú. Việc nghiên cứu những ảnh hưởng của CNĐT tới quá trình hội nhập của EU trên các lĩnh vực trụ cột có ý nghĩa quan trọng và mang tính cấp thiết cao, góp phần làm rõ ảnh hưởng của một trào lưu chính trị trỗi dậy trở lại đối với chính sách và kết quả hội nhập của EU.</p> <p>Luận án cung cấp một cách hệ thống những vấn đề cơ bản về quá trình hội nhập của EU: chủ nghĩa khu vực, hội nhập khu vực, một số lý thuyết quan hệ quốc tế về vấn đề hội nhập của EU; quá trình hình thành và phát triển của EU. Ngoài ra, tác giả đã làm rõ cách tiếp cận, đặc điểm chung của chủ nghĩa dân túy, một số quan điểm chống toàn cầu hoá mối quan hệ giữa quá trình hội nhập và chủ nghĩa dân túy ở EU.</p> <p>Luận án phân tích sự trỗi dậy của CNĐT trong giai đoạn 2009 - 2020 và những ảnh hưởng đáng kể đến việc hoạch định, triển khai chính sách hội nhập của EU trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị - an ninh - đối ngoại và tư pháp. Trong đó, luận án chứng minh về cơ bản, CNĐT tác động không thuận tới tiến trình nhất thể hoá châu Âu, song cũng tạo được tác động tích cực nhất định trên một số khía cạnh cụ thể.</p> <p>Luận án đưa ra một số dự báo, cụ thể các phong trào dân túy ở EU có khả năng sẽ phát triển ở mức độ chùng mực, tiếp tục duy trì ở một số nước, nhưng xu thế giảm tầm ảnh hưởng ở nhiều nước còn lại và ở toàn khu vực. Dù xu hướng củng cố đoàn kết nội bộ, thúc đẩy hội nhập nội khối sâu rộng vẫn là chủ đạo, CNĐT đang và sẽ tiếp tục tác động đến tiến trình nhất thể hoá châu Âu song ở chùng mực nhất định, mang tính thời điểm và không đồng đều tại các quốc gia. Trên cơ sở dự báo, luận án đưa ra một số hàm ý chính sách cho Việt Nam trong quan hệ</p>

				với EU và các nước thành viên.
4	Ngoại giao công chúng của Mỹ với khu vực Trung Đông và Bắc Phi giai đoạn 2001 - 2016	Đào Quyền Trường	PGS.TS. Nguyễn Thị Thanh Thủy, PGS.TS. Lê Hải Bình	<p>Mặc dù trên thế giới đã có nhiều công trình khoa học nghiên cứu về ngoại giao công chúng nói chung và ngoại giao công chúng của Mỹ nói riêng, tuy nhiên chưa có nhiều công trình cứu trực tiếp về ngoại giao công chúng Mỹ với khu vực Trung Đông và Bắc Phi giai đoạn 2001 - 2016. Ở Việt Nam luận án có thể được coi là công trình nghiên cứu mang tính hệ thống đầu tiên về vấn đề này.</p> <p>Luận án cung cấp một cách hệ thống những vấn đề cơ bản về ngoại giao công chúng như: khái niệm; đặc điểm, hình thức, công cụ, biện pháp triển khai; quá trình hình thành; mối quan hệ với sức mạnh mềm và các khái niệm liên quan khác, trong đó có ngoại giao văn hóa mà Việt Nam đang triển khai.</p> <p>Luận án phân tích một cách hệ thống, khoa học các chính sách, biện pháp và nguồn lực mà trong giai đoạn 2001 - 2016 chính quyền Tổng thống G.W. Bush và Tổng thống B. Obama đã sử dụng để triển khai ngoại giao công chúng ở Trung Đông và Bắc Phi, khu vực mà Mỹ coi là khởi nguồn của khủng bố, chống lại Mỹ. Từ cơ sở đó, luận án đánh giá những mặt thành công, hạn chế; so sánh và rút ra những đặc điểm của ngoại giao công chúng Mỹ giai đoạn này; đưa ra khuynh hướng ngoại giao công chúng của Mỹ giai đoạn sau. Đồng thời luận án gợi mở một số hàm ý chính sách cho ngoại giao văn hóa của Việt Nam.</p> <p>Về phương diện thực tiễn, luận án bổ sung nguồn tài liệu tham khảo về chính trị và quan hệ quốc tế liên quan tới chính sách ngoại giao công chúng của Mỹ giai đoạn 2001-2016 nhằm phục vụ cho sinh viên, giảng viên, các nhà nghiên cứu, học giả, nhà ngoại giao có quan tâm tới lĩnh vực này. Đồng thời, đây cũng là nguồn tài liệu tham khảo cho những nhà hoạch định chính sách ngoại giao văn hóa của Việt Nam, thông qua ngoại giao công chúng của Mỹ có thể gợi mở việc tận dụng những điểm mạnh và hạn chế những tác động tiêu cực của chính sách ngoại giao công chúng Mỹ trong quan hệ của Mỹ với Việt Nam.</p>
5	Khuôn khổ quan hệ đối tác chiến lược của Việt Nam: Trường hợp Việt Nam - Cộng hòa Liên bang Đức	Nguyễn Thị Thìn	PGS. TS. Đặng Cẩm Tú	<p>Trên thế giới và Việt Nam đã có nhiều công trình khoa học về quan hệ đối tác chiến lược. Tuy nhiên, cho đến nay việc nghiên cứu khuôn khổ quan hệ đối tác chiến lược của Việt Nam và đi sâu vào trường hợp quan hệ Việt Nam – CHLB Đức là một đề tài chưa được nghiên cứu nhiều.</p> <p>Luận án là một công trình nghiên cứu mang tính hệ thống, làm rõ khái niệm, đặc điểm, điều kiện xác lập khuôn khổ quan hệ đối tác chiến lược của các nước và</p>

				<p>Việt Nam thông qua nghiên cứu trường hợp cụ thể khuôn khổ đối tác chiến lược Việt Nam – CHLB Đức trong giai đoạn 2011-2021.</p> <p>Trên cơ sở phân tích bối cảnh thiết lập quan hệ đối tác chiến lược Việt Nam – CHLB Đức, Luận án nghiên cứu quá trình triển khai quan hệ đối tác chiến lược này trong giai đoạn 2011-2021. Khi soi chiếu vào khung phân tích được đề xuất, Luận án đánh giá một cách tổng thể các điều kiện thiết lập, nội hàm cơ bản, và hai bình diện chính yếu là cơ chế hợp tác và phạm vi hợp tác của khuôn khổ đối tác chiến lược Việt Nam – CHLB Đức trong giai đoạn 10 năm (2011-2021), từ đó dự báo triển vọng và đề xuất giải pháp nhằm đa dạng các cơ chế hợp tác và triển khai các lĩnh vực hợp tác ưu tiên với mục tiêu làm sâu sắc và nâng tầm quan hệ đối tác chiến lược này trong tương lai.</p> <p>Luận án dự kiến có những đóng góp khoa học, bổ sung nghiên cứu về khuôn khổ đối tác chiến lược của Việt Nam nói chung, quan hệ đối tác chiến lược Việt Nam - CHLB Đức nói riêng. Luận án đề xuất nghiên cứu quan hệ đối tác chiến lược trên cơ sở xem xét hai bình diện chính là các cơ chế và phạm vi hợp tác, và áp dụng vào trường hợp cụ thể quan hệ đối tác chiến lược Việt Nam – CHLB Đức. Khung phân tích này có thể góp phần gợi mở một phương thức trong nghiên cứu các quan hệ song phương giữa Việt Nam với các đối tác chiến lược.</p> <p>Về mặt thực tiễn, Luận án có thể được dùng làm tài liệu tham khảo phục vụ cho công tác nghiên cứu và đào tạo, hoạch định và triển khai chính sách đối ngoại của Việt Nam với các đối tác chiến lược nói chung và CHLB Đức nói riêng.</p>
6	Vai trò của Cộng hòa Liên bang Đức trong quá trình phát triển của Liên minh Châu Âu hai thập niên đầu thế kỷ XXI	Nguyễn Thị Thu Hà	PGS. TS. Võ Kim Cương, TS. Đỗ Thị Thanh Bình	<p>Mặc dù trên thế giới và Việt Nam đã có nhiều công trình khoa học quan tâm đến vai trò của CHLB Đức trong Liên minh châu Âu (EU), tuy nhiên nghiên cứu trực tiếp về vai trò của Đức trong thể chế khu vực xuyên suốt hai thập niên đầu thế kỷ XXI lại chưa thực sự phong phú. Ở Việt Nam luận án có thể được coi là công trình nghiên cứu mang tính hệ thống đầu tiên về vấn đề này.</p> <p>Luận án đã cung cấp một cách hệ thống những vấn đề cơ bản về vai trò quốc gia trong thể chế quốc tế dưới cơ sở lý luận dựa trên cách tiếp cận của các học thuyết quan hệ quốc tế và cơ sở thực tiễn dựa trên các cấp độ phân tích. Qua cách tiếp cận dựa trên mối quan hệ giữa quyền lực, vai trò và lãnh đạo, tác giả đã làm rõ khung phân tích về vai trò của Đức trong EU trong thời gian nghiên cứu.</p> <p>Luận án đã khảo sát sáu trường hợp điển hình cho nghiên cứu vai trò của Đức trong EU hai thập niên đầu thế kỷ XXI qua việc phân tích hai khía cạnh chính</p>

				<p>là xây dựng thể chế (Hiệp ước Nice, Hiệp ước Lisbon, Chính sách Đối ngoại và An ninh chung) và giải quyết khủng hoảng (Nợ công, Nhập cư, Brexit).</p> <p>Luận án đã nhận xét, đánh giá và dự báo triển vọng với vai trò của Đức ở EU trong thập niên tới trên cơ sở phân tích những tác động tích cực và tiêu cực từ vai trò của Đức đối với sự phát triển của khu vực, đồng thời đưa ra các nhân tố thuận lợi và thách thức với vai trò của Đức ở thể chế khu vực trong tương lai. Đồng thời luận án đưa ra một số khuyến nghị mang tính gợi mở cho quan hệ Việt Nam-Đức, Việt Nam-EU và phát huy vai trò của Việt Nam ở ASEAN.</p> <p>Luận án có thể dùng làm tài liệu tham khảo trong giảng dạy và nghiên cứu một số chuyên đề liên quan đến lý luận quan hệ quốc tế và nghiên cứu khu vực học như: vai trò của chủ thể quốc gia trong thể chế khu vực/quốc tế, chính sách đối ngoại CHLB Đức, nghiên cứu châu Âu ... Ở một mức độ nhất định, kết quả nghiên cứu của luận án có thể sử dụng làm tài liệu tham khảo cho các nhà hoạch định, thực thi chiến lược, chính sách trong việc thúc đẩy mối quan hệ song phương với Đức, EU và nâng cao vai trò của Việt Nam trong ASEAN trong thời gian tới.</p>
7	Chính sách đối với kiều dân và công dân ở nước ngoài của Trung Quốc, Ấn Độ, Hàn Quốc và hàm ý cho Việt Nam	Nguyễn Huyền Trang	GS. TS. Vũ Dương Huân, PGS.TS. Nguyễn Thị Hạnh	<p>Thời gian qua, trên thế giới và Việt Nam đã có một số công trình nghiên cứu về vấn đề kiều dân và công dân ở nước ngoài của một số quốc gia, tuy nhiên nghiên cứu trực tiếp, trên cơ sở đối sánh về chính sách đối với kiều dân và công dân ở nước ngoài của các nước Trung Quốc, Ấn Độ, Hàn Quốc chưa thực sự phong phú. Ở Việt Nam, luận án có thể được coi là công trình nghiên cứu đầu tiên mang tính hệ thống về vấn đề này.</p> <p>Luận án tổng kết những vấn đề lý thuyết và thực tiễn về chính sách đối với kiều dân và công dân ở nước ngoài của Trung Quốc, Ấn Độ, Hàn Quốc, là một vấn đề chưa được nghiên cứu nhiều ở Việt Nam. Ngoài ra, Luận án bổ sung một nghiên cứu mới về vấn đề kiều dân và công dân ở nước ngoài với các nội dung như khái niệm kiều dân và công dân ở nước ngoài, chính sách đối với kiều dân và công dân ở ngoại quốc của Trung Quốc, Ấn Độ, Hàn Quốc, vị trí vai trò của kiều dân và công dân ở nước ngoài đối với sự phát triển của quốc gia gốc, qua đó đóng góp cho nghiên cứu chính sách đối với người Việt Nam ở nước ngoài nói riêng và chính sách đối ngoại Việt Nam nói chung.</p> <p>Luận án hướng tới rút ra các bài học kinh nghiệm trong hoạch định và triển khai chính sách đối với kiều dân và công dân ở nước ngoài từ thực tiễn quốc tế tại các nước Trung Quốc, Ấn độ, Hàn Quốc, kết hợp với đánh giá chính sách, tình hình</p>

				<p>triển khai chính sách đối với người Việt Nam ở nước ngoài, đề bước đầu đưa ra hàm ý chính sách nhằm phát huy vai trò của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước.</p> <p>Luận án có thể được sử dụng làm tài liệu tham khảo cho công tác nghiên cứu và giảng dạy về quan hệ quốc tế cũng như cung cấp những luận cứ khoa học và thực tiễn phục vụ cho công tác tham mưu hoạch định, xây dựng chính sách đối ngoại nói chung và các chính sách liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài nói riêng.</p>
8	ASEAN trong cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung tại khu vực châu Á - Thái Bình Dương giai đoạn 2016 - 2024	Lê Thị Thúy Hiền	GS. TS. Nguyễn Thái Yên Hương	<p>Mặc dù thế giới và Việt Nam đã có nhiều công trình khoa học nghiên cứu về ASEAN trong cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung, song đa phần tiếp cận ở góc độ tác động của cạnh tranh đối với ASEAN. Vì vậy, luận án có thể được coi là công trình nghiên cứu tương đối toàn diện và hệ thống về vị trí của ASEAN trong cuộc cạnh tranh, không trùng lặp với các công trình đã công bố ở trong và ngoài nước.</p> <p>Luận án đã làm rõ cơ sở lí luận và thực tiễn để xác định vị trí của ASEAN trong cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung như: khái niệm cạnh tranh chiến lược, vị trí tổ chức khu vực trong hệ thống chính trị quốc tế; tình hình thế giới khu vực liên quan, lập trường ASEAN về cạnh tranh nước lớn tại khu vực và thực tiễn ASEAN ứng phó với cạnh tranh nước lớn giai đoạn trước 2016. Từ đó, luận án đã xây dựng khung phân tích vị trí của ASEAN trong cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung tại khu vực châu Á - Thái Bình Dương.</p> <p>Luận án đã phân tích tình hình cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung tại khu vực CA – TBD giai đoạn 2016 - 2024, tập trung làm rõ chính sách và hoạt động cạnh tranh, lôi kéo ASEAN trên các lĩnh vực chính trị, an ninh – quốc phòng, kinh tế và khoa học công nghệ. Luận án cũng đánh giá cách thức và kết quả phản ứng của ASEAN trước tác động của cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung để duy trì lập trường trung lập và có được vị trí trung gian trong cuộc cạnh tranh. Từ đó, luận án đưa ra nhận xét đánh giá về vị trí của ASEAN trong cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung và tác động đối với lợi ích quốc gia Việt Nam.</p> <p>Luận án đã dự báo xu hướng cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung và triển vọng vị trí ASEAN trong cạnh tranh Mỹ - Trung đến năm 2030, đồng thời đưa ra một số khuyến nghị để Việt Nam đóng góp vào việc khẳng định vị trí của ASEAN trong cạnh tranh nước lớn và bảo đảm lợi ích quốc gia Việt Nam trong thời gian tới.</p> <p>Luận án có thể dùng làm tài liệu tham khảo trong giảng dạy và nghiên cứu một</p>

				số chuyên đề liên quan đến quan hệ quốc tế như: cạnh tranh nước lớn, tổ chức khu vực, trật tự khu vực... Ở mức độ nhất định, kết quả nghiên cứu của luận án có thể được tham khảo cho quá trình hoạch định và triển khai chính sách đối ngoại của ta với ASEAN và nước lớn, trước hết là Mỹ và Trung Quốc.
9	Quan hệ đối tác chiến lược Việt Nam - Malaysia: tiếp cận từ góc độ lợi ích quốc gia - dân tộc	Phạm Thanh Bằng	PGS. TS. Nguyễn Nam Dương, TS. Nguyễn Thị Bích Ngọc	<p>Luận án là công trình vận dụng lý thuyết quan hệ quốc tế trong nghiên cứu khoa học về mối quan hệ Đối tác chiến lược Việt Nam-Malaysia, góp phần bổ sung vào kho tư liệu nghiên cứu khoa học về quan hệ quốc tế nói chung và quan hệ đối tác chiến lược của Việt Nam nói riêng. Luận án làm rõ khái niệm về quan hệ đối tác chiến lược, lý luận về lợi ích quốc gia-dân tộc, cũng như nêu cách tiếp cận lợi ích quốc gia-dân tộc đối với mối quan hệ Đối tác chiến lược Việt Nam-Malaysia. Luận án cũng đóng góp một case-study điển hình vào việc kiểm chứng và bổ sung tính ứng dụng của lý thuyết trong nghiên cứu các vấn đề thực tiễn. Mặc dù trên thế giới và Việt Nam đã có một số công trình khoa học quan tâm đến mối quan hệ này, tuy nhiên, luận án có thể được coi là công trình nghiên cứu mang tính hệ thống đầu tiên về mối quan hệ Đối tác chiến lược Việt Nam-Malaysia từ góc độ lợi ích quốc gia-dân tộc. Dưới lăng kính lợi ích quốc gia-dân tộc, Luận án phân tích những nhân tố chính tác động đến mối quan hệ Việt Nam-Malaysia; quá trình hình thành và phát triển của mối quan hệ Đối tác chiến lược Việt Nam-Malaysia; nêu lên một số thành tựu, điểm còn hạn chế và bài học kinh nghiệm; dự báo triển vọng đến năm 2035, đồng thời đưa ra một số khuyến nghị chính sách cho Việt Nam. Luận án kỳ vọng góp phần tích cực trong việc nâng cao hiệu quả hợp tác của mối quan hệ Đối tác chiến lược Việt Nam-Malaysia. Luận án có tính thực tiễn cao, nhất là trong bối cảnh đang kỷ niệm 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao (1973-2023) và chuẩn bị 10 năm quan hệ Đối tác chiến lược Việt Nam-Malaysia (2015-2025), góp phần tích cực vào việc đánh giá tổng thể các mối quan hệ đối tác chiến lược của Việt Nam. Luận án là công trình nghiên cứu đa ngành, số liệu cập nhật và có thể là tài liệu tham khảo hữu ích trong giảng dạy và nghiên cứu về lý luận quan hệ đối tác chiến lược và lợi ích quốc gia-dân tộc, quan hệ giữa</p>

				các nước ASEAN và quan hệ Đối tác chiến lược Việt Nam-Malaysia.
Chuyên ngành Luật quốc tế				
1	"Chiến tranh phức hợp" trên Biển Đông: vấn đề sử dụng dân quân biển dưới góc độ luật pháp quốc tế	Nguyễn Thị Lan Hương	GS. TS. Nguyễn Hồng Thao, PGS.TS. Hà Anh Tuấn	<p>Hiện nay, xung đột hiện đại có xu hướng phát triển phức tạp hơn và được gọi dưới nhiều thuật ngữ như chiến tranh phức hợp, hoạt động vùng xám... Chủ đề chiến tranh phức hợp, hoạt động vùng xám không chỉ được nghiên cứu trong nhiều công trình học thuật quốc tế, chủ yếu trong lĩnh vực quan hệ quốc tế và khoa học quân sự; mà còn được đề cập trong các chiến lược an ninh của nhiều nước và tổ chức quốc tế. Song, chủ đề này chưa được khai thác một cách đầy đủ và toàn diện trong các công trình ở Việt Nam. Do vậy, luận án được xem là một trong những công trình nghiên cứu đầu tiên về chủ đề này, nhất là dưới góc độ luật pháp quốc tế. Luận án chỉ ra một số vấn đề lý thuyết liên quan tới chiến tranh phức hợp, hoạt động vùng xám và làm rõ một số thách thức đặt ra từ xu hướng này dưới góc độ luật pháp quốc tế. Luận án đưa ra một bức tranh tổng thể về thực tiễn Trung Quốc áp dụng chiến tranh phức hợp để đạt được mục tiêu chiến lược của nước này ở Biển Đông. Luận án lựa chọn ví dụ về việc sử dụng tàu dân quân biển của Trung Quốc như một lực lượng đặc thù trong việc hiện thực hoá các mục tiêu của Trung Quốc; và phân tích một số khía cạnh pháp lý của lực lượng dân quân biển Trung Quốc. Từ đó, có thể là cơ sở định hướng cho việc đối phó với chiến thuật vùng xám của Trung Quốc từ góc độ pháp lý.</p> <p>Ở một mức độ nhất định, kết quả nghiên cứu của luận án có thể sử dụng làm tài liệu tham khảo cho các nhà hoạch định, thực thi chiến lược, chính sách... để nhận diện cách thức Trung Quốc đang triển khai đa công cụ, huy động đa phương tiện, trên đa mặt trận ở Biển Đông, từ đó có thể đấu tranh bảo vệ chủ quyền, biển đảo, các quyền chủ quyền và quyền tài phán cùng các lợi ích chính đáng của Việt Nam ở Biển Đông.</p>

II. Chương trình đào tạo trình độ Thạc sĩ

STT	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
Chuyên ngành Quan hệ quốc tế				
1	Hợp tác giáo dục Nhật Bản - Việt Nam từ năm 2010 đến năm 2020	Trần Minh Tùng	PGS.TS. Nguyễn Thị Hạnh	

2	Sức mạnh mềm của Nhật Bản trong hai thập niên đầu của thế kỷ XXI	Nguyễn Thanh Vân	công TS. Lê Hải Bình	
3	Quan hệ ASEAN - Liên hợp quốc từ năm 2000 đến nay	Mithasee Saisamphun	PGS.TS. Nguyễn Thị Hạnh	
4	*Hợp tác phát triển văn hóa - giáo dục giữa ba nước Tam giác phát triển Lào - Việt Nam - Campuchia từ năm 1999 đến năm 2021	Phalaphon Khonesavan	TS. Nguyễn Hùng Sơn	
5	Quan hệ Lào - ASEAN trong giai đoạn 1997 - 2022	Thippaphone Saiyathongphet	PGS.TS. Nguyễn Thị Mỹ	
6	Quan hệ hợp tác Lào - Hoa Kỳ từ năm 2010 đến nay	Phetsavanh Phommachack	GS.TS. Nguyễn Thái Yên Hương	
7	Những điều chỉnh trong chính sách của Hoa Kỳ đối với Biển Đông từ chính quyền Donald Trump đến chính quyền Joe Biden	Chu Thị Quỳnh Anh	GS.TS. Vũ Dương Huân	
8	Cạnh tranh ảnh hưởng giữa Á-rập Xê-út và I-ran tại Trung Đông từ Mùa Xuân Á-rập đến nay	Nguyễn Đức Anh	GS.TS. Vũ Dương Huân	
9	Chính sách đối với các đồng minh Đông Bắc Á của chính quyền Donald Trump	Đặng Thành Đạt	GS.TS. Nguyễn Thái Yên Hương	
10	Hợp tác quốc tế trong đào tạo của các học viện, trường Công an nhân dân trong giai đoạn 2016 - 2020	Bùi Văn Đạt	PGS.TS. Đỗ Sơn Hải	
11	Ngoại giao văn hóa Việt Nam từ năm 2011 đến nay	Cao Hoàng Lan	TS. Doãn Mai Linh	
12	Quan hệ Trung Quốc - ASEAN trong khuôn khổ Sáng kiến Vành đai và Con đường	Nguyễn Thị Thùy Linh	PGS.TS. Nguyễn Thị Hạnh	
13	Vấn đề an ninh mạng trong quan hệ quốc tế từ năm 2014 đến nay và chính sách của Việt Nam	Văn Thị Hoàng Ngân	TS. Trần Kim Chi	
14	Quan hệ đối tác chiến lược Việt Nam - Hà Lan về thích ứng với biến đổi khí hậu và quản lý nước giai đoạn 2010 - 2023	Phạm Trâm Anh	PGS.TS. Nguyễn Thị Quế	
15	Chính sách Đông Nam Á của Hoa Kỳ trong nhiệm kỳ Tổng thống Joe Biden	Đỗ Diệp Anh	TS. Võ Xuân Vinh	
16	Quan hệ Philippines - Mỹ trong vấn đề tranh chấp Biển Đông dưới nhiệm kỳ Tổng thống Rodrigo Duterte (2016 – 2022)	Nguyễn Huy Hà Anh	TS. Nguyễn Hùng Sơn	
17	Quan hệ giữa Việt Nam và Hàn Quốc giai đoạn 2017 - 2023	Vũ Phan Linh Chi	PGS.TS. Nguyễn Thị Quế	
18	Quan hệ đối tác chiến lược Việt Nam - Singapore giai đoạn 2013 - 2023	Nguyễn Thị Hồng Doan	TS. Khổng Thị Bình	

19	Quan hệ Mỹ - ASEAN từ năm 2011 đến nay	Đào Anh Dũng	PGS.TS. Dương Văn Quảng	
20	Tác động của quan hệ Mỹ - Trung tới an ninh khu vực Đông Bắc Á giai đoạn 2010 - 2022	Nguyễn Thị Lệ Hà	GS.TS. Nguyễn Thái Yên Hương	
21	Tình trạng phân tách Mỹ - Trung và tác động đến Việt Nam giai đoạn 2017 - 2022	Trần Thị Thúy Hằng	GS.TS. Nguyễn Thái Yên Hương	
22	Chính sách của Ấn Độ đối với các nước lớn dưới thời Thủ tướng Narendra Modi giai đoạn 2014 - 2023	Trần Thị Hương	TS. Khổng Thị Bình	
23	Quan hệ đối tác chiến lược Việt Nam - Pháp giai đoạn 2018 - 2023	Trần Phương Khanh	PGS.TS. Nguyễn Thị Quế	
24	Khủng hoảng lương thực dưới tác động của xung đột Nga - Ukraine 2022	Nguyễn Hòa Khánh	PGS.TS. Nguyễn Anh Tuấn	
25	Quan hệ Philippines - Trung Quốc ở Biển Đông dưới thời Tổng thống Rodrigo Duterte (2016 - 2022)	Vũ Thị Thùy Lam	TS. Nguyễn Hùng Sơn	
26	Chuyển biến quyền lực của Mỹ và Trung Quốc tại khu vực Trung Đông: trường hợp Iran và Ả Rập Xê Út	Cù Thị Ngọc Lan	GS.TS. Nguyễn Thái Yên Hương	
27	Vai trò của đối ngoại nhân dân trong nền ngoại giao Việt Nam toàn diện giai đoạn 2021 - 2030	Phạm Mỹ Lệ	PGS.TS. Lê Hải Bình	
28	Ngoại giao trung gian hòa giải của Canada giai đoạn hậu Chiến tranh Lạnh	Vũ Ngọc Khánh Linh	TS. Doãn Mai Linh	
29	Quan hệ đối tác chiến lược Ấn Độ - ASEAN từ năm 2012 đến nay	Nguyễn Hải Hương Linh	TS. Doãn Mai Linh	
30	Hợp tác Mê Công - Lan Thương từ góc độ tiểu đa phương giai đoạn 2016 - 2022	Trần Đức Linh	TS. Lê Trung Kiên	
31	Chính sách của Mỹ với khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương dưới thời chính quyền Tổng thống Joe Biden và kiến nghị chính sách cho Việt Nam	Trần Thái Linh	TS. Nguyễn Hồng Quang	
32	"Cộng đồng chung vận mệnh" của Trung Quốc: nội hàm, thực tiễn triển khai tại Đông Nam Á và tác động	Nguyễn Trần Linh Nhon	PGS.TS. Đặng Cẩm Tú	
33	Vấn đề cộng đồng người Việt tại Campuchia trong quan hệ Việt Nam - Campuchia giai đoạn 2012 - 2022	Vũ Hồng Phi	PGS.TS. Nguyễn Phương Bình	
34	Vấn đề Đài Loan trong quan hệ Mỹ - Trung dưới thời tổng thống Donald Trump	Bùi Minh Phong	TS. Nguyễn Hùng Sơn	
35	Chính sách của Pháp đối với khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương dưới thời Tổng thống Emmanuel Macron	Lê Ngọc Phú	PGS.TS. Bùi Hồng Hạnh	
36	Quan hệ Trung Quốc - ASEAN giai đoạn 2012 - 2022	Nguyễn Chí Thanh	TS. Quách Quang Hồng	
37	Sự can dự của Mỹ tại Trung Đông dưới thời Tổng thống Donald Trump	Hà Trọng Thành	TS. Đỗ Thị Thanh Bình	
38	Thực tiễn triển khai Sáng kiến Vành đai và Con đường của Trung Quốc tại Campuchia giai đoạn 2013 - 2022	Bùi Văn Thiêm	TS. Lê Trung Kiên	

39	Quan hệ đối tác toàn diện Việt Nam - Hoa Kỳ trong giai đoạn 2018 - 2023	Chu Văn Thuần	TS. Lại Thái Bình	
40	Quan hệ Nga - Trung Quốc tại Bắc Cực từ năm 2013 đến nay	Trần Thị Huyền Trang	GS.TS. Nguyễn Thái Yên Hương	
41	Quan hệ Việt Nam - Thái Lan từ năm 2013 đến năm 2023	Cao Minh Tuấn	TS. Đỗ Thị Thanh Bình	
42	Hợp tác Tiểu vùng sông Mekong mở rộng (GMS) từ năm 1992 đến nay	Nguyễn Hoàng Tuấn	PGS.TS. Nguyễn Thị Hạnh	
43	Việt Nam với vai trò Chủ tịch ASEAN 2020: thành tựu và bài học kinh nghiệm	Trần Thanh Tùng	TS. Vũ Lê Thái Hoàng	
44	Hợp tác giữa các tỉnh phía Bắc của Lào với tỉnh Sơn La của Việt Nam từ năm 2004 đến năm 2023	Phonexay Yanggerpao	PGS.TS. Nguyễn Phương Bình	
45	Chính sách đối ngoại của Lào giai đoạn 1986 - 2000	Somchit Yodkhankeo	PGS.TS. Nguyễn Thị Mỹ	
46	Hợp tác về quản lý và phát triển kinh tế - xã hội vùng biên giới tỉnh Sekong (Lào) và tỉnh Quảng Nam (Việt Nam) giai đoạn 2008 - 2022	Soukanh Phonsalath	PGS.TS. Nguyễn Thị Mỹ	
47	Vai trò của ASEAN trong việc giải quyết đại dịch COVID - 19	Alivanh Manisavanh	GS.TS. Nguyễn Thái Yên Hương	
48	Hợp tác Lào và Việt Nam trong lĩnh vực văn hóa - giáo dục từ năm 2010 đến nay	Chanthaly Chanthar	PGS.TS. Nguyễn Thị Hạnh	
49	ASEAN và việc duy trì sự đoàn kết nội khối (1967 - 2022)	Khaikeo Keobouapha	PGS.TS. Nguyễn Phương Bình	
50	Chính sách ngoại giao văn hóa của Hàn Quốc đối với Việt Nam từ đầu thế kỷ XXI đến nay	Jeon Hyongjun	GS.TS. Nguyễn Thái Yên Hương	
51	Chính sách của Trung Quốc đối với an ninh khu vực Đông Bắc Á giai đoạn 2012 - 2020	Lê Hoàng Hạnh	TS. Khổng Thị Bình	
52	Cạnh tranh ảnh hưởng Mỹ - Trung Quốc tại Thái Lan từ năm 2014 đến nay	Đoàn Quang Thuận	TS. Lê Hải Bình	
Chuyên ngành Luật quốc tế				
1	Cam kết mở cửa dịch vụ tài chính của Việt Nam trong EVFTA và các vấn đề trong thực thi	Trương Quang Đạt	TS. Nguyễn Ngọc Hà	
2	Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU: Các cam kết quan trọng trong lĩnh vực nông nghiệp và đề xuất cho Việt Nam	Vũ Hoàng Hương Ly	TS. Nguyễn Ngọc Hà	
3	Pháp luật quốc tế về quyền tiếp cận được phẩm và đề xuất áp dụng cho Việt Nam	Ngô An Hạ	TS. Trần Lê Hồng	
4	Các điều ước quốc tế về kiểm soát vũ khí hạt nhân vì hòa bình và an ninh thế giới	Hoàng Thị Ngọc Anh	TS. Phạm Lan Dung	
5	Ly khai trong luật pháp và thực tiễn quốc tế: so sánh trường hợp của Crimea và Kosovo	Nguyễn Thanh Bình	TS. Phạm Lan Dung	
6	Phân định biển Việt Nam – Campuchia: Lập trường của Campuchia dưới góc nhìn luật pháp quốc tế	Đỗ Hải Linh	TS. Phan Duy Hào	

7	Pháp luật quốc tế về giảm phát thải khí nhà kính và cam kết của Việt Nam	Nguyễn Việt Long	PGS. TS. Nguyễn Thị Lan Anh	
8	The protection of Intellectual Property Rights and Access to Medicine in the WTO and FTAs context and recommendations for Vietnam	Trần Thị Lê Ngân	PGS. TS. Nguyễn Ngọc Hà	
9	Cơ chế phòng ngừa tranh chấp đầu tư quốc tế: kinh nghiệm của thế giới và bài học cho Việt Nam	Cao Nguyễn Hạ San	PGS.TS. Nguyễn Ngọc Hà	
10	Bảo hộ công dân Việt Nam là lao động ở nước ngoài theo quy định của pháp luật quốc tế và thực tiễn Việt Nam	Nguyễn Thị Thu Thủy	TS. Lê Thị Anh Đào	
11	Pháp luật quốc tế về hợp tác đấu tranh phòng chống tội phạm công nghệ cao và đề xuất cho Việt Nam	Nguyễn Công Tuấn	TS. Lê Thị Anh Đào	
12	Hoàn thiện pháp luật Việt Nam nhằm thực thi pháp luật quốc tế về phòng chống rửa tiền	Hoàng Thị Tuyết	TS. Lê Thị Anh Đào	
13	Phát triển thị trường khoa học và công nghệ theo pháp luật, chính sách của các quốc gia trên thế giới và bài học cho Việt Nam	Nguyễn Hữu Xuyên	TS. Phạm Lan Dung	
14	Pháp luật quốc tế về quyền lập hội và đề xuất cho Việt Nam	Nguyễn Hải Anh	PGS.TS. Đoàn Năng	
15	Quy chế pháp lý của các thực thể địa lý ở Trường Sa qua cuộc chiến công hàm về thêm lục địa mở rộng 12/2019 - 2020	Đỗ Ngọc Trâm	TS. Phạm Lan Dung	
16	United Nations peacekeeping operations: the issues of attribution of conduct and responsibility	Đào Mai Anh	TS. Phạm Lan Dung	
17	Cơ chế quản lý cửa khẩu trên biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc: một số vấn đề lý luận và thực tiễn	Nguyễn Lưu Thùy Dương	TS. Nguyễn Thị Hoàng Anh	
18	Thực thi các quy định về doanh nghiệp vừa và nhỏ trong các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới mà Việt Nam là thành viên và những vấn đề đặt ra	Nguyễn Thị Quỳnh Mai	TS. Nguyễn Ngọc Hà	
Chuyên ngành Kinh tế quốc tế				
1	Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) của Trung Quốc vào Việt Nam: Cơ hội và thách thức	Tống Khánh Linh	PGS.TS. Đặng Hoàng Linh	
2	Giải pháp thúc đẩy xuất khẩu nông sản Việt Nam sang thị trường EU trong bối cảnh thực thi Hiệp định thương mại tự do Liên minh châu Âu - Việt Nam (EVFTA)	Huỳnh Văn Tấn Huy	TS. Trần Thị Lương Bình	
3	Quan hệ thương mại Việt Nam - Hoa Kỳ trong giai đoạn 2016 - 2020 và triển vọng đến năm 2030	Nguyễn Vũ Nam	TS. Trần Thị Lương Bình	
4	Quan hệ thương mại Việt Nam - Trung Quốc trong giai đoạn 2012 - 2022	Nguyễn Hữu Định	PGS.TS. Nguyễn Văn Lịch	

5	Hợp tác kinh tế Việt Nam - Nga dưới tác động của các biện pháp trừng phạt của Mỹ và phương Tây liên quan đến xung đột tại Ukraine	Tiến Thị Thu Huyền	TS. Hà Hoàng Hải	
6	Quan hệ kinh tế Việt Nam - Ấn Độ giai đoạn 2016 - 2022: thực trạng và triển vọng	Nguyễn Trọng Nghĩa	PGS.TS. Nguyễn Văn Lịch	
7	Quan hệ hợp tác giữa Ngân hàng Nhà nước Việt Nam với Ngân hàng Thế giới từ năm 2012 đến năm 2022	Lê Thu Sang	PGS.TS. Nguyễn Văn Lịch	
8	Cơ hội và thách thức trong chuyển đổi số của doanh nghiệp vừa và nhỏ tại Việt Nam trong bối cảnh tham gia các FTA thế hệ mới	Vũ Quỳnh Trang	TS. Nguyễn Vinh Thành	
9	Tác động của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung đến kinh tế đối ngoại của Trung Quốc	Lê Mai Hoàng Anh	PGS.TS. Nguyễn Văn Lịch	
10	Tác động của đại dịch COVID - 19 đến thương mại quốc tế của Việt Nam	Nguyễn Văn Dương	PGS.TS. Nguyễn Văn Lịch	
11	Giải pháp tăng cường thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam trong bối cảnh đại dịch COVID - 19	Trần Minh Đức	TS. Trần Thị Lương Bình	
12	Cạnh tranh thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài giữa Việt Nam và Ấn Độ trong giai đoạn 2005 - 2020: thực trạng và giải pháp	Nguyễn Hồng Hải	PGS.TS. Đặng Hoàng Linh	
13	Tác động của Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Vương quốc Anh (UKVFTA) tới quan hệ thương mại Việt Nam - Vương quốc Anh	Lê Nguyễn Khánh Linh	PGS.TS. Nguyễn Anh Tuấn	

III. Chương trình đào tạo trình độ Đại học

STT	Họ và tên	Mã SV	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn
Ngành Quan hệ quốc tế				
1	Trần Hải Yến	CT47A10049	Vai trò của Việt Nam trong ASEAN từ năm 2018 đến nay	TS. Tôn Sinh Thành
2	Đặng Mai Anh	CT47A10051	Ngoại giao láng giềng của Trung Quốc dưới thời Tập Cận Bình: Nghiên cứu trường hợp đối với Nga	TS. Quách Quang Hồng
3	Nguyễn Tuấn Anh	CT47A10054	The Sino-U.S. Space Competition since 2017	TS. Vũ Lê Thái Hoàng
4	Vũ Diệu Anh	CT47A10056	Liên Hợp Quốc trong vai trò quản trị toàn cầu những thập niên đầu thế kỷ XXI	PGS.TS. Đặng Cẩm Tú

STT	Họ và tên	Mã SV	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn
5	Vũ Đức Anh	CT47A10057	Ảnh hưởng của tôn giáo tới chính sách đối ngoại Mỹ từ năm 2001 đến nay	GS.TS. Nguyễn Thái Yên Hương
6	Nguyễn Hợp Châu	CT47A10062	The Attractiveness of the US-led Military Alliance Model in the Twenty-First Century: The Case of NATO	GS.TS. Nguyễn Thái Yên Hương
7	Hà Linh Chi	CT47A10064	Chính sách Bắc Cực của Trung Quốc từ năm 2018 đến nay	TS. Vũ Lê Thái Hoàng
8	Lại Quỳnh Chi	CT47A10065	Vấn đề Đài Loan trong chính sách đối ngoại của chính quyền Joe Biden	PGS.TS. Lê Đình Tĩnh
9	Trần Thị Khánh Chi	CT47A10067	Chống biến đổi khí hậu trong chính sách đối ngoại Việt Nam từ 2011 đến nay: từ diễn ngôn đến thực tiễn	ThS. Vũ Đoàn Kết
10	Đặng Khánh Duy	CT47A10068	Chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của Pháp và Tác động tới quan hệ Pháp - Việt Nam	PGS.TS. Nguyễn Thị Hạnh
11	Nguyễn Thị Thùy Dương	CT47A10071	Chính sách của Nga đối với Trung Quốc từ 2012 đến 2024	TS. Doãn Mai Linh
12	Nguyễn Thu Giang	CT47A10073	Vai trò trung gian của Mỹ trong tiến trình hòa giải xung đột Israel - Palestine từ thời Tổng thống Donald Trump đến nay	TS. Lê Thị Ngọc Hân
13	Nguyễn Thị Giảng	CT47A10075	Chính sách ngoại giao số của Mỹ dưới thời Donald Trump và tác động đối với khu vực Trung Đông	GS.TS. Nguyễn Thái Yên Hương
14	Deneta Latsavong	CT47A10084	Những thách thức trong quan hệ Việt Nam - Lào từ đầu thế kỷ XXI đến nay	GS.TS. Nguyễn Thái Yên Hương
15	Malisa Lienmixay	CT47A10086	Ngoại giao văn hóa của Ấn Độ dưới thời Thủ tướng Narendra Modi	TS. Tôn Sinh Thành
16	Nông Thị Anh Liễu	CT47A10087	Chủ nghĩa biệt lệ trong chính sách đối ngoại Mỹ dưới thời Tổng thống Joseph Biden	PGS.TS. Lê Đình Tĩnh
17	Phạm Tú Linh	CT47A10090	Vai trò của ASEAN trong vấn đề Mekong từ năm 2010 đến nay	TS. Tôn Sinh Thành

STT	Họ và tên	Mã SV	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn
18	Trần Ngọc Diệu Linh	CT47A10091	Án Độ trong hợp tác tiểu đa phương tại khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương từ năm 2014 đến nay	PGS.TS. Đặng Cẩm Tú
19	Trần Thị Phương Linh	CT47A10092	Vấn đề Biến đổi khí hậu trong quan hệ Mỹ - Trung dưới thời Tổng thống Joe Biden và tác động tới Việt Nam	TS. Vũ Lê Thái Hoàng
20	Trần Vũ Bảo Ngân	CT47A10098	Can thiệp nhân đạo và trách nhiệm bảo vệ trong quan hệ quốc tế: Lý luận, thực tiễn và hàm ý chính sách cho Việt Nam	TS. Nguyễn Hoàng Như Thanh
21	Lê Mai Nguyệt	CT47A10103	Chính sách của Trung Quốc đối với Đài Loan (1978-2023)	TS. Quách Quang Hồng
22	Lê Yến Nhi	CT47A10104	Vai trò của các tổ chức phi chính phủ trong giải quyết vấn đề di cư và tị nạn tại châu Âu giai đoạn 2015-2023	ThS. Vũ Đoàn Kết
23	Nguyễn Thị Diệu Ninh	CT47A10105	Tác động sự trỗi dậy của Trung Quốc đối với khu vực châu Á - Thái Bình Dương từ 2012 đến nay	TS. Quách Quang Hồng
24	Sengphet Phomsychanh	CT47A10109	Chính sách an ninh của nước nhỏ bên cạnh nước lớn láng giềng: Trường hợp của Lào với Trung Quốc	TS. Tôn Sinh Thành
25	Trần Thị Hà Phương	CT47A10112	Chính sách đối ngoại đa phương của Mỹ tại khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương từ năm 2017 đến nay	GS.TS. Nguyễn Thái Yên Hương
26	Bùi Tuấn Quang	CT47A10113	"Vùng đệm an ninh" trong chính sách đối ngoại của Liên bang Nga và tác động đến xung đột Nga - Ukraine từ năm 2022 đến nay	TS. Doãn Mai Linh
27	Bùi Thị Phương Quỳnh	CT47A10115	Nhân tố tác động tới việc nâng cấp quan hệ đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Mỹ	TS. Tôn Sinh Thành
28	Soukthanva Sosayalath	CT47A10118	Sự tham gia của Lào trong sáng kiến "Vành đai và con đường" của Trung Quốc từ năm 2013 đến nay	PGS.TS. Nguyễn Thị Hạnh
29	Southida Tanphanith	CT47A10119	Sự điều chỉnh chính sách quốc phòng an ninh của các nước Đông Nam Á từ năm 2010 đến nay	TS. Tôn Sinh Thành
30	Đỗ Thị Thảo	CT47A10120	Quan hệ Trung-Mỹ trong lĩnh vực quốc phòng-an ninh từ 2017 đến nay	PGS.TS. Nguyễn Thị Hạnh

STT	Họ và tên	Mã SV	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn
31	Lê Thị Thuý	CT47A10125	Nhân tố tác động tới việc nâng cấp quan hệ đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Nhật Bản	TS. Tôn Sinh Thành
32	Nguyễn Thị Hồng Vân	CT47A10134	Chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của Mỹ dưới thời tổng thống Joe Biden: từ chính sách đến thực tiễn	TS. Quách Quang Hồng
33	Nguyễn Ngọc Khánh Vi	CT47A10135	Ngoại giao di cư của và trong Liên minh châu Âu (EU) từ năm 2015 đến nay	ThS. Vũ Đoàn Kết
34	Hoàng Phương Quỳnh	CT47A30138	NATO với việc đảm bảo an ninh tại châu Âu từ năm 2014 đến nay	TS. Lê Thị Ngọc Hân
35	Nguyễn Diễm Quỳnh	CT47A30139	Les relations Franco-Chinoises de 2017 à 2023 (Quan hệ Pháp - Trung từ năm 2017 đến năm 2023)	PGS.TS. Dương Văn Quảng
36	Đoàn Ngân Tú	CT47A30140	Vai trò của nhóm nước vừa và nhỏ trong đảm bảo trật tự quốc tế dựa trên luật lệ trong khuôn khổ Liên Hợp Quốc giai đoạn từ 2001 đến nay	TS. Nguyễn Hoàng Như Thanh
37	Dương Hải Đăng	CT47A40142	Chính sách đối ngoại của Trung Quốc đối với châu Phi từ đầu thế kỷ XXI đến nay	TS. Phan Vũ Tuấn Anh
38	Lê Hồng Hoa	CT47A40144	Nguyên nhân hình thành và phát triển của AUKUS tại khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương	TS. Tôn Sinh Thành
39	Hoàng Đức Huy	CT47A40145	"Ngoại giao nước" của Trung Quốc thông qua cơ chế Hợp tác Mê Công - Lan Thương (MLC) từ năm 2016 đến nay	TS. Vũ Lê Thái Hoàng
40	Bùi Thị Anh Ngọc	CT47A40146	Quá trình 10 năm Trung Quốc triển khai Sáng kiến "Vành đai và Con đường": Tác động đến khu vực và hàm ý đối với Việt Nam	ThS. Hoàng Thị Lan
41	Đặng Ngọc Anh	CT47C10001	Quan hệ Australia - Trung Quốc dưới thời kỳ thủ tướng Scott Morrison	ThS. Trần Thanh Hải
42	Hoàng Thị Vân Anh	CT47C10003	ASEAN trong chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của Mỹ dưới thời Tổng thống Joe Biden	GS.TS. Nguyễn Thái Yên Hương
43	Nguyễn Hoàng Anh	CT47C10004	Cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung Quốc tại khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương từ 2021 đến nay	TS. Doãn Mai Linh

STT	Họ và tên	Mã SV	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn
44	Nguyễn Nhật Anh	CT47C10005	Chính sách ngoại giao kinh tế của Mỹ giai đoạn từ năm 2016 đến nay	GS.TS. Nguyễn Thái Yên Hương
45	Nguyễn Thị Lan Anh	CT47C10006	Tập hợp lực lượng của Nga trong xung đột Nga - Ukraine từ 02/2022 đến nay	TS. Doãn Mai Linh
46	Phạm Hà Anh	CT47C10007	Chủ nghĩa dân tộc trong quan hệ Hàn Quốc - Nhật Bản qua trường hợp tranh chấp quần đảo Dokdo (Takeshima) từ năm 2006 đến nay	TS. Doãn Mai Linh
47	Hoàng Phương Nhật Anh	CT47C10008	Vấn đề ly khai sắc tộc ở Đông Nam Á: trường hợp miền Nam Thái Lan (2004-2023)	TS. Lê Thị Ngọc Hân
48	Trần Phạm Nam Bình	CT47C10009	Vai trò của Australia trong cấu trúc an ninh khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương từ năm 2017 đến nay	TS. Lê Thị Ngọc Hân
49	Nguyễn Thu Hằng	CT47C10010	Cạnh tranh Mỹ - Trung Quốc ở Châu Phi từ 2009 đến nay	TS. Doãn Mai Linh
50	Nguyễn Trịnh Tâm Hiền	CT47C10011	Lòng tin và xây dựng lòng tin trong quan hệ Việt - Mỹ giai đoạn 2013 - 2023	TS. Vũ Lê Thái Hoàng
51	Trần Thị Hương	CT47C10014	Chính sách đối ngoại đa liên kết của Ấn Độ từ 2014 đến nay	TS. Tôn Sinh Thành
52	Nguyễn Trúc Mai	CT47C10016	Vai trò của các tổ chức phi chính phủ trong quản trị toàn cầu về biến đổi khí hậu từ 2009 đến nay	TS. Doãn Mai Linh
53	Vũ Phương Minh	CT47C10018	Chính sách xuất khẩu vũ khí của Nhật Bản thời kỳ Thủ tướng Shinzo Abe	TS. Nguyễn Phương Ly
54	Hoàng Tuyết Nga	CT47C10019	Ngoại giao đa phương của Hàn Quốc từ năm 2009 đến nay	PGS.TS. Nguyễn Thị Hạnh
55	Dương Nhật Nghi	CT47C10020	Chính sách của Hoa Kỳ với khu vực châu Phi thời Tổng thống Joe Biden	GS.TS. Nguyễn Thái Yên Hương
56	Bùi Minh Ngọc	CT47C10021	Tập hợp lực lượng của Trung Quốc tại khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương từ 2017 đến nay	PGS.TS. Nguyễn Thị Hạnh
57	Đình Trần Yến Nhi	CT47C10022	Xu hướng phân tách Mỹ - Trung trong lĩnh vực công nghệ bán dẫn từ năm 2016 đến nay: Luận giải dưới góc độ của chủ nghĩa Hiện thực	PGS.TS. Lê Đình Tĩnh

STT	Họ và tên	Mã SV	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn
58	Vũ Quế Như	CT47C10023	Liên minh Mỹ - Nhật Bản trong Chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của Mỹ dưới thời Tổng thống Joe Biden	GS.TS. Nguyễn Thái Yên Hương
59	Mai Minh Quân	CT47C10027	Quan hệ ASEAN - Nhật Bản từ năm 2003 đến nay	TS. Tôn Sinh Thành
60	Nguyễn Thuý Quỳnh	CT47C10028	"Sáng kiến an ninh toàn cầu" của Trung Quốc và tác động đến cuộc cạnh tranh Trung - Mỹ từ năm 2022 đến nay	TS. Lê Thị Ngọc Hân
61	Trịnh Thanh Tâm	CT47C10029	Quan hệ Trung - Nga từ cuộc xung đột Nga - Ukraine năm 2022	TS. Lê Thị Ngọc Hân
62	Đào Phương Thảo	CT47C10031	Phương thức chiến tranh thông tin của Trung Quốc trong tranh chấp Biển Đông giữa Trung Quốc và Philippines dưới thời Tập Cận Bình	TS. Lê Thị Ngọc Hân
63	Trần Thị Phương Thảo	CT47C10032	Cân bằng quyền lực Mỹ - Trung tại châu Á – Thái Bình Dương dưới thời Tổng thống Joe Biden	GS.TS. Nguyễn Thái Yên Hương
64	Hoàng Anh Thơ	CT47C10033	Thực tiễn triển khai Quản trị toàn cầu của Trung Quốc dưới thời Chủ tịch Tập Cận Bình	PGS.TS. Nguyễn Thị Hạnh
65	Nguyễn Thị Hoài Thương	CT47C10034	Nhân tố Trung Quốc trong chính sách hạt nhân của Mỹ từ thời Tổng thống Barack Obama đến nay	TS. Lê Thị Ngọc Hân
66	Nguyễn Ngọc Trâm	CT47C10036	Cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung về trí tuệ nhân tạo từ năm 2017 đến nay	GS.TS. Nguyễn Thái Yên Hương
67	Đặng Thị Hồng Vân	CT47C10037	Cạnh tranh Nhật Bản - Trung Quốc tại khu vực Đông Nam Á trong lĩnh vực cơ sở hạ tầng từ năm 2012 đến nay	TS. Doãn Mai Linh
68	Nguyễn Hồng Vân	CT47C10039	Ngoại giao văn hóa trong quan hệ Việt Nam - UNESCO	PGS.TS. Đặng Cẩm Tú
69	Nguyễn Hải Yến	CT47C10041	Thách thức bất đối xứng với Mỹ dưới thời Tổng thống Joe Biden	GS.TS. Nguyễn Thái Yên Hương
70	Lê Hoàng Anh	CT47C10042	Cạnh tranh Mỹ - Trung trong lĩnh vực Khoa học - Công nghệ từ năm 2017 - nay: Tiếp cận dưới góc độ của Chủ nghĩa Tân Hiện thực	GS.TS. Nguyễn Thái Yên Hương

STT	Họ và tên	Mã SV	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn
71	Trần Thị Lê Na	CT47C30045	La revue de la stratégie Indopacifique de la France 2022: objectifs et limites (Điều chỉnh chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của Pháp năm 2022: mục tiêu và hạn chế)	ThS. Vũ Đoàn Kết
72	Đinh Thị Mỹ Oanh	CT47C30046	Vai trò nước Pháp trong vấn đề di cư tại EU dưới tác động của cuộc xung đột Nga - Ukraine	PGS.TS. Nguyễn Thị Hạnh
Ngành Ngôn ngữ Anh				
1	Trần Minh Anh	TA47A10398	The rise and manifestation of populism in Viktor Orban's remarks from 2010 to 2023	ThS Võ Thùy Linh
2	Trần Thị Tú Anh	TA47A10399	Challenges in doing ESP reading exercises encountered by English-majored freshmen at the DAV and some suggested solutions	ThS Ngô Diễm Hằng
3	Trần Thị Ngọc Ánh	TA47A10400	A Pragmatic Study of Deixis and Speech Acts In U.S. President Joe Biden's Remarks in Tel Aviv on October 18th,2023	ThS Lý Thị Hải Yến
4	Đỗ Bích Đào	TA47A10403	A critical discourse analysis of Theresa May's remarks: Britain, the great meritocracy on September 9th 2016	ThS Nguyễn Thu Uyên
5	Nguyễn Duy Đạt	TA47A10404	An Analysis of Speech Act in President Biden's remarks at Mother Emanuel AME Church, Charleston on 8th January 2024	ThS Trương Thùy Linh
6	Nguyễn Thị Mỹ Hà	TA47A10407	Perception of Connected Speech in ESP Listening Comprehension among English-majored students at Diplomatic Academy of Vietnam	ThS Vũ Minh Tâm
7	Nguyễn Thu Hà	TA47A10408	Feminine Rage in TV Series Anne with an E (Season III): A Multimodal Discourse Analysis of Female Protagonist Anne Shirley's Scenes	ThS Nguyễn Bá Nghĩa
8	Thiều Thị Hồng	TA47A10412	A Critical Discourse Analysis of Leonardo Dicaprio's Speech at the opening of the UN Climate Summit on September 23rd, 2014	ThS Trương Thùy Linh
9	Trịnh Thị Hương	TA47A10416	A rhetorical Analysis of Emma Watson's Inspiring Speech at the launching of UN Women "HeForShe" campaign	ThS Chu Kim Dung
10	Thân Việt Kiên	TA47A10417	Effectiveness and limitations of using Vietnamese-English translation techniques among English-majored sophomores at the Diplomatic Academy of Vietnam	ThS Ngô Diễm Hằng

STT	Họ và tên	Mã SV	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn
11	Mai Thùy Linh	TA47A10421	A critical discourse analysis of Malala Yousafzai's speech at the United Nations on July 12th, 2013	TS Lê Thanh Mai
12	Nguyễn Kim Ngân	TA47A10429	A comparative critical discourse analysis of Donald Trump and Joe Biden's language use in final US Presidential Debate	ThS Trần Minh Nguyệt
13	Phan Thị Bích Ngọc	TA47A10430	A Stylistic Analysis of Figurative Language in Russian President Vladimir Putin's 2023 Valdai Speech	TS Tống Hưng Tâm
14	Hồ Minh Nguyệt	TA47A10432	An Analysis of Xi Jinping's Speech Delivered on December 13, 2023 in Hanoi Through The Lens of Critical Discourse Analysis and Speech Act Theory	ThS Trần Minh Nguyệt
15	Đỗ Nguyễn Minh Phương	TA47A10436	A critical discourse analysis of Aung San Suu Kyi's 1990 "Freedom From Fear" speech	ThS Đỗ Ngọc Điệp
16	Trần Thị Mai Phương	TA47A10438	A critical discourse analysis of Anne Hathaway's speech "Authentic Equality" on December 15th, 2018	ThS Chu Kim Dung
17	Nguyễn Minh Tâm	TA47A10444	Examining the effectiveness of using Games in learning English as a second language: An investigation into 6th-grade students at Vinh Ngọc Secondary school	ThS Lý Thị Hải Yến
18	Phi Nguyễn Đức Tâm	TA47A10446	An analysis of speech acts by the character Katniss Everdeen in the movie series "The Hunger Games"	ThS Nguyễn Đỗ Ngân Giang
19	Nguyễn Thu Thảo	TA47A10449	Major difficulties encountered by translators in translating English football-related terms into Vietnamese	ThS Vũ Minh Tâm
20	Phạm Thị Phương Thảo	TA47A10450	A critical discourse analysis of Donald Trump's speech at the United Nations on September 25th, 2018	ThS Đặng Thanh Bình
21	Nguyễn Anh Thư	TA47A10452	Real-beauty ideology in Dove's Instagram posts: A critical discourse analysis	ThS Đỗ Hải Hà

STT	Họ và tên	Mã SV	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn
22	Hoàng Thị Thùy Trang	TA47A10455	The effectiveness of using "Spaced Repetition" method in learning English vocabulary among first-year students in International Economics major at the DAV	ThS Lý Thị Hải Yến
23	Phạm Thu Trang	TA47A10458	The impact of question-answer relationship (QAR) strategy on improving reading comprehension of current affairs papers among DAV freshers	ThS Võ Thùy Linh
24	Nguyễn Ngọc Khánh An	TA47C10360	Implications of Rights to Education and Peace for Women and Children in Malala Yousafzai's Nobel Peace Prize Lecture: A Critical Discourse Analysis	ThS Phạm Thị Quyên
25	Nguyễn Thị Thùy An	TA47C10361	A study on coping strategies of translating humor in the Vietnamese translation of TV series Friends	ThS Đỗ Hải Hà
26	Phạm Minh An	TA47C10362	A study of translation shifts manifested in "The Old Man And The Sea" by Ernest Hemingway and its Vietnamese version	TS Lương Bá Phương
27	Đậu Hà Anh	TA47C10363	CDA of stigmatizing discourses of mental illness on X (Twitter)	ThS Nguyễn Thị Vân Anh
28	Nguyễn Thái Hà Anh	TA47C10365	A critical discourse analysis of King Charles III's first speech as monarch on November 7, 2023	ThS Phạm Thị Quyên
29	Nguyễn Trần Trâm Anh	TA47C10366	Tasting with Tongues: A Study of Strategies and Challenges in the English Translation of Vietnamese Cuisine	ThS Ngô Diễm Hằng
30	Phạm Thị Quỳnh Anh	TA47C10367	A critical discourse analysis of Joe Biden's speech on Hamas-Israel and Russia-Ukraine wars on October 20th, 2023	ThS Trần Thị Thu Thương
31	Thạch Quỳnh Anh	TA47C10368	A just and lasting peace through the concept of "Just war": A critical discourse analysis of Barack Obama's 2009 Nobel Peace Prize Lecture	TS Trần Thị Thanh Liên
32	Nguyễn Vũ Anh Dũng	TA47C10371	A Critical Discourse Analysis of United States Secretary of State Antony J. Blinken's Speech at the United Nations Security Council on the Humanitarian Situation between Israel and Hamas on 24th October 2023	ThS Trương Thùy Linh
33	Nguyễn Linh Đan	TA47C10372	Strategic Ambiguity as a Discourse Practice in Shaping Politically Strategic Actions	TS Trần Thị Thanh Liên

STT	Họ và tên	Mã SV	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn
34	Nguyễn Việt Hà	TA47C10374	A Critical Discourse Analysis of Domestic and Foreign Mainstream Media News Reports on The "Belt and Road" Initiative after 10 years of BRI (2013-2023): The case study of Xinhua Daily and The New York Times	ThS Đỗ Ngọc Điệp
35	Lê Thúy Hiền	TA47C10376	A Critical Discourse Analysis of pro-Palestine TikTok content by young Americans on the Israeli-Palestinian conflict after the Hamas attack on October 7th, 2023	ThS Nguyễn Thu Uyên
36	Lưu Thị Thu Hiền	TA47C10377	A critical discourse analysis of Remarks by President Biden on Supporting Ukraine, Defending Democratic Values, and Taking Action to Address Global Challenges at Vilnius University (Vilnius, Lithuania)	ThS Trần Minh Nguyệt
37	Bùi Lê Thanh Huyền	TA47C10378	An Analysis of Figurative Language Used in the Script of Hamilton: An American Musical	ThS Hoàng Linh Giang
38	Vũ Đức Hùng	TA47C10379	A Critical Discourse Analysis of Shashi Tharoor's Oxford Union speech: A Fairclough approach	TS Trần Thị Thanh Liên
39	Nguyễn Đức Kiên	TA47C10380	Implications of Vietnamese Bamboo Diplomacy in Prime Minister Phạm Minh Chính's statement at the General Debate of the 78th session of the United Nations General Assembly on September 22nd, 2023: A Critical Discourse Analysis	ThS Phạm Thị Quyên
40	Lê Vũ Nguyệt Minh	TA47C10382	An Analysis of Joe Biden's Call for Congressional Support for Ukraine through the lens of Discursive Strategies and Rhetorical Devices	PGS.TS Kiều Thị Thu Hương
41	Trần Minh Ngọc	TA47C10383	Selling Youth: Critical Discourse Analysis of TikTok Influencers' Anti-Aging Product Promotions	ThS Nguyễn Thị Vân Anh
42	Phạm Thị Nguyên	TA47C10384	Applying speech act analysis to analyse the film "The pursuit of Happiness" by Gabriele Muccino	ThS Nguyễn Bá Nghĩa
43	Nguyễn Ngọc Oanh	TA47C10385	Developmental Language Disorder of Junior High School students in Vietnam: A case study at Doan Thi Diem and Archimedes Junior High Schools	TS Lê Thanh Mai
44	Trần Minh Phúc	TA47C10386	Figurative language found in extra tracks of "1989 (Taylor's Version)" by Taylor Swift	ThS Đỗ Hải Hà

STT	Họ và tên	Mã SV	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn
45	Phạm Thuý Quỳnh	TA47C10389	A Critical Discourse Analysis of Franklin D Roosevelt's Inaugural Address on March 4th, 1933	TS Tổng Hưng Tâm
46	Hà Quang Thành	TA47C10390	Analyzing politeness strategies used in Donald Trump's "Meet the Press" interview: A Brown and Levinson's theoretical perspective	PGS.TS Kiều Thị Thu Hương
47	Lê Anh Thư	TA47C10392	Ambiguity in legal language used in English version of the Shanghai Communique 1972	ThS Trần Thị Thu Thương
48	Nguyễn Trọng Hoàng Tú	TA47C10454	REELECTION MESSAGE IN PRESIDENT JOE BIDEN'S STATE OF THE UNION SPEECH, FEBRUARY 2023: A CRITICAL DISCOURSE ANALYSIS	TS Trần Thị Thanh Liên
49	Đặng Ngọc Minh	KT46C0981923	A critical discourse analysis of President Joe Biden's remarks on the Third Anniversary of the January 6th Attack and Defending the Sacred Cause of American Democracy in Blue Bell, Pennsylvania	TS Lương Bá Phương
50	Phan Hữu Phương	CT46A0191923	A Critical Discourse Analysis of King Charles III's Address at the Opening Ceremony of COP28 Summit on December 1st, 2023	ThS Nguyễn Đỗ Ngân Giang
51	Bùi Hương Thảo	KT46C1071923	A Historical Analysis of the Evolution and Sociocultural Impact of Slam Poetry in the United States	ThS Hoàng Linh Giang
52	Đỗ Quốc Nam	LQT46B0451923	An analysis of politeness strategies in Joe Biden's remarks on the Drawdown of U.S Forces in Afghanistan on September 1st, 2021	ThS Đặng Thanh Bình
53	Nguyễn Quang Huy	CT46B0321923	A critical discourse analysis of the president of Russia Federation's address on February 24th, 2022	ThS Đặng Thanh Bình
Ngành Kinh tế quốc tế				
1	Trần Thị An	KT47A10172	Tình hình Chuyển đổi xe xăng sang xe điện trên thế giới và định hướng cho ngành ô tô, xe máy tại Việt Nam	ThS. Trịnh Ngọc Hoài Anh
2	Nguyễn Quỳnh Chi	KT47A10181	Ảnh hưởng của "Sáng kiến Vành đai và Con đường" đến các nền kinh tế ASEAN và một số hàm ý chính sách cho Việt Nam	TS. Ngô Duy Ngo
3	Phan Ngọc Diệp	KT47A10182	Thực trạng "bẫy nợ" trong Sáng kiến Vành đai và Con đường (BRI) của Trung Quốc tại khu vực Đông Nam Á và giải pháp cho Việt Nam	TS. Ngô Duy Ngo
4	Nguyễn Hồng Dịu	KT47A10183	Đánh giá triển vọng thu hút làn sóng FDI thế hệ mới của Việt Nam	TS. Phạm Thị Mai Anh

STT	Họ và tên	Mã SV	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn
5	Nguyễn Thị Hà	KT47A10184	Xu hướng dịch chuyển chuỗi cung ứng Trung Quốc + 1: Cơ hội và thách thức đối với nền kinh tế Việt Nam	TS. Phạm Thị Mai Anh
6	Bùi Nguyệt Hằng	KT47A10186	Đánh giá hiệu quả của quá trình đấu chôn carbon trên thế giới và đề xuất chính sách cho Việt Nam	TS. Nguyễn Minh Trang
7	Đông Thanh Hằng	KT47A10187	Cơ hội và thách thức đối với ngành dệt may Việt Nam trong bối cảnh thực hiện Hiệp định CPTPP	TS. Nguyễn Thị Minh Phương
8	Phạm Việt Hằng	KT47A10188	Attracting FDI into Vietnam's semiconductor industry: Current status and prospects	TS. Phạm Phương Ngọc
9	Lê Thanh Hiền	KT47A10191	Tài chính bền vững: Xu thế ESG trong ngành ngân hàng và lối đi cho Việt Nam	ThS. Nguyễn Ngọc Hà
10	Nguyễn Huy Hoàng	KT47A10194	Kinh nghiệm phát triển nền công nghiệp văn hóa ở Hàn Quốc và bài học dành cho Việt Nam	TS. Nguyễn Vinh Thành
11	Trịnh Thị Hòa	KT47A10195	Vận tải biển giữa Việt Nam và EU: Thực trạng và giải pháp trong bối cảnh thực hiện Hiệp định EVFTA	TS. Nguyễn Xuân Đông
12	Nguyễn Thị Thanh Huyền	KT47A10199	German experience in developing Green finance system and policy implications for Vietnam	ThS. Nguyễn Thị Thanh Lam
13	Trần Thị Huyền	KT47A10200	Xuất khẩu thủy sản của Việt Nam sang thị trường Israel: Cơ hội và thách thức từ Hiệp định VIFTA	TS. Nguyễn Xuân Đông
14	Đinh Thùy Linh	KT47A10204	Phát triển chuỗi cung ứng bền vững ngành dệt may của Liên minh châu Âu và bài học cho các doanh nghiệp ngành dệt may Việt Nam	ThS. Nguyễn Thị Minh Hiền
15	Nguyễn Khánh Linh	KT47A10205	Thúc đẩy xuất khẩu nông sản Việt Nam sang thị trường Trung Quốc thông qua thương mại điện tử	TS. Nguyễn Thị Minh Phương
16	Nguyễn Thị Thùy Linh	KT47A10206	Kinh nghiệm thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài chất lượng cao của Trung Quốc và những bài học kinh nghiệm cho Việt Nam	ThS. Trần Thị Thủy Linh
17	Cao Thị Cẩm Ly	KT47A10209	Việt Nam trong nỗ lực trở thành "cường quốc hạng trung" về kinh tế	PGS. TS. Nguyễn Văn Lịch

STT	Họ và tên	Mã SV	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn
18	Nguyễn Thanh Nga	KT47A10214	Chiến lược an ninh năng lượng của Trung Quốc giai đoạn 2019-2023 và bài học cho Việt Nam	PGS. TS. Nguyễn Anh Tuấn
19	Phạm Vũ Huyền Ngân	KT47A10217	Thực trạng và giải pháp về nguồn cung nguyên liệu xanh cho thị trường dệt may Việt Nam	ThS. Trịnh Ngọc Hoài Anh
20	Hoàng Thảo Nhi	KT47A10219	Kinh nghiệm xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp công nghệ tại Singapore và bài học cho Việt Nam	ThS. Nguyễn Ngọc Hà
21	Lê Hoàng Trang Nhung	KT47A10222	Tác động của quan hệ kinh tế Nga - Trung Quốc từ tháng 02/2022 đến nay tới kinh tế thế giới và một số hàm ý chính sách cho Việt Nam	PGS. TS. Nguyễn Anh Tuấn
22	Phạm Hà Phương	KT47A10226	Kinh nghiệm phát triển dịch vụ vận tải đường biển của Trung Quốc và bài học cho Việt Nam	ThS. Nguyễn Thị Minh Hiền
23	Nguyễn Thị Phụng	KT47A10228	Cold supply chain: Chinese experience and suggestions for Vietnam's agricultural export activities	TS. Lâm Thanh Hà
24	Đình Duy Sáng	KT47A10231	Solutions to accelerate sustainable and green transformational commodities to EU market	TS. Nguyễn Minh Trang
25	Bùi Thị Thu Thảo	KT47A10233	Phân tích tác động của Chính sách phát triển nguồn nhân lực lên sự phát triển Kinh tế Singapore và bài học cho Việt Nam	ThS. Tào Thị Thanh Hương
26	Lê Thị Thu Thảo	KT47A10234	Tận dụng Chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của Mỹ nhằm phát triển thị trường tín chỉ carbon của Việt Nam	ThS. Nguyễn Thị Thu Hoàn
27	Vũ Thị Thu Thảo	KT47A10236	Ảnh hưởng từ Chính sách thuế carbon của EU đến thương mại Việt Nam - EU và hàm ý chính sách cho Việt Nam	TS. Nguyễn Thị Minh Phương
28	Nguyễn Chiến Thắng	KT47A10237	Impacts of Digital Transformation and Generative Artificial Intelligence on Vietnam's Economic Development and Employment Trends	ThS. Nguyễn Thị Thu Hoàn
29	Bùi Thị Thu Thủy	KT47A10242	Current situation of digital transformation in Vietnam's banking sector and recommendations	ThS. Nguyễn Thị Thanh Lam
30	Nguyễn Trung Thực	KT47A10244	Cơ hội và thách thức đối với ngành nông sản xuất khẩu sang Canada khi Việt Nam tham gia Hiệp định Thương mại tự do ASEAN-Canada	TS. Lâm Thanh Hà

STT	Họ và tên	Mã SV	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn
31	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	KT47A10248	Ngành công nghiệp bán dẫn tại Đài Loan và kinh nghiệm phát triển ngành công nghiệp bán dẫn cho Việt Nam	TS. Nguyễn Vinh Thành
32	Khổng Thị Thanh Vui	KT47A10250	Quan hệ thương mại Việt - Trung giai đoạn 2008 - 2023	ThS. Tào Thị Thanh Hương
33	Lê Thành An	KT47C10148	Vietnam - US trade relations in the period 2013 - 2023 and prospects until 2030	TS. Nguyễn Thị Minh Phương
34	Bùi Thị Phương Anh	KT47C10149	Cơ hội và thách thức cho doanh nghiệp Việt Nam trong việc xanh hoá chuỗi cung ứng xuất khẩu thủy sản	ThS. Nguyễn Thị Minh Hiền
35	Lê Thị Ngọc Anh	KT47C10151	Thương mại dầu mỏ của Nga: Góc nhìn từ ngoại giao kinh tế	PGS. TS. Nguyễn Văn Lịch
36	Nguyễn Thị Hồng Anh	KT47C10152	The Indo-Pacific Economic Framework for Prosperity: Realities and Prospects	PGS. TS. Nguyễn Anh Tuấn
37	Đỗ Ánh Dương	KT47C10156	Sustainable development in EU trade agreements. Experiences and some recommendations for Vietnam	TS. Phạm Phương Ngọc
38	Đặng Thúy Hằng	KT47C10157	Singapore's policy of attracting Foreign Direct Investment in the high-tech sector and lessons learned for Vietnam	TS. Nguyễn Minh Trang
39	Ngô Mai Huyền	KT47C10159	Chính sách ngoại giao kinh tế giữa Trung Quốc - EU trong giai đoạn 2019 - 2023 và bài học cho Việt Nam	PGS. TS. Nguyễn Văn Lịch
40	Lê Kim Ngọc	KT47C10162	Vietnam - China trade deficit: Causes and proposed solutions	ThS. Nguyễn Đức Phúc
41	Đỗ Thu Phương	KT47C10163	Đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Chuyển đổi năng lượng tại Việt Nam	PGS. TS. Nguyễn Văn Lịch
42	Dương Thị Thắm Quyên	KT47C10164	Analysis of Broadcom's acquisition of VMware	ThS. Trần Thị Thuỳ Linh
43	Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh	KT47C10165	Ngoại giao đổi mới sáng tạo trong quan hệ kinh tế quốc tế	PGS. TS. Nguyễn Văn Lịch

STT	Họ và tên	Mã SV	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn
44	Trần Minh Thức	KT47C10166	Tác động của Dự án kênh đào Phù Nam (Funan Techo Canal) đối với Việt Nam	PGS. TS. Nguyễn Anh Tuấn
45	Nguyễn Ngọc Cẩm Tú	KT47C10167	Analyzing Drivers for Vietnam's Economic Growth	TS. Phạm Thị Mai Anh
46	Nguyễn Lê Thu Trang	KT47C10169	Xu hướng hình thành các hiệp định thương mại tự do (FTA) song phương ở khu vực Châu Á - Thái Bình Dương và hàm ý đối với Việt Nam	ThS. Nguyễn Đức Phúc
47	Bùi Trung Hiếu	KT47C10189	The Monetary Policy of Japan during 2013 - 2023	TS. Nguyễn Vinh Thành
48	Thái Thị Tâm	KT47C10232	Solutions to promote Vietnam's seafood export to the EU market in the context of implementing EU-Vietnam Free Trade Agreement	TS. Nguyễn Thị Minh Phương
Ngành Luật quốc tế				
1	Đình Thị Tùng Lâm	LQT47C10276	Military activities in Exclusive Economic Zone - practice in the South China Sea	TS Nguyễn Ngọc Lan
2	Khuất Hạnh Mai	LQT47C10280	The rights of stateless persons under international law and the exercising of rights of the stateless community in Tonle Sap (Cambodia)	ThS Nguyễn Hải Duyên
3	Bùi Thị Thuỳ Dương	LQT47C10265	Non-Traditional Trademark Protection of Sounds and Scents in Vietnam: Challenges and Recommendations	LS ThS Trần Anh Đức
4	Trương Việt Hoa	LQT47C10273	Prosecuting gender-based crimes at the International Criminal Court (ICC) and application to the Gaza strip conflict case	GS TS Nguyễn Hồng Thao
5	Nguyễn Khánh Linh	LQT47C10278	Human Shields: The effect on the Principles of Distinction and Proportionality in the context of the Gaza armed conflict	ThS Nguyễn Hải Duyên
6	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	LQT47A10312	Sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế: Quy định của pháp luật quốc tế và thực tiễn giữa các quốc gia	ThS Hoàng Thị Ngọc Anh
7	Lê Văn Nam	LQT47A10337	Pháp luật quốc tế về bảo vệ quyền riêng tư của cá nhân trên không gian mạng và kinh nghiệm cho Việt Nam	ThS Nguyễn Hải Duyên
8	Phạm Hồng Sơn	LQT47A10349	Pháp luật quốc tế về tội ác Apartheid: Liên hệ thực tiễn với trường hợp của Israel và Palestine	ThS Vũ Thị Ngọc Trang

STT	Họ và tên	Mã SV	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn
9	Nguyễn Phương Thảo	LQT47A10351	Pháp luật bảo hộ ngư dân Việt Nam có hành vi đánh bắt cá bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) tại vùng biển nước ngoài	GS TS Nguyễn Hồng Thao
10	Nguyễn Đức Anh	LQT47C10256	Multitudes: multi-party, multi-contract, multi-issue-complex arbitrations for a complex world	TS Zoltán Novák
11	Đỗ Thu Hằng	LQT47C10271	Embracing the Host state'right to regulate in the green transition: a comparative review of treaty practice and investor-state arbitration awards	LS ThS Nguyễn Hoàng Anh Linh
12	Nguyễn Bùi Hồng Minh	LQT47C10284	The Regime of Archipelagic States and Archipelagic Baselines under the United Nations Convention on The Law of the Sea 1982 and Its Applicability in the South China Sea Disputes	TS Phan Duy Hào
13	Nguyễn Hồng Ngọc	LQT47C10289	Pháp luật của Liên minh châu Âu về chống bán phá giá nhìn từ Luật quốc tế: Thực tiễn áp dụng đối với hàng hoá Việt Nam	TS Lý Vân Anh
14	Trịnh Linh Nhi	LQT47C10290	The protection of marine environment: Obligations under Part XII of UNCLOS and their interpretation and application by international courts and tribunals	ThS Trần Hữu Duy Minh
15	Nguyễn Thị Thanh Trà	LQT47C10301	Vấn đề chuyển rủi ro trong mua bán hàng hóa quốc tế theo CISG, INCOTERMS và pháp luật Việt Nam	TS Lý Vân Anh
16	Nguyễn Hoàng Chính	LQT47C10263	The Right to Reparation in International Law for Victims of Armed Conflict: Compensation liability in the Gaza Strip	GS TS Nguyễn Hồng Thao
17	Nguyễn Ngọc Ngân	LQT47C10286	Role of the Choice-of-Forum clauses of international commercial contracts in mitigating transactions and litigation risks in Asia due its variance of legal systems	LS ThS Nguyễn Hoàng Anh Linh
18	Hoàng Trịnh Minh Vi	LQT47C10302	Hội đồng Bảo an Liên Hợp quốc và các biện pháp trừng phạt: Thực tiễn áp dụng các biện pháp trừng phạt giải quyết tranh chấp xung đột giữa Nga và Ukraine	GS TS Nguyễn Hồng Thao
19	Nguyễn Thành Huân	LQT47A10323	Sử dụng biện pháp vũ trang trong thực thi pháp luật trên biển - Liên hệ thực tiễn với Việt Nam	ThS Bùi Hương Giang
20	Lê Thủy Tiên	LQT47A10354	Intermediary Liability for Trademark Infringement in Digital Marketplaces: A Comparative Analysis of EU and U.S. Approaches with Recommendations for Vietnam	LS ThS Trần Anh Đức

STT	Họ và tên	Mã SV	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn
21	Khổng Minh Đức	LQT47C10266	Quy định về luật áp dụng cho hợp đồng đại lý, hợp đồng phân phối và hợp đồng nhượng quyền khi không có sự lựa chọn pháp luật trong tư pháp quốc tế, và thực tiễn áp dụng tại Việt Nam	TS Lý Vân Anh
22	Nguyễn Thị Giang	LQT47C10267	Bảo lưu điều ước quốc tế về quyền con người và thực tiễn tại Việt Nam	PGS TS Nguyễn Thị Lan Anh
23	Dương Nam Khánh	LQT47C10275	The legal regime toward protecting the coral reefs under international law & Its implication in Vietnam on coral reefs protection	TS Lý Vân Anh
24	Vũ Thuỳ Linh	LQT47C10279	Pháp luật quốc tế về quyền của người lao động di trú và thực tiễn áp dụng trong pháp luật Việt Nam	ThS Phạm Thanh Tùng
25	Vũ Thị Mai Ngân	LQT47C10287	Definition and general principles of management of Marine Genetic Resources in the Biodiversity Beyond National Jurisdiction Treaty and the approach of developing countries	GS TS Nguyễn Hồng Thao
26	Hoàng Tú Anh	LQT47A10305	Vấn đề thúc đẩy và Bảo vệ quyền trẻ em - Thực tiễn tại Châu Âu và bài học cho Việt Nam	ThS Nguyễn Hải Duyên
27	Vũ Hương Quỳnh	LQT47A10348	Tấn công mạng dưới góc độ pháp luật quốc tế và liên hệ khía cạnh pháp lý bảo vệ an ninh quốc gia trên không gian mạng của Việt Nam	ThS Hoàng Thị Ngọc Anh
28	Lê Vũ Hà An	LQT47C10254	Intergenerational equity principle in international environmental law and its comparison to the obligation to use the maximum of available resources of the International Covenant on Economic, Social and Cultural Rights (ICESCR)	GS TS Nguyễn Hồng Thao
29	Hoàng Diệu Anh	LQT47C10255	Unmanned Aerial Vehicle and the International Law of the Sea	GS TS Nguyễn Hồng Thao
30	Ngô Ngọc Mai	LQT47C10281	Copyright infringements in Metaverse: The U.S and China Perspectives	LS ThS Trần Anh Đức
31	Đinh Thị Thục Anh	LQT47A10304	Tính khả thi của “Nhóm chuyên gia trong nước” trong việc thực thi các cam kết về lao động và môi trường của Việt Nam theo Chương 13 EVFTA	ThS Phạm Thanh Tùng
32	Trần Thị Ngọc Oanh	LQT47A10343	Nguyên tắc thẩm quyền bổ sung của Tòa Hình sự Quốc tế (ICC) và cuộc xung đột Israel – Palestine hiện nay	ThS Nguyễn Hải Duyên

STT	Họ và tên	Mã SV	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn
33	Đào Lê Thủy	LQT47A10352	Bảo vệ thẻ nhà sản xuất (Producer tags) trong tác phẩm âm nhạc có bản quyền theo pháp luật Hoa Kỳ và gợi mở pháp lý cho Việt Nam	LS ThS Trần Anh Đức
34	Hoàng Đình Sơn	LQT47A10599	The Legality of Loitering Munitions Under International Humanitarian Law in The Russia - Ukraine Conflict During 2022-2023 Period	ThS Nguyễn Hải Duyên
35	Trần Lan Chi	LQT47C10262	Pháp luật về đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở Hàn Quốc theo hợp đồng: thực trạng và giải pháp	ThS Nguyễn Thị Phương
36	Nguyễn Hiền Linh	LQT47C10277	Polluter Pays Principle in International Environmental Law, International Practice and Application to Viet Nam's Environmental Protection Law	TS Lý Vân Anh
37	Đặng Ngọc Nghĩa	LQT47C10288	Maritime Delimitation Under the 1982 United Nations Convention on the Law of the Sea: Legal Basis and Application in the South China Sea	GS TS Nguyễn Hồng Thao
38	Nguyễn Đức Thành	LQT47C10296	The Environmental Governance of Deep-Seabed Mining: International Legal Frameworks and Challenges	TS Lý Vân Anh
39	Đỗ Ngọc Ánh	LQT47A10310	Giải quyết tranh chấp thương mại trực tuyến: Thực tiễn tại Việt Nam và kinh nghiệm từ quốc tế	TS Lý Vân Anh
40	Nguyễn Thị Mỹ Lệ	LQT47A10328	Bảo hộ quyền tác giả đối với các tác phẩm được tạo ra bởi trí tuệ nhân tạo: Nhìn từ góc độ pháp luật quốc tế và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam	LS ThS Trần Anh Đức
41	Cao Thị Quỳnh Như	LQT47A10342	Ảnh hưởng của hoạt động khai thác Vùng đáy biển sâu đối với môi trường biển - Cơ chế pháp lý và đề xuất đối với Việt Nam	GS TS Nguyễn Hồng Thao
42	Đỗ Phương Quỳnh	LQT47A10346	Tác động của trí tuệ nhân tạo (AI) lên bảo hộ quyền tác giả của các tác phẩm mỹ thuật: Thực tiễn thi hành tại Mỹ và bài học cho Việt Nam	LS ThS Trần Anh Đức
43	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	LQT47A10347	Diệt chủng văn hóa dưới góc độ pháp luật quốc tế: Liên hệ thực tiễn dân tộc Duy Ngô Nhĩ vùng Tân Cương - Trung Quốc	ThS Vũ Thị Ngọc Trang
44	Đỗ Thùy Xa	LQT47A10357	Luật áp dụng đối với hành vi vi phạm bản quyền trong thời đại kỹ thuật số	LS ThS Lê Xuân Lộc

STT	Họ và tên	Mã SV	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn
45	Dương Khánh Vân	LQT47A10358	Game Cloning and The Protection of Video games' Copyright: The U.S Approach and Recommendations for Vietnam	LS ThS Trần Anh Đức
46	Nguyễn Thị Thu Trang	LQT47C10300	Thoả thuận thương mại xanh và tác động đến các mục tiêu phát triển bền vững tại Việt Nam	ThS Phạm Thanh Tùng
47	Đậu Minh Hoàng	LQT47C10274	Challenges of artificial intelligence to copyright protection: Recommendations for improving Vietnamese law from the practical experiences of the United States and China	LS ThS Trần Anh Đức
48	Alec Chanbouathong	LQT47A10315	Giải quyết tranh chấp thương mại quốc tế bằng trọng tài theo quy định của luật quốc tế và một số bài học kinh nghiệm cho Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào	ThS Phạm Thanh Tùng
49	Nguyễn Bích Hà	LQT47A10321	Pháp luật quốc tế về quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng của trẻ em - Thực tiễn tại Việt Nam	TS Nguyễn Thị Lan
50	Phạm Đào Mai Phương	LQT47C10292	Sự phát triển của trí tuệ nhân tạo sinh và vấn đề vi phạm bản quyền: Thực tiễn áp dụng tại Mỹ và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam	LS ThS Lê Xuân Lộc
51	Vũ Hoàng Hải My	LQT47C10303	Nguyên tắc minh bạch trong pháp luật về biến đổi khí hậu của Việt Nam: góc nhìn so sánh với Liên minh Châu Âu	TS Lý Vân Anh
52	Cao Long Vũ	LQT45C0851822	Bảo hộ nhãn hiệu âm thanh theo pháp luật quốc tế và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam	TS Đào Xuân Hội
53	Đoàn Hà Trang	CT46B0511923	Công ước của Liên Hợp Quốc về Luật Biển 1982 và hoạt động cải tạo thực thể của Trung Quốc tại Biển Đông	GS TS Nguyễn Hồng Thao
Ngành Truyền thông quốc tế				
1	Lê Hoài Linh	TT47C10492	Attention Cycles and Visual Frames of Climate Change Imagery in the Vietnamese National Media	TS. Vũ Tuấn Anh
2	Nguyễn Thị Như Trang	TT47C30527	Communication du tourisme durable dans la baie d'Halong: Vers une approche plus transparente et responsable	PGS.TS. Dương Văn Quảng
3	Trần Hương Giang	TT47C30517	Cách thức đưa tin của truyền thông quốc tế về sự kiện Pháp rút khỏi Niger (Khảo sát trên 4 tờ báo Le Monde, Le Figaro, Jeune Afrique và aNiamey từ tháng	PGS.TS. Dương Văn Quảng

STT	Họ và tên	Mã SV	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn
			8/2023 đến tháng 10/2023)	
4	Trịnh Thị Quỳnh Trang	TT47C10509	Communicating Viet Nam's Nation Brand during The COVID-19 Pandemic through The Viet Nam Government Portal News and Viet Nam News	PGS.TS. Dương Văn Quảng
5	Nông Khánh Linh	TT47C10495	Truyền thông thị giác trong định vị thương hiệu Hà Nội - Thành phố sáng tạo qua hoạt động Lễ hội Thiết kế sáng tạo Hà Nội	ThS. Đỗ Thị Bạch Dương
6	Hoàng Thụy An	TT47A10534	Quản trị truyền thông của Chương trình Quốc gia OCOP trên địa bàn thành phố Hà Nội	ThS. Đỗ Thị Bạch Dương
7	Nguyễn Thị Ngọc Lan	TT47C10490	Digital Nationalism through TikTok short videos on U.S and Chinese Presidential Visits to Viet Nam in 2023	ThS. Lê Ngọc Thùy Dương
8	Đinh Nguyễn Quỳnh Châu	TT47C10470	Digital Nationalism through TikTok short videos on U.S and Chinese Presidential Visits to Viet Nam in 2023	ThS. Lê Ngọc Thùy Dương
9	Nguyễn Văn Hà An	TT47C10461	Việc sử dụng người ảnh hưởng là trẻ em (kidfluencers) trong hoạt động truyền thông của doanh nghiệp: Phân tích trường hợp của Unilever và IDP	ThS. Nguyễn Thanh Long
10	Nguyễn Ngọc Hoàng Hà	TT47A10547	Representation of the Israel-Hamas conflict: An analysis of CNN and Al-Jazeera coverage after Hamas' 7 October 2023 attacks on Israel	ThS. Lê Ngọc Thùy Dương
11	Hà Thị Thanh Huyền	TT47A10557	Tuồng Date - Đề án truyền thông về Tuồng hướng tới sinh viên Học viện Ngoại giao	ThS. Nguyễn Lương Diệu An
12	Ngô Nguyễn Thanh Thúy	TT47A10578	Tuồng Date - Đề án truyền thông về Tuồng hướng tới sinh viên Học viện Ngoại giao	ThS. Nguyễn Lương Diệu An
13	Vũ Ngọc Dũng	TT47C10474	Nghiên cứu hoạt động quảng bá Võ thuật cổ truyền Việt Nam ra nước ngoài từ góc nhìn Truyền thông quốc tế	PGS. TS. Lê Thanh Bình
14	Hoàng Bảo Lan Hương	TT47C10487	Green marketing strategies and purchasing Intentions in Vietnam's Vegan Cosmetic Industry	ThS. Lê Tường Vân
15	Bùi Ngọc Ánh	TT47C10468	Green marketing strategies and purchasing Intentions in Vietnam's Vegan Cosmetic Industry	ThS. Lê Tường Vân

STT	Họ và tên	Mã SV	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn
16	Trần Khánh Linh	TT47C30513	A nuanced Vietnamese brand identity conveyed by Cocoon Cosmetics in the local market	ThS. Lê Tường Vân
17	Nguyễn Thị Hải Anh	TT47C30515	The Impact of Influencers' Credibility Towards Gen Z's Purchase Intention on TikTok for Skincare Products in Vietnam	ThS. Lê Tường Vân
18	Doãn Mạnh Hùng	TT47C10486	Reactions to school violence in online newspaper: A thematic analysis of VnExpress users' comments	TS. Lê Vũ Điệp
19	Trần Ngọc Bảo Trâm	TT47A10588	Influences of Vietnamese parent's awareness and behaviors on children's reading culture	TS. Lê Vũ Điệp
20	Đặng Thị Thu Uyên	TT47A10571	Vietnamese Patriotism in Vietnamese media: A discourse analysis of Vietnam's sovereignty over seas and islands on Nhan Dan Newspaper	TS. Lý Thị Hải Yến
21	Phạm Phương Anh	TT47C10466	Popular culture as a nation branding tool: A comparative analysis of Korea's Hallyu and China's Guofeng	TS. Lương Thị Thu Hường
22	Hồ Thị Khánh Linh	TT47C10491	Vietnamese youth's perception of cultural identity: A case study of The Quintessence of Tonkin	TS. Lương Thị Thu Hường
23	Đoàn Văn Chung	TT47C10473	Chiến lược truyền thông phát triển công nghiệp văn hóa Hàn Quốc (giai đoạn 2018-2023)	TS. Lương Thị Thu Hường
24	Lê Phương Anh	TT47C30514	Nation branding through cultural personality: The case of Ho Xuan Huong	TS. Lương Thị Thu Hường
25	Nguyễn Hạnh Nguyên	TT47A10568	Role of Mass Media in Cultural Preservation: An Analysis of TikTok's Influence on the Resurgence of Châu Văn Ritual Music among Vietnamese Youth	TS. Lương Thị Thu Hường
26	Phạm Thái Minh Hoàng	TT47A10554	Preservation and Development of beliefs in Mother Goddesses of three realms in Vietnamese state media discourse by online newspaper: A critical approach	TS. Lương Thị Thu Hường
27	Nguyễn Quỳnh Nga	TT47C10502	Vietnamese cultural diplomacy as a form of international communication: A case of a foreign affairs newspaper in conveying the message of Vietnamese people's image	TS. Lý Thị Hải Yến
28	Dương Việt Hà	TT47C10480	Cinematic Diplomacy: China's soft power and nation branding through characteristics in films during Xi Jinping Era	TS. Lý Thị Hải Yến

STT	Họ và tên	Mã SV	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn
29	Nguyễn Thị Tuyết Giang	TT47A10546	China's Building of International Discourse: The analysis of China's mediator image in the Russo-Ukrainian crisis on Global Times	TS. Lý Thị Hải Yến
30	Nguyễn Mai Trang	TT47A10584	Media Framing of Renewable Energy: A comparative study among EU countries' media in the Russia- Ukraine crisis context	TS. Lý Thị Hải Yến
31	Lâm Thị Vui	TT47A10590	Anti-corruption messages in Viet Nam on TikTok: A content analysis of viral videos	TS. Nguyễn Đồng Anh
32	Võ Nguyễn Việt Đức	TT47C10478	Thông điệp về lòng yêu nước thông qua các sản phẩm trong chương trình Rap Việt Mùa 3	TS. Nguyễn Đồng Anh
33	Vũ Phương Thảo	TT47A10576	MEDIA COVERAGE ON CLIMATE-SMART AGRICULTURE: An Analysis of Climate-Smart Agriculture Message on Agricultural Television Programs in Vietnam (2021-2023)	TS. Nguyễn Đồng Anh
34	Trịnh Trinh Nương	TT47A10570	MEDIA COVERAGE ON CLIMATE-SMART AGRICULTURE: An Analysis of Climate-Smart Agriculture Message on Agricultural Television Programs in Vietnam (2021-2023)	TS. Nguyễn Đồng Anh
35	Phạm Huyền Trang	TT47A10586	Using original memes to engage with customers: A case study of Netflix Vietnam	TS. Nguyễn Đồng Anh
36	Bùi Tuấn Quỳnh	TT47C10504	Framing Diplomatic Relations: A Comparative Analysis of Press Coverage of Vietnam, China and U.S. on Xi Jinping's Visit to Vietnam	TS. Nguyễn Đồng Anh
37	Nguyễn Ngọc Anh	TT47C10465	Truyền thông quảng bá giá trị văn hoá truyền thống Việt Nam thông qua các sản phẩm video âm nhạc mang âm hưởng dân gian đương đại trên YouTube	ThS. Nguyễn Hà Linh
38	Đào Thị Hải	TT47C10483	Text Mining: Sentiment Analysis of Reviews on TripAdvisor for Vietnam's Michelin-starred and selected Restaurants in the 2023 Michelin Guide	ThS. Nguyễn Hà Linh
39	Chu Diệu My	TT47C10501	Sổ tay thông tin cổ phục Việt Nam triều đại Hậu Lê - Nguyễn	ThS. Nguyễn Thanh Long
40	Lưu Hương Giang	TT47C10479	Cultural Narratives in Promoting Night Tourism: Analyzing Vietnam's Project to Develop Night Tourism Products and Its Initial Implementation	ThS. Nguyễn Thanh Long
41	Nguyễn Đoàn Ngọc Mai	TT47C10498	The Use of Online Newspapers for Policy Communication in Vietnam: A Critical Discourse Analysis of the "Make in Vietnam" Campaign	ThS. Nguyễn Thanh Long

STT	Họ và tên	Mã SV	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn
42	Hoàng Việt Hưng	TT47A10559	Nghiên cứu truyền thông chính phủ Vương Quốc Anh trong chiến dịch "Sẵn sàng cho Brexit"	TS. Nguyễn Thị Hồng Nam
43	Nguyễn Phúc Nguyên Hương	TT47A10560	Khảo sát tờ The New York Times và People's Daily về Chiến tranh thương mại Mỹ-Trung trong giai đoạn 2018-2019.	TS. Nguyễn Thị Hồng Nam
44	Trần Thu Trà	TT47A10587	A critical discourse analysis of The New York Times and Russia Today's coverage of the Douma, Syria chemical incident in 2018	TS. Lý Thị Hải Yến
45	Nông Cẩm Tú	TT47A10581	SATIRE AND SOCIAL MATTERS: An Analysis of Satirical Cartoons about the Vietnamese Textbook Development on Tuổi Trẻ Cuối Online Newspaper	TS. Lê Vũ Điệp
46	Phạm Thị Thu Hiền	TT47A10553	Media Framing and Wolf Warrior Diplomacy: A Comparative Study of US and Chinese Online Newspapers	ThS. Trần Bảo Châu
47	Nguyễn Mỹ Trang	TT47A10585	Xây dựng bộ nhận diện thương hiệu cụm di tích Đình - Đền - Chùa Sủi	ThS. Trần Minh Ngọc
48	Nguyễn Thu Phương	TT47A10573	Xây dựng bộ nhận diện thương hiệu cụm di tích Đình - Đền - Chùa Sủi	ThS. Trần Minh Ngọc
49	Nguyễn Lê Khanh	TT47C10489	Vietnamese informal sex education through feminist lens: A discourse analysis of the Open Up ("Coi Mo") podcast	TS. Vũ Tuấn Anh
50	Lê Minh Nguyệt	TT47A10569	Buddhist participatory communication for rural development: A comparative analysis of case studies in Sri Lanka, Lao PDR, Thailand and lessons learned for Vietnam	ThS. Trần Minh Ngọc
51	Trương Thị Thúy Mai	TT47A10565	Exploring Narrative Strategies in Entertainment-Education for Social Change: A Case Study of 'Sex Education - My Body is Mine' in Vietnam	TS. Vũ Tuấn Anh, ThS. Trần Minh Ngọc
52	Lê Nguyệt Minh	TT47A10566	Framing Gender Equality and Norm Shifting: A Case Study of the Pillars Campaign (Nhà Nhiều Cột) on Vietnamese Social Media	TS. Vũ Tuấn Anh, ThS. Trần Minh Ngọc
53	Trần Minh Thúy	TT47C10507	Nghiên cứu chiến lược xây dựng thương hiệu cá nhân của các nhà báo Mỹ và Thái Lan trên Twitter/X giai đoạn 2018 đến nay	ThS. Trần Thu Thủy

STT	Họ và tên	Mã SV	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn
54	Trần Phương Linh	TT47C10496	Virtual Reality and Augmented Reality in Destination Marketing - Insights from Singapore Tourism Board and Strategies for Promoting Tourism in Vietnam.	ThS. Trần Thu Thủy
55	Lê Nguyễn Tuấn Minh	TT47C10499	Truyền thông trong thúc đẩy tiếp cận giáo dục trẻ em gái Việt Nam thông qua chiến dịch "Vi bức tranh tương lai có trẻ em gái" và "PowHERful"	ThS. Triệu Nguyễn Huyền Trang
56	Giang Thị Hải Đăng	TT47C10477	Quảng bá du lịch Việt Nam thông qua mạng xã hội: Nghiên cứu chiến dịch truyền thông "Việt Nam: Đi để yêu!" của Tổng cục Du lịch Việt Nam năm 2021	ThS. Triệu Nguyễn Huyền Trang
57	Chu Thị Hồng Nhung	TT47C40533	Truyền thông quảng bá sản phẩm trà Shan Tuyết cổ thụ tại Hà Giang năm 2024	ThS. Triệu Nguyễn Huyền Trang
58	Nông Hương Trà	TT47C10510	Echoes of criticism: Social media echo chambers and personal attacks in Vietnam	TS. Vũ Tuấn Anh
59	Nguyễn Thúy Quỳnh	TT47C10505	The impact of Vietnamese national brand on global branding strategies: A case study of Cong Ca Phe	TS. Vũ Tuấn Anh
60	Lê Đoàn Thảo Vy	TT47C10512	The impact of Vietnamese national brand on global branding strategies: A case study of Cong Ca Phe	TS. Vũ Tuấn Anh
61	Trần Ngọc Hà	TT47C10482	Personal attacks in argumentative discourse: The case of Vietnam's "four-nos and one-depend" policy discourse on digital journalism	TS. Vũ Tuấn Anh
62	Trần Thùy Dương	TT47C10475	Personal attacks in argumentative discourse: The case of Vietnam's "four-nos and one-depend" policy discourse on digital journalism	TS. Vũ Tuấn Anh
63	Võ Khánh Linh	TT47C10497	Digital Cultural Diplomacy of South Korea. An analysis of the Hallyu in Viet Nam	TS. Vũ Tuấn Anh
64	Hoàng Xuân Bách	TT47A10542	Decoding Persuasive Appeals in Vietnamese Propaganda Posters for the 2021 National Election	TS. Vũ Tuấn Anh
65	Nguyễn Thị Tuệ Minh	TT47C10500	Communication for Social and Behavior Change in Addressing Mental Health Challenges Among Vietnamese Youth: The case of YouthSpeak Forum	TS. Vũ Tuấn Anh, ThS. Triệu Nguyễn Huyền Trang

STT	Họ và tên	Mã SV	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn
66	Phạm Thái Anh	TT45C0991822	Khủng hoảng nhân đạo ở giải Gaza (2023-2024) trong truyền thông Israel, các quốc gia phương Tây và Palestine	TS. Lương Thị Thu Hường
67	Nguyễn Thị Hoa	TA46A0071923	Thảm họa nhân đạo của người Palestine trong cuộc chiến tại dải Gaza từ ngày 7/10/2023 đến nay (Khảo sát ảnh đăng trên báo The New York Times và Al Jazeera)	PGS.TS. Dương Văn Quảng
68	Dương Thị Thảo Hương	TA46A0081923	Points of view of China and America on the Israel-Hamas Conflict in October 2023 through two newspapers, People's Daily and The New York Times	PGS.TS. Dương Văn Quảng
69	Trần Phương Nam	TA46A0181923	Implementing Event Marketing to Enhance the Development of Creative Space in Hanoi: The Case of COMPLEX 01	PGS.TS. Dương Văn Quảng
70	Trần Thu Hà	TA46C0721923	Harmony in Frames: Unraveling Cultural Identity in Vietnamese Cinema through the Lens of Tran Anh Hung, Ha Le Diem. (The Vertical Ray of the Sun, Children of The Mist)	PGS. TS. Lê Thanh Bình
71	Lê Thu Phương	TA46C0801923	Vietnam's nation brand in cultural tourism: An exploration of inverse country-of-origin effect in the case of Hoi An Memories	ThS. Nguyễn Lương Diệu An
72	Đình Thu Vân	TA46C0921923	Gender roles representation in Vietnamese television advertisements: Implications for young viewers role modeling	TS. Bùi Thu Hương

G. Công khai hội nghị, hội thảo khoa học do cơ sở giáo dục tổ chức

STT	Tên chủ đề hội nghị, hội thảo khoa học	Thời gian tổ chức	Địa điểm tổ chức
1.	Hội thảo rà soát chương trình đào tạo ngành QHQT, châu Á - Thái Bình Dương học	08/2023	Hà Nội
2.	Hội thảo rà soát chương trình đào tạo ngành LQT, Luật Thương mại quốc tế	08/2023	Hà Nội
3.	Hội thảo rà soát chương trình đào tạo ngành KTQT, Kinh doanh quốc tế	08/2023	Hà Nội
4.	Hội thảo “Tìm hiểu về Chương trình liên kết đào tạo HVNG”	08/2023	Hà Nội
5.	Hội thảo rà soát chương trình đào tạo ngành TTQT	08/2023	Hà Nội
6.	Hội thảo rà soát chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Anh	08/2023	Hà Nội
7.	Hội thảo khoa học quốc tế về Biển Đông lần thứ 15	10/2023	TP. Hồ Chí Minh
8.	Hội thảo bàn tròn “Luật pháp quốc tế và Trật tự trên biển” kết hợp tiếp đón Thủ tướng Hà Lan tại Học viện Ngoại giao	11/2023	Hà Nội
9.	Hội thảo quốc tế về “Tăng cường sức mạnh mềm dựa trên nền tảng truyền thông hiện đại”	12/2023	Hà Nội
10.	Hội thảo khoa học quốc tế "Tiếp cận đa ngành trong nghiên cứu lịch sử và quan hệ quốc tế thế kỷ XX-XXI: Từ góc nhìn của giới học giả Việt Nam và Pháp"	02/2024	Hà Nội
11.	Diễn đàn Tương lai ASEAN 2024	04/2024	Hà Nội
12.	Đối thoại giữa Tổng Thư ký ASEAN với thanh niên các nước ASEAN	04/02024	Hà Nội
13.	Triển lãm và Toạ đàm "Tự hào một dải non sông"	04/2024	Hà Nội
14.	Đối thoại bàn tròn “Những thực tiễn tốt nhất về bình đẳng giới”	06/2024	Hà Nội
15.	Hội thảo “70 năm Hiệp định Giơ-ne-vơ về đình chỉ chiến sự ở Việt Nam”	07/2024	Hà Nội

H. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
1.	Ngoại giao Việt Nam giai đoạn 1986-1996	PGS.TS. Nguyễn Thị Hạnh		
2.	Ngoại giao Việt Nam giai đoạn 1996-2006	TS. Nguyễn Hoàng Như Thanh		
3.	Các vấn đề lý luận và thực tiễn về ngoại giao toàn diện, hiện	TS. Nguyễn Hùng Sơn		

	đại trong thời kỳ mới: Kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam			
4.	Chính sách đối ngoại Mỹ sau bầu cử 2024: Dự báo điều chỉnh và triển vọng	PGS.TS. Hà Anh Tuấn		
5.	Những vấn đề đặt ra về dự báo chiến lược trong đối ngoại và hàm ý cho Việt Nam	NCS. Trần Chí Trung		
6.	Chính sách “Ngoại giao trung hòa carbon” của Trung Quốc: Lý luận, thực tiễn và hàm ý chính sách đối với Việt Nam	ThS. Trần Thanh Hải		
7.	Xu hướng tự chủ chiến lược trên thế giới, kiến nghị định hướng chính sách của Việt Nam đến 2030, tầm nhìn 2045	TS. Vũ Lê Thái Hoàng		
8.	Thực tiễn tham gia và khuyến nghị giải pháp nâng tầm đối ngoại đa phương của Việt Nam tại một số tổ chức chuyên môn của Liên hợp quốc	ThS. Nguyễn Phương Anh		
9.	Quy tắc tương tác giữa các phương tiện và lực lượng trên biển trong bối cảnh mới và kiến nghị chính sách ở Biển Đông	PGS.TS. Nguyễn Thị Lan Anh		
10.	Điều chỉnh chiến lược công nghiệp hóa của một số nền kinh tế Đông Á hiện nay và bài học cho Việt Nam	PGS.TS. Nguyễn Anh Tuấn		
11.	Xây dựng thương hiệu quốc gia thông qua hình ảnh danh nhân văn hóa ở Việt Nam	TS. Vũ Tuấn Anh		

I. Công khai thông tin kiểm định cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo

STT	Tên cơ sở đào tạo/ Chương trình đào tạo	Thời điểm đánh giá ngoài	Kết quả đánh giá/ Công nhận	Nghị quyết của Hội đồng KĐCLGD	Công nhận đạt/ không đạt chất lượng giáo dục	Giấy chứng nhận/ Công nhận	
						Ngày cấp	Giá trị đến
1	Học viện Ngoại giao	03/01/2019 - 08/01/2019	Đạt từ 3.5 điểm trở lên	40/NQ-HĐKĐCL 19/02/2020	Đạt	12/03/2020	12/03/2025
2	Quan hệ quốc tế	25/01/2021 - 29/01/2021	88%	30/NQ-HĐKĐCLGD 27/04/2021	Đạt	08/06/2021	08/06/2026

3	Ngôn ngữ Anh	18/01/2021 - 24/01/2021	86%	28/NQ- HĐKĐCLGD 27/04/2021	Đạt	08/06/2021	08/06/2026
4	Kinh tế quốc tế	18/01/2021 - 24/01/2021	88%	26/NQ- HĐKĐCLGD 27/04/2021	Đạt	08/06/2021	08/06/2026
5	Luật quốc tế	25/01/2021 - 29/01/2021	86%	29/NQ- HĐKĐCLGD 27/04/2021	Đạt	08/06/2021	08/06/2026
6	Truyền thông quốc tế	18/01/2021 - 24/01/2021	88%	27/NQ- HĐKĐCLGD 27/04/2021	Đạt	08/06/2021	08/06/2026

Hà Nội, ngày 28 tháng 06 năm 2024

Q. GIÁM ĐỐC



TS. Phạm Lan Dung

